

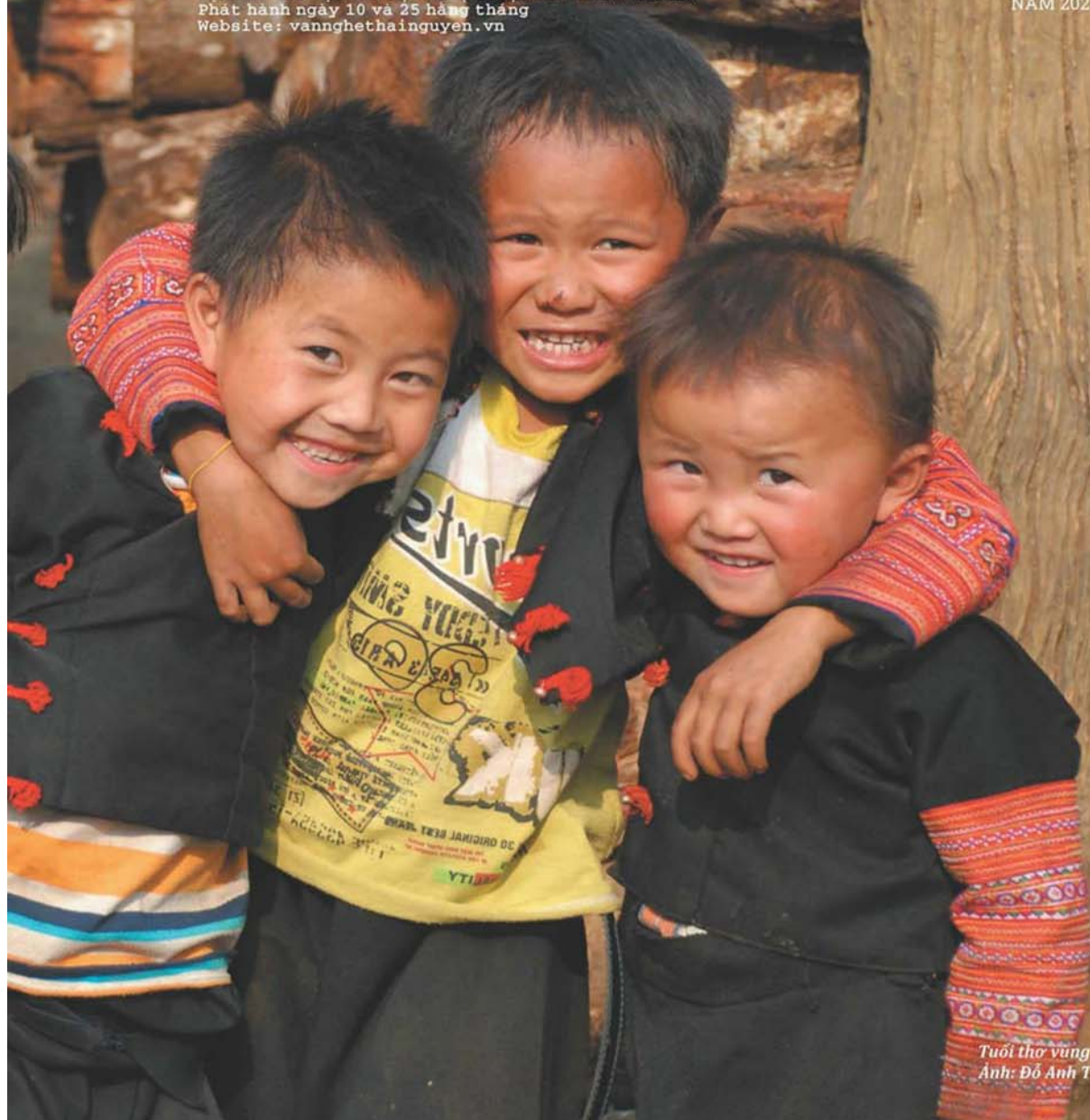
# Văn nghệ

## Thái Nguyên

TẠP CHÍ CỦA HỘI VĂN HỌC NGHỆ THUẬT TỈNH THÁI NGUYÊN  
Phát hành ngày 10 và 25 hàng tháng  
Website: [vannghehainguyen.vn](http://vannghehainguyen.vn)

SỐ  
10  
(34)

RA NGÀY 25 THÁNG 5  
NĂM 2022



Tuổi thơ vùng cao  
Ảnh: Đỗ Anh Tuấn



Đội. Tranh: Thanh Hạnh

# Văn nghệ

## Thái Nguyên

Trong số này

|                                                                                                                     |    |
|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----|
| Quan điểm giáo dục của<br>Nguyễn Ái Quốc<br>qua một cuộc trò chuyện -<br>ghi chép của mật vụ Pháp<br>(Quyên GAVOYE) | 6  |
| Trang thơ<br>(Nhiều tác giả)                                                                                        | 8  |
| Thơ và lời bình<br>(Nguyễn Đức Hạnh)                                                                                | 9  |
| Phát triển du lịch: Giữa<br>quảng bá và thực tế phải<br>tương đương<br>(Thái Văn)                                   | 12 |
| Tiếng vọng từ xóm Chòi!<br>(Phan Hữu Minh)                                                                          | 14 |
| Làng nghề Thái Nguyên: Đa<br>dạng mô hình<br>trong phát triển<br>(Phan Thái)                                        | 16 |
| Bí mật của Tôm<br>(Minh Hằng)                                                                                       | 18 |
| Trang thơ dành cho các em<br>(Nhiều tác giả)                                                                        | 19 |
| Gửi lại mùa thương...<br>(Nguyễn Minh Phương)                                                                       | 20 |
| Tình anh em<br>(Trần Chín)                                                                                          | 21 |
| Nụ hôn của sách<br>(Thiên An)                                                                                       | 22 |
| Cây thương hiệu - điểm<br>nhấn trong du lịch<br>địa phương<br>(Suối Linh)                                           | 24 |

|                                                                                                                      |    |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----|
| "Lễ hội Cầu mưa", văn hóa<br>tín ngưỡng đặc sắc của<br>người Việt<br>(Vũ Oanh)                                       | 26 |
| Những nút thắt cần phải<br>được khai thông của nhiếp<br>ảnh nghệ thuật nước nhà<br>(Vũ Kim Khoa)                     | 28 |
| Chúc văn trong tiểu thuyết<br>Lý Phật Tử định quốc, một<br>phong cách diễn ngôn trên<br>nền lịch sử<br>(Hà Thy Linh) | 32 |
| Đám đông và sức mạnh của<br>nó trên mạng xã hội<br>(Hoài Nam)                                                        | 34 |
| Tiểu thuyết<br>Nguyễn Bình Phương -<br>vài ví dụ xoàng<br>Hoàng Đăng Khoa                                            | 36 |
| Bất lực<br>của sự hữu hạn<br>(Nguyễn Kiến Thọ)                                                                       | 37 |
| Những thì thầm bất chợt...<br>(Trần Văn Thiên)                                                                       | 38 |
| Tháng sáu mùa thi<br>(Cao Thơm)                                                                                      | 39 |
| Poli dễ thương<br>(Hoàng Long dịch)                                                                                  | 40 |



### Nâng cao trình độ và nhận thức của cán bộ về tác dụng và vai trò của văn học nghệ thuật

(Ngô Thảo)

Xem trang 4



### Nghệ thuật múa Tắc Xình của người Sán Chay ở Thái Nguyên

(Lương Việt Anh)

Xem trang 30



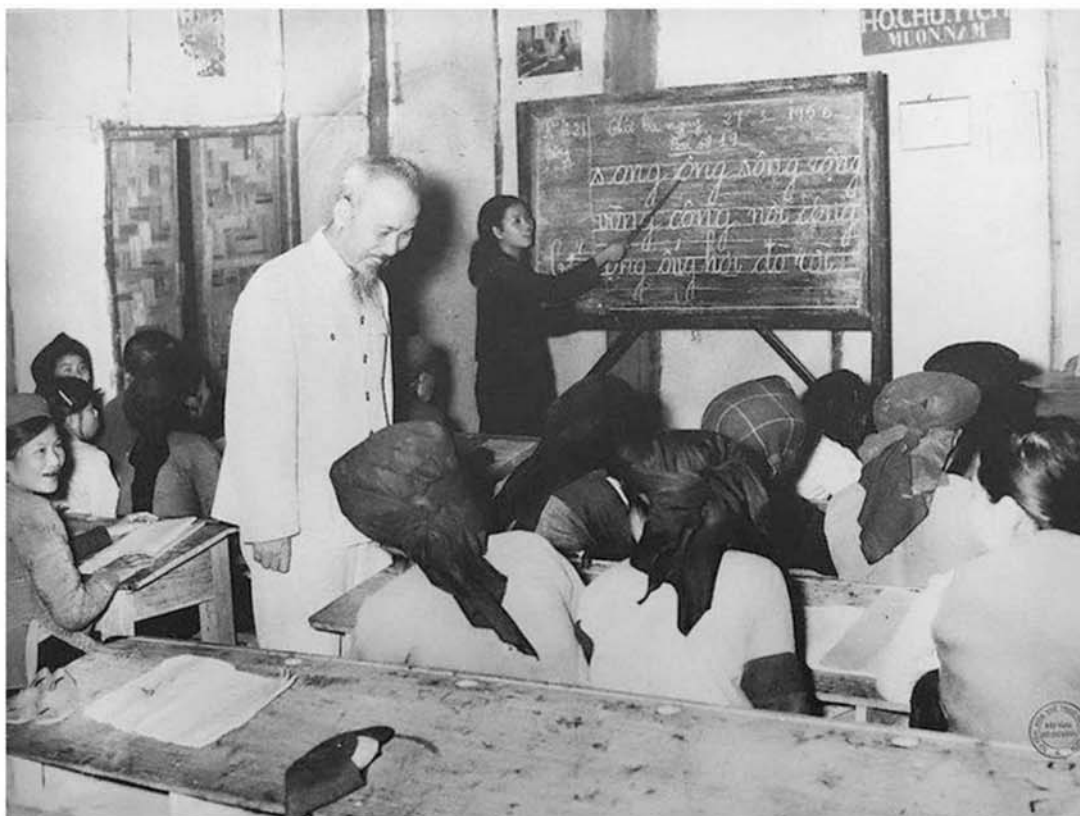
### Mắc kẹt

(Vũ Thị Huyền Trang)

Xem trang 10

Tạp chí Văn nghệ Thái Nguyên: Phường Trưng Vương, TP. Thái Nguyên. Tổng Biên tập: **TRẦN VĂN THẾP**. Thư ký Tòa soạn: **NGUYỄN THỊ THU HUYỀN**.  
Trình bày: **ĐÀO TUẤN**. Điện thoại: 0912552124 - 0208 3656514. Fax: 0208 3855513. Email: vannghehainguyen@gmail.com. Giấy phép hoạt động báo chí  
số: 72/GP-BTTTT, cấp ngày 1/2/2021. In và gia công tại Công ty Cổ phần In Công Đoàn Việt Nam

**GIÁ: 25.000Đ**



Chủ tịch Hồ Chí Minh thăm lớp của công nhân Nhà máy ô tô 1/5 (Hà Nội), lá cờ đầu của phong trào bố túc văn hóa ngành công nghiệp, ngày 19/12/1963

# Nâng cao trình độ và nhận thức của cán bộ về tác dụng và vai trò của văn học nghệ thuật

Ngô Thảo

## Phần 1: Sự suy thoái của những kẻ quá ham vật chất và thích xiểm nịnh\*

Nhìn từ phương diện văn hóa, người Việt xưa, trong hệ văn hóa phương Đông luôn coi trọng nhân cách và phẩm chất con người. Người làm quan lại càng được coi là những mẫu mực. Những tiêu chí liêm khiết, cần kiệm liêm chính - chí công vô tư, được nhiều đời lấy làm chuẩn.

**T**rong bài viết *Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam*, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng một lần nữa khẳng định: "Đất nước ta chưa bao giờ có được

cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế như ngày nay".

Nhưng khi nói đến những vấn đề tồn tại, đồng chí thẳng thắn chỉ rõ: "Về xã hội, khoảng cách giàu nghèo gia tăng, chất lượng giáo dục, chăm

sóc y tế và nhiều dịch vụ công ích khác còn không ít hạn chế; văn hóa, đạo đức xã hội có mặt xuống cấp, tội phạm và các tệ nạn xã hội diễn biến phức tạp. Đặc biệt, tình trạng tham nhũng, suy thoái về tư

## VẤN ĐỀ CÙNG QUAN TÂM

tướng chính trị và đạo đức, lối sống vẫn diễn ra trong một bộ phận cán bộ, đảng viên”.

Thực tế, những năm qua, cho chúng ta thấy một nghịch lý, là số cán bộ, đảng viên vi phạm ấy, đều là người có quyền, có chức, nhiều người có quyền chức rất cao. Họ thuộc trong những người ưu tú, xuất sắc, được lựa chọn, đào tạo, bồi dưỡng, thử thách, qua nhiều cương vị công tác khác nhau, chịu sự kiểm tra, giám sát của nhiều cơ quan nghiệp vụ khác nhau, vậy mà phạm những tội lớn đến khó ngờ. Một số người phạm tội rồi, mà do chưa xử lý kịp thời, nên vẫn được nâng lên những chức vụ cao hơn.

Điều này xảy ra, không chỉ riêng ở nước ta. Ở nước láng giềng Trung Quốc - cùng thể chế chính trị tương tự, mấy chục năm qua, thường xuyên có rất nhiều quan chức cao cấp bị “song khai” (Khai trừ Đảng và công chức), một số tội nặng đến tử hình. Mới nhất, ngày 5/11/2021, Viện Kiểm sát Nhân dân tối cao Trung Quốc quyết định bắt giữ Tôn Lập Quân, cựu Thứ trưởng Bộ Công an Trung Quốc.

Trước đó, ngày 30/9/2021, Ủy ban Kiểm tra kỷ luật Trung ương Trung Quốc ra thông báo với vi phạm cụ thể: “Tôn Lập Quân chưa bao giờ thực sự có lý tưởng và niềm tin; tham vọng chính trị cực kỳ lớn, phẩm chất chính trị cực kỳ xấu xa, quan điểm về quyền lực và thành tích chính trị cực kỳ lệch lạc; không chỉ tùy tiện bác bỏ các chính sách lớn của Trung ương Đảng, còn tạo ra và lan truyền tin đồn chính trị, ngoài thuận trong nghịch, dối trên lừa dối”.

Để có được vốn liếng chính trị và đạt được các mục tiêu chính trị cá nhân, Tôn Lập Quân đã không từ thủ đoạn, thao túng quyền lực, kéo bè kết phái trong Đảng, vun đắp quyền lực cá nhân, hình thành nhóm lợi ích, thậm chí chiếm giữ, cất giấu riêng tư số lượng lớn tài liệu bí mật; sử dụng các phương pháp điều tra của công an để chống lại công tác thẩm tra của tổ chức”.

Cựu Thứ trưởng Bộ Công an được coi là trẻ nhất này còn: “Ra sức bán chức, cài cắm thân tín, phá hoại nghiêm trọng hệ sinh thái chính trị của hệ thống chính pháp công an, có lối sống sa đọa, trụy lạc, đã nhận số lượng lớn vật có giá trị trong một thời gian dài, nhận lời mời tiệc tùng và hoạt động tiêu dùng cao cấp ảnh hưởng đến việc thực thi công bằng công vụ trong thời gian dài; sắp xếp cho các chủ doanh nghiệp tư nhân thuê sử dụng



Tác giả: Nhà phê bình Ngô Thảo

văn phòng cao cấp trong thời gian dài; chìm đắm trong sự sa đọa hưởng lạc không giữ ranh giới đạo đức; tham gia đối quyền lấy sắc, đối tiền lấy sắc, cực kỳ tham lam, ra sức đối quyền lấy tiền, nhận bất hợp pháp số lượng tài sản khổng lồ.” (Bảo Tiền Phong ngày 7/11/2021).

Những tội trạng đó diễn ra trong một thời gian dài, ở nhiều cấp, mà nhân vật này vẫn vượt qua nhiều sự kiểm soát, tiến thân rất nhanh, trong một thể chế chính trị chặt chẽ khá lý tưởng, nói lên sự nguy hiểm khi lựa chọn những cá nhân không đạt chuẩn cơ bản. Có rất nhiều cơ hội, cảm dỗ, hoàn cảnh để một cá nhân ưu tú khi được cơ cấu vào hệ thống công quyền thay hình, đổi sắc để mưu lợi riêng.

Môi trường sinh thái chính trị - kinh tế ngày nay - cũng như không khí thờ hàng ngày - nhiều chất ăn mòn mạnh đến nỗi không một loại thép đã tôi ở độ lửa cao nào không bị han rỉ. Mà đó là hiện tượng quốc tế.

Nhận thức được thực tế đó, Đảng ta đã luôn lấy việc xây dựng - chỉnh đốn Đảng làm nhiệm vụ trọng tâm. Mới đây, Đảng lại bổ sung *Những điều Đảng viên không được làm*.

Nhìn từ phương diện văn hóa, người Việt xưa, trong hệ văn hóa phương Đông, coi trọng nhân cách và phẩm chất con người. Người làm quan lại càng được coi là những mẫu mực. Những tiêu chí liêm khiết, cần kiệm liêm chính - chí công vô tư, được nhiều đời lấy làm chuẩn.

Gần đây, nhiều người nhắc lại bài *Tứ tôn châm* Cụ Nguyễn Khắc Niêm dâng lên Vua Thành Thái năm 1907, sau khi đỗ Hoàng Giáp, như một kế dựng nước: *Tôn tộc đại quy/ Tôn lộc đại nguy/ Tôn tài đại thịnh/ Tôn nịnh đại suy* (Trần Đại Vinh dịch nghĩa: *Tôn trọng nòi giống, ắt đại hòa hợp/ Tôn trọng bổng lộc, ắt đại nguy nan/ Tôn trọng tài năng, ắt đại phồn thịnh/ Tôn trọng xiểm nịnh, ắt đại suy vong*): Ý rất rõ là cảnh cáo những kẻ quá ham vật chất, và thích xiểm nịnh.

Bước sang thế kỷ XXI. Kinh tế nước ta phát triển với tốc độ nhanh. Bộ mặt đất nước, từ thành thị đến nông thôn, miền xuôi cũng như miền ngược đã thay đổi rất nhiều. Thu nhập bình quân được nâng cao. Điều kiện sống được cải thiện.

Nhưng quan hệ xã hội có những thay đổi ngoài ý muốn.

Bước vào thời kỳ phát triển mới, xã hội thiếu những tiêu chí, chuẩn mực, quy chế ứng xử trong cộng đồng, và của từng đối tượng phù hợp với thuần phong mỹ tục truyền thống, mà vẫn theo kịp những di biến hiện đại.

Đất nước mở rộng giao lưu, bước vào thời kinh tế thị trường, sự phân biệt giàu nghèo, phân chia đẳng cấp được khôi phục, những khái niệm quen thuộc ngày nào như Chuyên chính vô sản, Đấu tranh giai cấp, Làm chủ tập thể, xây dựng cơ sở vật chất và kỹ thuật cho CNXH, xây dựng con người mới XHCN... được giải thể.

Quyền lợi vật chất và tiền bạc được công khai coi trọng. Hệ thống hành chính ngày càng nhiều quy định chế độ hưởng thụ ngoài lương gắn với các đặc quyền phụ thuộc cấp bậc, chức vụ, học hàm, học vị, ngôi thứ cũng tạo nên tâm lý cạnh tranh để có mức hưởng thụ ngày càng cao.

Trong tiểu thuyết *O, Mari* của Robert Enghibarian (NXB Văn học 2016), viết về xã hội Xô viết những năm cuối tồn tại, nêu khá rõ một nghịch lý, là nhiều những người vốn từ tế, trong sáng, phấn đấu để được vào làm viên chức nhà nước, với nguyện vọng đẹp đẽ: Công hiến hết mình cho sự nghiệp xây dựng đất nước.

Nhưng khi bước vào, ai cũng chỉ có một đồng lương không đủ sống. Vậy là bao nhiêu tâm sức dồn cho việc xoay xở, đeo gót, bớt xén thì giờ, của cải để có thêm thu nhập. Biết bóc xén của nhau là tàn nhẫn, thiếu lương tâm, nhưng không làm thế, thì không đủ sống. Ai không cam tâm làm những việc mờ ám đó, thì sớm muộn phải bật ra khỏi hệ thống.

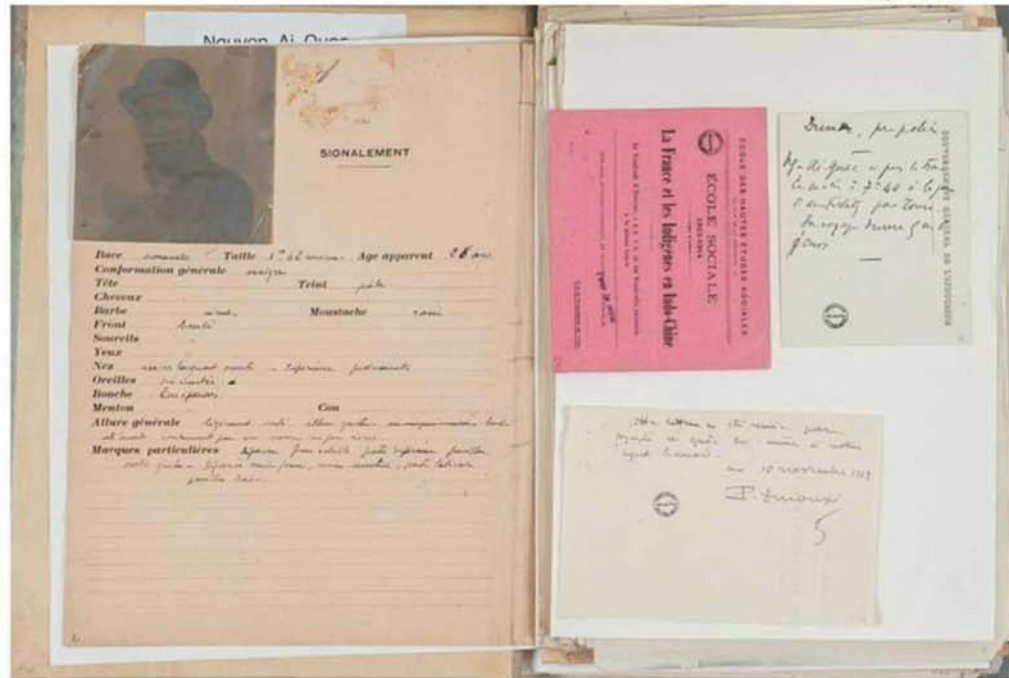
Sự tha hóa nằm ở hệ thống, chứ không chỉ một vài cá nhân. Tất nhiên, hoàn cảnh xã hội Việt Nam đã có nhiều thay đổi. Nhưng đó vẫn là một nguy cơ nên biết để tránh...\*

(Còn nữa)  
(Theo: vanvn.vn)

\* Tiểu đề phần 1, 2 do Tòa soạn đặt.

# Quan điểm giáo dục của Nguyễn Ái Quốc qua một cuộc trò chuyện - ghi chép của mật vụ Pháp

Quyên GAVOYE



Hồ sơ Nguyễn Ái Quốc tại sở lưu trữ tài liệu quốc gia Pháp

Khi lật lại những trang báo cáo của mật vụ Pháp trong các cuộc theo dõi Nguyễn Ái Quốc tại Paris, một điều thú vị và lôi cuốn những người không chuyên về lịch sử cũng có thể nhận ra, tập tài liệu có thể đọc như một cuốn tiểu thuyết lịch sử đan xen những ghi chép hội thoại với Bác của mật vụ thể hiện những quan điểm về cuộc cách mạng (cách mạng) mà Bác đang thực hiện.

Dưới đây là trích bản ghi chép số 24 của mật vụ Edouard về cuộc trò chuyện giữa mật vụ Edouard và Nguyễn Ái Quốc về quan điểm giáo dục tại An Nam với sự góp mặt về sau của Phan Chu Trinh, Khánh Kỳ và Lê Văn Sao, ghi chép ngày 20 tháng 12 năm 1919.

"Ghi chép tối mật (số 24)

Tối qua tôi đã gặp ngài NGUYEN AI QUOC, thứ

sáu, vào lúc 9 giờ tối tại nhà ông ấy, ở số 6 biệt thự Gobelins. Tôi đã gặp KHANH KY, LE VAN SAO, sau khi đã chuyển trò với QUOC, trong vòng khoảng nửa tiếng, tôi cũng có hân hạnh được gặp ngài PHAN CHU TRINH đến từ BORDEAUX mà không thông báo trước.

Cuộc nói chuyện giữa tôi và QUOC trước khi KHANH KY và PHAN CHU TRINH đến chủ yếu về ngài SARRAUT và việc kế nhiệm của ngài ở vị chỉ toàn quyền Đông Dương.

Ngài QUOC công nhận phần lớn chính sách của ngài SARRAUT ở Đông Dương, đặc biệt là quan điểm về sự phát triển của giáo dục Pháp ở đất nước, và việc mở rộng mạng lưới đường sắt cho phép khai thác được rừng An Nam và Lào và nguồn tài nguyên sẵn có.

Về chủ đề giáo dục cộng đồng, ông ấy chỉ trích

chính phủ không nghĩ sâu xa trong vòng 57, 58 năm trước khi SARRAUT đến. Ông ấy cũng muốn thừa nhận rằng ngài BEAU đã dựng lên ở Đông Dương một trường Y và đã thực sự phục vụ rất nhiều cho người dân. Nhưng trường dạy cho sinh viên không đầy đủ nên không thể cho phép bác sĩ có thể hành nghề độc lập và đủ kỹ năng như những bác sĩ Pháp. Hơn nữa đó là trường duy nhất ở Đông Dương nên không đủ cho nhu cầu của 20 triệu dân trên toàn lãnh thổ. "Ngài Albert SARRAUT, QUOC nói, thành lập một trường trung học ở Hà Nội và một trường đại học. Đó là điều rất tốt, nhưng đó chỉ là sự khởi đầu cho một nhiệm vụ vô cùng lớn lao phải hoàn thành. Với 20 triệu dân của Đông Dương, cần phải, không chỉ duy nhất một

trường cấp ba, mà 20 hoặc 30 trường cấp ba, thậm chí là hơn. Họ cần nhất là phải biến giáo dục cấp một thành bắt buộc mới cho phép số đông dân chúng được đào tạo, bởi phần đông dân chúng mới tạo thành nhân dân không phải số ít những người tài. Giáo dục và đào tạo dân chúng là việc khẩn cần làm hơn là đào tạo nhân tài. Người kế nhiệm SARRAUT liệu có nghĩ tới để làm? Tôi nghĩ ngờ điều đó, bởi vì nếu ông ta không chọn phụ tá là những người thân cận, như người ta thường nói, là người trong số những người ở Đại Quốc, những người chưa từng bao giờ làm việc tại Đông Dương, và là những người luôn có ý tưởng phóng khoáng, cái nhìn rộng hơn những cái nhìn của những kẻ thực dân, chắc chắn như thế, và chống lại sự phát triển chuyên sâu công cuộc giáo dục của Pháp ở đất nước sở tại, tất cả những người châu Âu sống ở đó mong muốn kìm hãm dân chúng trong sự dốt nát hoàn toàn để có thể đàn áp và bóc lột như ý. Đối với tôi, chừng nào những công chức Pháp ở Đông Dương không thay đổi tư tưởng ấu trĩ này, chừng đó, Ngài Toàn Quyền, dù giỏi đến đâu cũng không thể một mình mà thực hiện mục tiêu của thuộc địa để ra khỏi nước Pháp hào phóng”.

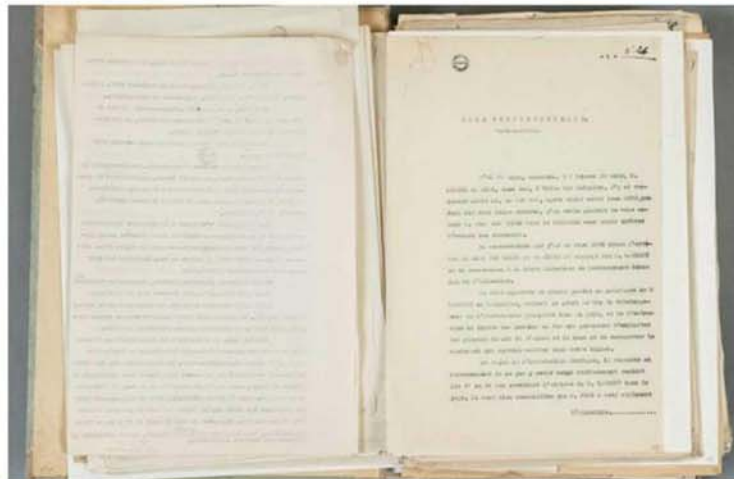
“Người ta luôn lấy vấn đề thiếu ngân quỹ để bù đắp cho việc thiếu phát triển giáo dục tại Đông Dương. Người ta còn viện thêm lý do này để kìm hãm những người kế nhiệm ngài SARRAUT tiếp tục chương trình do chính ngài ấy đề ra. Khi nghĩ tới tất cả điều này, tôi cay đắng cho những người đồng hương khốn khổ dường như bị bắt buộc phải chịu đựng vĩnh viễn bóc lột khốn cùng trong khi dân chúng những nước láng giềng, ngay cả những nước yếu hơn và lạc hậu hơn người An Nam cách đây năm mươi năm, như người Xiêm và người Philippin, hạnh phúc được hưởng tự do cho phép họ tiến nhanh hơn trên con đường văn minh hóa”.

“Ở Pháp, người ta thường xuyên nói về quyền và pháp luật, nhưng việc áp dụng quyền và pháp luật lại không được thực thi ở thuộc địa. Những người bản địa Đông Dương chỉ được thấy và được biết quyền bạo lực của kẻ mạnh”.

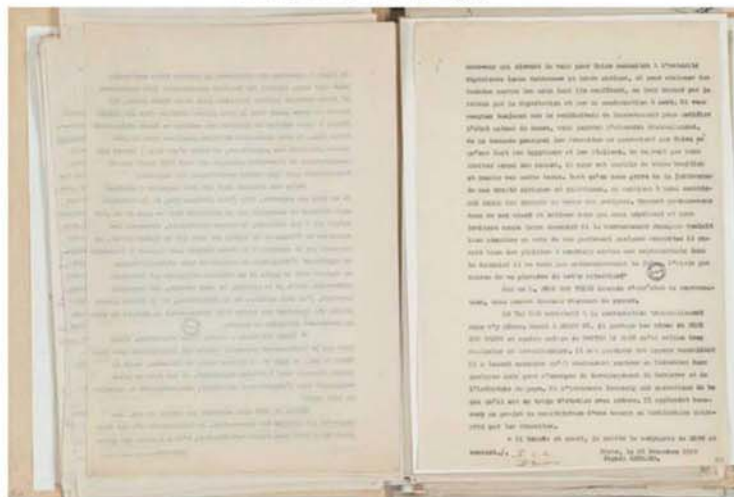
“Đối với tôi chừng nào đám đông dân chúng An Nam còn chưa nhận được giáo dục bắt buộc và báo chí An Nam chưa đạt được quyền tự do nói điều họ nghĩ, giáo dục đa dân tộc Đông Dương sẽ không thể tiến nhanh và thành công, và hậu quả là số phận của họ sẽ không bao giờ được thay đổi. Chúng tôi cần tuyệt đối giáo dục tiểu học bắt buộc”.

Tuy nhiên mặt vụ Edouard cho rằng vì Nguyễn Ái Quốc đã rời đất nước khi còn rất trẻ nên có cái nhìn phiến diện về hiện trạng chung. Bác đã trả lời như sau:

“Vâng, ông QUOC đáp lại, tôi rất muốn



Ghi chép tối mật - số 24 (trang 1)



Ghi chép tối mật - số 24 (trang cuối)

thừa nhận với ngài rằng tôi vẫn chưa thể tiếp cận được với giới công chức Pháp ở thuộc địa để có thể đánh giá đúng giá trị như lời ngài nói. Nhưng tôi cho phép mình khẳng định với ngài rằng trước khi rời Tổ quốc tôi đã đủ khôn lớn để nghe đồng bào của tôi kể chuyện về hàng tá những vụ lạm dụng quyền lực của họ đối với người bản địa, sự tòng phạm với những quan chức triều đình An Nam. Tôi không biết liệu người Nam kỳ có được đối xử tử tế hơn những đồng bào miền Bắc và miền Trung, vì trên thực tế những người này thật khốn khổ. Chắc chắn là có không ít những công chức mong muốn những điều tốt đẹp cho người dân An Nam, buồn thay, số lượng này quá ít và hành động của họ hoàn toàn bị lấn át bởi những những kẻ xấu, những người này lại chiếm

phần đông. Tôi e rằng với tư cách là công chức Pháp, ngài không đủ công minh để đánh giá. Còn với tôi, tôi đánh giá dựa trên những điều tôi được nghe từ đồng bào ở nông thôn của tôi, họ không biết làm thế nào và với ai để có thể kêu thối. Họ chịu đựng không chỉ công chức Pháp, mà đặc biệt là quan chức triều đình An Nam, những kẻ được tuyển nhào nhào không ý thức được hết nghĩa vụ và đạo đức, bị dẫn dắt như những con cừu bởi giới công chức. Không có lý trí và quá tham lam khiến họ trở nên đáng khinh. Dưới con mắt của dân chúng, họ không đáng được tôn trọng mà đáng bị khinh bỉ. Đồng phạm của công chức Pháp, họ cũng thế, muốn kìm hãm dân chúng trong sự ngu dốt để có thể cai trị và bóc lột...”

(Xem tiếp trang 38)

Lê Hòa

**Những đứa trẻ da cam**

1.

Những đứa trẻ da cam chào đời  
không có mẹ  
không có cha  
chỉ có nước

Hơi thở đượm mùi kháng sinh  
Có đứa ăn cơm bằng mũi  
Có đứa khóc bằng chân  
Tất cả đều chung một điểm  
Dioxin

2.

Chiều nay chúng về biển đi tìm người khởi  
nguyên của những cuộc chiến  
Một gương mặt của kẻ độc tài?  
Một gương mặt của những nhân danh?  
Một kẻ bành trướng?  
Con sói đầu đàn?  
Hay của nhà phát minh vĩ đại?  
Chúng không thấy gì ngoài đã tâm của Cái Ác  
Đứng đầu chuỗi đau thương

Những đứa trẻ da cam ngồi trước biển  
Hỏi kẻ độc tài  
Hỏi kẻ nhân danh  
Hỏi nhà phát minh  
Thấy gì ngoài cái chết?

Họ sợ hãi  
Họ run lên  
Họ quỳ mọp  
Trên vũng da cam của chính mình

3.

Cánh hải âu chở một cơn mưa nặng  
đổ tràn lên những mái đầu xác xơ  
Biển dịu dàng mắt lịm  
Những đứa trẻ da cam ngồi thiền trong mưa

Những đứa con của biển  
không cần định nghĩa về chiến tranh  
không cần nghe diễn ngôn về ác tâm của thuyết  
mục đích  
đang ẩn mình dưới vỏ bọc những nhân danh  
Chúng hòa mình vào biển  
ôm kẻ độc tài, ôm kẻ nhân danh, ôm những  
bằng phát minh chói lóa  
ru ngủ họ bằng thiện lương tự thấm sâu phía  
lòng mình

4.

Những đứa trẻ da cam nhìn biển  
Nước biển màu gì?  
Sóng màu gì?  
Đêm màu gì?

Chúng bắt đầu ôm biển  
như ôm tang thương vào lòng

Chúng bắt đầu hát  
Cái ác màu gì?  
Dioxin màu gì?  
Chiến tranh màu gì?  
5.

Những đứa trẻ da cam choàng mình ôm biển  
Tìm thấy mình khi quên chúng là ai

Lê Nhi

**Giấc mơ tôi**

chạy về quê cũ tìm tôi  
nơi nứt toác thời gian  
đổ xuống vũng ao làng  
hiện ra đứa trẻ tôi tìm chân trần dẫm đồng  
dẫm lúa

những que hương từ gốc rạ làm đau tuổi thơ  
châm vào lùm lùm chớp nhà hoang vắng  
đỏ giấc thơ tôi với cánh cò

trong chân mông bàn chân co phía nào  
cũng lạnh  
rét thảng mướt đứt ruột mẹ cha  
rét thảng mướt xạc xào bụi tre va vào những  
đứa trẻ

đôi mắt bầm đi vì thiếu ngủ

tôi làm thơ về quê hương trong những giấc mơ  
lam lũ  
có tiếng nấc nở ra đóa đợi chờ

bóng tôi chạy phía thánh Phêrô  
leng keng giáo đường vớt tôi bằng cuốn  
kinh thánh.

**Giáp hạt**

Gửi lại quê nhà một dúm rét thảng ba  
đồng Cồn hôm nay hanh hao như bông cỏ  
đội sương

benh phà cũ ngày ngày xuôi ngược  
gầy như khuôn mặt kẻ sang sông

tôi bậm mũi chân trần xuống dốc  
mưa xuân rải trắng ang trời  
kia mắt mẹ nhòa cay ăng ọc  
gối nụ cười bên nhánh sông tôi

gửi lại chị và dăm ba đứa trẻ  
tháng ba ngóng đợi người về  
chuyến phà già chòng chênh bóng nước  
tím một đời xoan rụng triển đề

quê tôi ngày giáp hạt  
ruộng khô cần nứt hom vó hồng cha  
dòng sông cạn nhỏ lưng lủ ốc  
vàng móng chân run ruột mẹ già

tôi viết về tháng ba về nơi tôi được đẻ  
về bông gạo đỏ như máu đọng tim mình  
tôi viết về bờ tre rơm rạ  
bóng tôi trôi  
về phía cánh đồng...

Doãn Long

**Bắt trượt trái Cồn em rơi**

Anh chờ quả Cồn từ tay em tung lên  
mà đón  
Như gốc tre già đợi mưa mọc ra măng  
Bao mùa rồi...  
Cơn mưa không làm ướt áo.

Anh thao cách nếm cây Cồn đứng chắc từ  
khi cời trần giáp mặt em thấy mình  
xấu hổ  
Thức đêm xem mế bồ công khâu thành  
quả Cồn  
Bụng Cồn đựng gì mà trai gái đến thì yêu  
nhau sâu nặng?

Ngày hội người ta ném sang nhau những  
ánh nhìn  
Quả Cồn tung lên có nhiều bàn tay  
hứng bắt  
Bao mùa anh là người mãi chôn cho chắc  
cây Cồn  
Bàn tay anh phỏng rộp  
Bắt trượt trái Cồn từ ánh mắt em rơi!

Bụng Cồn đem hạt mầm sang núi khác  
Gieo vào anh nỗi buồn héo lá khô cây.

**Hồn cây**

Bật điều hòa mười tám độ  
Chửi thề sao mà trời nóng thế  
Tốn bao nhiêu cây gỗ quý  
Bưng kín căn phòng mười hai  
mét vuông?  
Họ nói người trồng rừng là người  
phá rừng  
Họ nói kiếm lâm lại là người nhiều gỗ  
Tôi không tin.

Chiều nay xem đơn hàng đặt cọc anh  
thợ mộc  
Có đôi lộc bình gỗ quý

Và gốc gù hương trăm năm tuổi dự kiến  
đục bản trả

Phảng phất mùi trầm  
Thoi thóp hồn cây.

Tôi không tin chiếc thớt vợ tôi mỗi ngày  
thối thối

Lại bám vào lá phổi của tôi!  
Tôi cũng không thể tin  
Những người luôn nói bảo vệ rừng thích  
dùng đồ làm từ gỗ quý.

Mấy điều hòa rung bần bật  
Ru vào giấc mộng ngày  
Hồn cây phảng phất  
Quanh tôi là những rừng cây mới mọc  
Ươm mầm một tư duy khác.



### Trần Thị Nhung

#### Quê

Bận đến mấy cũng sẽ có lúc được về nhà  
thảnh thơi

Nghe ngoài trời rộn ràng mưa rơi  
Nghe chầm lả đờ mẹ sâu đêm giồng toát  
mồ hôi, để trắng.

Mẹ mới bảo trong rừng đến mùa hoa dẻ  
vàng lụng  
Con nhện thỉnh tai, vệt vĩa giăng hương về  
Sợi tơ chiều ngọt thơm.

Bận đến mấy cũng có ngày được về thăm  
quê hương  
Thăm rừng mầu đơn, đỏ xính môi núi  
Nhớ như mình như đàn bò bên suối  
Viên đá cuội quăn quýt lăn bàn chân.

Cha báo cứ thơ thần mà lên rừng  
ngắm sim  
Ông vang lại đốt vàng hai mí  
Có quả dấy trong túi áo bố  
Trẻ con trong xóm vừa dỗi vừa cho.

Vui mấy rồi cũng đến lúc phải xếp ba lô  
Con xin rừng thêm một chùm hoa dẻ  
Túi áo sim của bố còn dính chùm quả ké  
Con cũng bứt sạch, để chiều mang cả đi.

### Thơ và lời bình

#### Sao em nói dối anh?

Sao em nói dối anh đến vậy?  
Nói dối anh nai xuống đồng cây ruộng  
Nói dối anh dúi xuống nước đào hang  
Nói dối anh cua bò lên cầu thang  
Nói dối anh đêm em nằm mơ thấy  
Anh cùng Quan lang đến hát đón em về  
làm vợ  
Biết là em nói dối anh thậm tệ  
Nhưng anh không ghét  
Biết là em nói dối anh như kẻ ngốc  
Nhưng anh không trách  
Bởi anh biết trong lời nói dối của em  
Là để tìm con đường vào trái tim anh.

(Dương Khâu Luông)

Trong một bài thơ tình nổi tiếng của  
nước ngoài, cô gái cũng nói dối chàng  
trai:

Em bảo anh đi đi  
Sao anh không dừng lại  
Em bảo anh đừng đợi  
Sao anh vội về ngay?  
Chàng trai trong bài thơ ấy ngốc  
thật, để cô gái đành nói thật nói thẳng,  
kèo hậu quả không hay có thể xảy ra:  
Lời nói thoáng gió bay  
Đôi mắt buồn đầm lệ  
Sao mà anh ngốc thế  
Không nhìn vào mắt em?  
Thì ra có lời nói dối độc ác và cũng  
có lời nói dối tốt lành, muốn đem lại  
hạnh phúc cho người khác và cho mình.  
Cô gái miền núi mạnh bạo mà tinh tế  
trong thơ Dương Khâu Luông cũng nói  
dối. Mà nói dối tới bốn lần. Ba lần đầu  
cô nói dối rất phi lý để gây chú ý cho  
chàng trai. Ba lần nói dối ấy như đòn  
bẩy, như ba tiếng hát chói tai dạo đầu  
để đi tới tiếng hát ngọt ngào sau cùng.  
Đó là những việc phi lý không thể xảy  
ra:

Nai xuống đồng cây ruộng.  
Dúi xuống nước đào hang.  
Cua bò lên cầu thang.  
Với ba hình ảnh thần thuộc với đời  
sống của đồng bào vùng cao, xuất hiện  
nhằm gây chú ý của chàng trai, cô gái đi  
đến lời nói dối thứ tư về một hình ảnh  
hợp quy luật đời sống, không hề phi lý

nếu chúng mình có lòng với nhau:  
Đêm em nằm mơ thấy  
Anh cùng Quan Lang đến hát đón em  
về làm vợ.

Bạo dạn mà không thô thiển. Tinh tế  
mà vẫn bộc lộ rõ tình ý. Nếu anh có lòng  
thì đón nhận. Nếu anh không có lòng thì  
đây chỉ là những lời nói dối nhằm đùa  
vui mà thôi. Cô gái miền núi ấy mới  
thông minh và sâu sắc làm sao?!

Chàng trai trong bài thơ này không  
ngốc. Anh hiểu rõ những gì mà người  
con gái muốn gửi gắm trong những lời  
nói dối đáng yêu của mình. Nhưng anh  
ta cũng khôn ngoan khi vừa THẬT vừa  
MỜ lúc trả lời. THẬT khi khéo léo làm  
như bức bối, qua việc sử dụng những  
tính từ, danh từ, động từ mang sắc thái  
biểu cảm không vui vẻ, không mừng rỡ:

Biết là em nói dối anh thậm tệ...  
Không ghét...  
Biết là em nói dối anh như kẻ ngốc...  
Không trách...

Rồi sau khi THẬT để chúng ta hồi  
hộp chờ đợi xem anh ta ứng xử với cô  
gái đáng yêu kia ra sao, chàng trai bất  
ngờ MỜ:

Biết lời nói dối của em  
Là để tìm con đường vào trái tim  
anh.

Nhưng tình huống MỜ ấy lại đóng  
khép rất nhanh, với những câu hỏi chưa  
có lời giải đáp ở phía người đọc.

Chàng trai tiếp tục làm chúng ta tò  
mò. Vậy cuối cùng anh có yêu cô gái kia  
không? Biết bao giả thiết sẽ xuất hiện.  
Ở đây ta nhận ra tài năng của nhà thơ:  
Để một kết thúc mở cho bạn đọc đồng  
sáng tạo cùng tác giả. Chỉ có như vậy  
bài thơ mới như con sóng biển, chạm  
bàn tay ta rồi mà còn ngân vang, lan tỏa  
xa xôi hơn nữa.

Đây là một bài thơ hay, có động hàm  
xúc và có độ dư ba của Dương Khâu  
Luông. Hình thức bài thơ mang phong  
cách văn hóa miền núi nói chung, đậm  
bản sắc văn hóa Tây nói riêng, nhưng  
trong giá trị nội dung của nó, tính dân  
tộc đã hòa quyện nhuần nhuyễn với  
tính nhân loại - những phẩm chất nhân  
văn cao đẹp có tính phổ quát của loài  
người.

Nguyễn Đức Hạnh





## SÁNG TÁC VĂN HỌC

# Mắc kẹt

Truyện ngắn, Vũ Thị Huyền Trang

Minh họa: Dương Văn Chung

**L**im bị lay dậy lúc 0h khi vẫn còn men rượu. Mở mắt ra đã thấy nước lênh láng khắp nơi, ngập đến tận thành giường. Mừng đang lội bì bõm trong nhà, ghép những cây chuối lại thành bè. Bố Mừng vừa bê mấy bao thóc lên giường vừa bảo:

- Dậy đi cháu ơi. Lũ sẽ dâng cao đấy không còn thời gian để ngủ đâu.

- Nước ở đâu mà lắm thế này? Lúc tối nhà cửa vẫn còn khô ráo vậy mà...

- Lũ ở đây như giặc. Chợp mắt cái là đã dồn dập bao vây. Là cô lập giữa bốn bề nước lớn, chẳng biết

chạy đi đâu.

Giọng ông cụ như cũng ướt sũng nước. Hồn hén bê chiếc ti vi cũ từ dãi tắm hoành đặt lên giường. Chỗ Lim ngồi bị thu hẹp dần. Đồ đạc chất đống, toàn thứ chẳng đáng tiền nhưng lại là cả gia tài nhà Mừng. Nền chỗ khô ráo nhất cũng đành để đồ, còn người thì dầm mình dưới nước. Bố Mừng hô hoán mọi người khênh đôi lộn giống và đàn chó lên giường. Đàn ngan nhỏ được cho vào lồng rồi đặt lên bè chuối, buộc dây với cột nhà. Lim ngồi ở mép giường, hai chân đạp nước tỏ vẻ thích thú. Mừng cười bảo:

- Để sức lát còn leo lên mái nhà. Mưa suốt thế này nước dâng nhanh lắm.

- Đến mức ấy ư? Tổ đâu biết leo trèo.

- Lúc cận kề sinh tử, ai cũng trèo được hết.

Mừng chưa nói hết câu thì Lim đã cảm nhận được nước đang dâng lên tận chỗ mình ngồi. Bên ngoài nước cuộn lên như sóng biển. Cái thang được dựng sẵn ở góc nhà giờ được bắc lên gác mái. "Chắc phải chuyển từng thứ lên thôi. Tình hình này nước còn lên cao nữa". Lim nhảy xuống nước nhắc bao lúa lên vai đưa cho ông cụ. Còn đôi lợn tính sao? Lim nghe thấy trong giọng ông cụ nghèn nghẹn rưng rưng. Nhà cụ nghèo, có đôi lợn là tài sản lớn nhất để dành nuôi lớn bán lấy tiền cho Mừng ăn học. Đàn chó con kêu ư ử đòi chạy khỏi căn gác chật hẹp, tối tăm. Mừng cố ôm lấy chiếc nôi còn ít cơm nguội trước lúc cơn mưa mỗi lúc một to hơn.

Lim ngồi khom lưng nhìn xuống mặt nước đục ngầu phía dưới, lòng tự hỏi: Không lẽ mình mắc kẹt ở đây? Cổ họng Lim khô khốc, dường như nó đã bị đốt cháy vì thứ rượu quê. Men rượu khiến Lim đau đầu điên đảo, nhìn mặt nước cũng thấy say. Lim muốn uống nước nhưng nhìn xuống nhà đã thấy mọi thứ chìm ngấm hoặc trôi dạt đâu đó. Mừng đứng dậy, cây một viên ngói nhà đặt lên đó chiếc ca hứng nước. Nước mưa xứ này mặn quá càng khiến cổ họng Lim thêm bỏng rát.

- Chùng nào thì nước rút?

- Chùng nào mưa thôi rơi.

- Chùng nào thì mưa thôi rơi?

- Ai mà biết.

Lim ngồi gấn người, vai chùng xuống. "Chùng nào mưa thôi rơi?", hình như mẹ cũng đã từng thốt lên như vậy lúc đứng trong căn biệt phủ ngó ra ngoài màn mưa xối xả. Bố thường xuyên vắng nhà nhiều ngày, chỉ thỉnh thoảng trở về đi một vòng quanh biệt phủ của mình xem mọi thứ có còn nguyên vẹn. Như người ta một tháng chỉ vào phòng thờ đốt lư hương lau chùi, cũng kiếng rồi thôi. Biết đâu bố Lim sợ một ngày nào đó căn nhà thiêng của mình sẽ biến thành ngọn lửa như lời mẹ từng đe: "Ông coi chừng sẽ có ngày nào đó tôi dỡ từng thanh gỗ mang ra đốt". Mẹ biết đối với người đàn ông mình gọi là "chồng" thì căn biệt phủ này đáng giá hơn tất cả. Bố Lim coi mẹ chỉ như một lá bùa cất giữ trong nhà. Chiếc bùa may mắn cho công việc thăng quan tiến chức. Cho dòng tiền chảy từ rừng vào túi của bố. Lim không sao quên được vẻ thỏa mãn của bố mỗi khi nằm dài trên chiếc sập gỗ mun. Ông nói:

- Lúc nhỏ mỗi khi đi kéo gỗ lậu qua sông, bố từng ước đời mình sẽ có ngày được nằm trên chiếc sập bằng gỗ quý. Nằm cho bố những tháng ngày kéo gỗ đến lênh cã người.

- Lúc ấy bố cũng ước được sống trong căn nhà toàn gỗ thế này ư?

- Tất nhiên. Bố muốn cả cơ thể mình thom mùi gỗ. Hương gỗ chảy cả vào từng mạch máu của mình.

Bố không biết Lim rất sợ trở về nhà mình.

**VĂN NGHỆ THÁI NGUYÊN 10**  
SỐ 10 - RA NGÀY 25 THÁNG 5 NĂM 2022

Chẳng hiểu sao Lim luôn ngửi thấy mùi tanh nồng của máu phảng phất đâu đó trong nhà. Như thể chúng tỏa ra từ những thớ gỗ quý mà bố vẫn nâng niu. Có đôi khi Lim tự hỏi liệu những con nồn khan của mẹ có bắt nguồn từ gỗ hay không? Giờ Lim ngồi thu lu trên căn gác xép chật chội này, nghe nước cuốn cuộn đập vào tường. Mùi bùn nước tanh hôi xộc thẳng lên cánh mũi.

Nhà ở đây thấp bé, hết như dáng người của thằng Mừng. Hồi đi nhập học, Lim lần đầu nhìn Mừng đã thấy thân ngay. Cái dáng người nhỏ thó, đen nhẻm, gầy còm ốm yếu toát lên vẻ lam lũ cực khổ. Nhưng Mừng lại là gã con trai mạnh mẽ. Hồi mất đi chiếc xe đạp là phương tiện đi gia sư kiếm cơm, Mừng cười. Bị người yêu đá, Mừng cười. Hôm bị tai nạn giữa đường máu me bết, vừa mới được mắt ra đã thấy Mừng cười. Giờ ngồi nhìn nước lũ nhấn chìm dần mọi thứ, mắt Mừng đó hoes.

- Rồi biết lấy gì mà sống.

- Còn người là còn của con ời.

Qua cánh cửa nhà ọp ẹp vừa bị lũ hất tung, Lim nhìn ra ngoài thấy lợn gà, trâu bò trôi theo dòng lũ. Mừng nói đầu chỉ thế, trong dòng lũ ấy còn có cả mạng người. Con lũ giằng dứa nhỏ tuột khỏi bàn tay nắm niu của một người mẹ khốn khổ nào đó. Giằng ông già khỏi cái cột nhà. Giằng sự chào đời của một sinh linh nào đó còn nằm trong bụng mẹ. Giằng người chồng khỏi vợ. Giằng người mẹ khỏi con. Như cách mà chúng ta giằng sự sống của rừng, giằng vùng biển sạch của cá tôm. Giằng sự trong lành của bầu khí quyển. "Loại người đến trái đất này để tàn phá rồi đi". Lim ngoảnh sang nhìn bạn chỉ thấy đôi mắt sáng lên giữa bóng tối ám đạm đang dần bao phủ. Trời vẫn tiếp tục mưa, Lim bắt đầu thấy cái lạnh ngấm dần vào cơ thể.

Tiếng chó rên ư ừ dòi đi đái ỉa, tiếng lợn bị trối chân inh ỏi kêu la. Mùi hôi hám, khăm khăm bốc lên nồng nặc. Có năm mơ Lim cũng chưa bao giờ nghĩ mình rơi vào cảnh tượng thế này. Thế giới của Lim trong căn biệt phủ ở quê nhà sạch bong không vết bụi. Gỗ được lát từ cổng vào nhà. Hàng ngày mẹ không có việc gì khác ngoài lau tất cả mọi thứ trong nhà. Gỗ quý càng lau càng bóng. Bóng đến mức soi thấu cả tâm can của chủ. Lim nhiều lần bắt gặp mẹ đứng trước những bức tranh phù điêu, bất động. Trong một khoảnh khắc nào đó Lim thấy mẹ được thời gian tạc tượng. Tượng một người đàn bà cô đơn, cam chịu.

Bóng tối bao phủ khắp nơi. Những đôi mắt cũng chìm vào thăm thẳm. Giá có một cây đèn dầu, một ngọn nến hoặc một hòn than thì Lim sẽ cầm chúng trên tay để xua đi sự lạnh lẽo đáng sợ này. Điện thoại cũng đã gần hết pin. Đã mấy lần Lim bồn chồn mở máy như chờ đợi một điều gì đó. Biết đâu mẹ sẽ gọi. Chẳng phải trong những phút nguy hiểm xảy đến với con, người mẹ nào cũng sẽ được linh tính mách bảo hay sao? Mừng cười bảo:

- Giá còn má, giờ này ngồi tránh lũ cùng

nhau chắc cũng đỡ buồn ba nhỉ?

- Năm ấy cũng lũ lớn thế này. Chèo xuồng chờ má con đến trạm xá suốt lật mấy lần. Vừa đến nơi thì mây tòi ra. Má mừng quá đặt tên là Mừng.

- Rồi sau này sao mà má cậu mất?

- Ở thì cũng là mùa mưa bão. Con bảo số 10 năm đó khủng khiếp lắm. Má tao đi câu mực còn chưa kịp về thì bão ập tới bất ngờ. Trước con bão trời yên biển lặng. Nên tao luôn thấy sợ sự yên lặng bất thường. Mà thôi cậu tranh thủ chợp mắt đi một lúc mà lấy sức.

Lim lần tìm vai bạn trong bóng tối. Đặt tay mình lên bờ vai gầy gò xương xẩu, mắt Lim ứa lệ. Một đêm rất dài, chỉ nghe thấy mưa rơi trên đầu và tiếng nước cuốn mình phía dưới. Thỉnh thoảng Lim kể một câu chuyện gì đó, cũng không rõ có ai nghe mình nói hay không. Rồi Lim chìm vào giấc ngủ lúc nào không hay. Trong giấc mơ, Lim thấy mình bị những cây gỗ đổ ập vào người. Cứ hết cây này đến cây khác. Tiếng gào rú vang lên trong óc Lim. Đó là tiếng kêu cứu của những thân cây bị bức tử. Tiếng của những người dân vô tội bị bão lũ cuốn đi. Tiếng của biết bao con người bị vùi lấp dưới lớp đất sâu muốn vùng mình thoát thân để về với gia đình nhưng bất lực. Vùng đây, hốt hoảng nhìn quanh Lim thở phào khi thoát khỏi một cơn ác mộng. Cha con Mừng chìm trong bóng tối, không biết là còn thức hay ngủ. Chú chó đã chịu nằm yên, có lẽ nó đã quen với những mùa lũ nơi này. Chỉ có hai con lợn là thỉnh thoảng loay réo lên inh ỏi chắc vì quá đói.

Lim cũng thấy bụng dạ cồn cào. Tối qua Lim chỉ uống mà không ăn thứ gì vào bụng. Còn trong rượi giờ đang đốt cháy dạ dày. Giá có bát canh lá chua của mẹ mà húp thì để chịu biết bao nhiêu. Lim chợt nhớ ra đã lâu lắm rồi mình không về nhà ăn cơm với mẹ. Lim chạy trốn khỏi căn biệt phủ, bỏ lại mẹ cô độc trong thế giới của những cánh rừng bị đốt. Ở đó Lim không thể nào có một giấc ngủ ngon. Những cơn ác mộng cứ dồn dập ập đến. Tỉnh dậy Lim thấy chiếc giường gỗ Lim mình nằm đang cựa quậy. Đặt chân xuống đất định bỏ chạy thì thấy sàn nhà gỗ đàn hương đang thì nhàu cựa mình thì tay lúi chằm Lim. Từ bộ bàn ghế đến trần nhà đều kêu lên rầm rầm như đang đổ đất. Rồi chúng tiến đến bủa vây Lim bằng vô vàn ánh mắt căm giận, oán hận và tiếng kêu thảm thiết. Lim từng kể về giấc mơ của mình, bố cười khùng khục bảo:

- Thằng này gan thò để chẳng làm được việc gì lớn cả.

- Làm việc lớn là phải tận diệt rừng như bố ấy à? Nếu thế con thà làm việc nhỏ còn hơn.

- Ai dạy mày nói thế? Mày thấy tao đã bao giờ cầm dao chặt một cái cây nào chưa hả?

- Một cái phẩy tay hay gạt đầu của bố chẳng phải còn sắc lẹm hơn cưa dao, dũa búa hay sao à?

- Không biết mày có phải là con tao không nữa?

Mẹ thường đứng ngoài những cuộc tranh luận, giữ nét mặt bình thần không một gợn cảm xúc nào. Những lúc không có bố ở nhà mẹ nhốt mình trong phòng thờ Phật để tụng kinh. Lim từng hỏi làm như thế có khiến mẹ thấy thanh thản hơn không? Mẹ lắc đầu bảo:

- Mẹ hy vọng tiếng tụng kinh sẽ xoa dịu những thớ gỗ trong nhà.

- Vậy đọc kinh sám hối thì có thể xóa được hết tội lỗi hay sao?

- Người ta nói tụng kinh niệm Phật để pháp âm ngân vang, để cảnh tỉnh trần thế mê hoặc và cảm hóa những người đang sống trong cảnh u tối lầm than.

Nhưng dù mẹ có đọc mỗi ngày thì bố con cũng không thể nào nghe thấy.

- Thế miệng mẹ đọc, tai mẹ có nghe thấy hay không?

Lim không nhận được câu trả lời. Tay mẹ buông thõng, tiếng dùi rơi xuống chạm vào mô phát ra thứ âm thanh xuyên thấu.

\*\*\*

Nước đã dâng lên căn gác xép. Cha Mừng bảo:

- Phải đỡ ngói gọi cứu hộ thôi.

- Sao vừa này không gọi sớm hơn? - Lim nóng ruột.

- Vì nước ngập bốn bề. Số người cần cứu hộ rất đông mà xuồng cứu hộ thì ít. Phải ưu tiên người già, trẻ nhỏ và những nơi không cầm cự được lâu hơn mình.

Mừng đã bấm nhiều cuộc gọi nhưng chỉ thấy báo máy bận hoặc không liên lạc được. Nước lũ đã ngấm lấy chân Lim, lạnh buốt. Mừng đứng dậy đỡ mấy viên ngói trên đầu thò cổ ra ngoài. Nước từ dưới dâng lên, từ trên dội xuống khiến Lim nghẹt thở. Máy điện thoại của Mừng liên tục reo chuông, toàn người thân, bạn bè ở xa điện hỏi thăm. Nhưng Mừng không nghe máy để tiết kiệm pin điện thoại. Chỉ những ai oằn mình sống qua những mùa lũ mới biết phải quý trọng mọi thứ có thể duy trì sự sống. Chẳng hiểu sao Lim lại có ý nghĩ muốn gọi cho bố ngay lúc này. Ngập ngừng dò tìm danh bạ. Số sim từ quý hiện lên đẹp đẽ và bóng bẩy đến mức Lim rất ít khi bấm gọi. "Bố à. Con đang mắc kẹt trong vùng lũ". Phía bên kia hình như bố lảng đi, giống như sự lảng ýen trước cơn bão lớn. Ông phẫn nộ vì chẳng bao giờ nghĩ rằng cậu con trai quý tử của mình lại đang ngồi cầu cứu vùng rốn lũ.

Lim biết sau khi tắt điện thoại bố sẽ cuống cuồng lo lắng, cầu cứu khắp nơi. Ở đây nước đã gần ngập nóc nhà. Bố Mừng lấy khuỷu tay quẹt nước mắt khi bất lực nhìn đôi lợn giống vẫy vùng chìm ngìm. Ông vác chú chó lên vai, đặt nó ngồi trên mái nhà. Lim khề khề rung mình khi chợt nhớ ra mình đâu có biết bơi. Chỉ cần trượt chân một cái là trôi theo con lũ. Mà nếu theo con lũ thì Lim sẽ trôi đến tận đâu? Liệu có thể bám vào tiếng cầu kinh của mẹ mà trôi đến cội niết bàn? Ở đó hẳn không có những đau thương được gây ra bởi tham vọng của con người. Ở đó Lim sẽ gặp lại bà nội của mình. Được bà hát ru dưới những tán cây xanh, hoa trái thơm và tiếng chim ngọt lịm.

Mưa lạnh quá, người Lim đã rét run. Mối Mừng thâm tím lại. Ba con người dùn dật nhường nhau chiếu áo mưa mỏng manh duy nhất. Mừng bảo:

- Nếu không đến đây, chắc cậu sẽ chẳng bao giờ có được trải nghiệm ngồi trên mái nhà ngắm biển nước xung quanh.

- Phải. Cũng làm sao biết được lúc cận kề ranh giới giữa sự sống và cái chết con người ta không cầm theo được thứ gì.

Điện thoại Lim liên tục reo nhưng mưa đã làm chầy màn hình. Lim buông chiếc điện thoại xuống biển nước phía dưới, lòng nhẹ bẫng. Nếu phải chấm dứt cuộc sống ở đây, trong trận lũ lịch sử này Lim cũng sẽ không oán hận ông trời. Bởi biết đâu cái chết của Lim sẽ làm bố thức tỉnh khỏi cuồng tham vô đáy. Lim không còn nghe thấy tiếng mưa rơi và nước đập đình phía dưới. Lim chỉ còn nghe thấy tiếng đọc kinh của mẹ. Chỉ còn ngửi thấy mùi hương trầm. Chỉ còn nhìn thấy làn khói mỏng bay lên...\*

Sau thời gian dài chịu cảnh ngồi nhà bí bó vì dịch bệnh COVID-19, thời điểm này, nhiều người đã và đang lên kế hoạch cho những chuyến ngao du sơn thủy. Các câu lạc bộ đánh dấu ngày hoạt động trở lại bằng buổi gặp gỡ ở nơi mây trời hoa lá; bạn bè sau hai năm xa cách cũng hẹn nhau “bù khú” ở chỗ nọ chỗ kia. Họ lên facebook, zalo xem “cư dân mạng” mách chỗ này đẹp, chỗ nọ hay mà đi theo. Họ vào các website du lịch tìm địa điểm vui chơi, nơi ăn, chốn ở. Không khí xê dịch từng bừng, dân tình như muốn nhanh chóng bù đắp cho quãng ngày phải kìm nén vừa qua.

Không để lỡ cơ hội, các tỉnh lập tức triển khai kế hoạch mời gọi, thu hút khách du lịch. Hầu hết các địa phương tổ chức nhiều hoạt động kích cầu, quảng bá phong cảnh, trò chơi mới, ẩm thực độc đáo. Mỗi nơi có cách làm riêng và giai đoạn đầu hướng chính vào khách trong nước. Như thành phố Hà Nội tổ chức lễ hội “Người Hà Nội đi du lịch Hà Nội”, ưu đãi, giảm giá hút dẫn Hà Nội đến các khu phố cổ, làng cổ. Thành phố Hồ Chí Minh khởi động tua du thuyền trên sông và ngắm thành phố bằng máy bay trực thăng. Tỉnh Quảng Bình nêu chủ đề “Điểm đến thiên nhiên, hấp dẫn và khác biệt”. Yên Bái kết hợp du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng gắn với du lịch khám phá mạo hiểm...

Thái Nguyên cũng khởi động năm du lịch trong tâm thế chuyển đổi số mạnh mẽ. Cổng thông tin du lịch thông minh kịp thời vận hành, tích hợp cùng bản đồ số. Trên trang quảng cáo, những tấm ảnh góc chụp đẹp, món ăn ngon, phòng ốc sang trọng cho du khách lựa chọn.

Với chủ đề “Du lịch Thái Nguyên - khám phá miền đất huyền thoại”, ngoài những tua, tuyến khá quen thuộc như du lịch về nguồn lịch sử ATK Định Hóa, trải nghiệm vùng văn hóa dân tộc thiểu số... những người làm du lịch Thái Nguyên còn hướng đến nơi thiên nhiên hữu tình, khám phá vẻ đẹp hoang sơ của làng bản, hang, động, sông, suối. Từ đó những địa điểm tiềm năng sẽ được “đánh thức” như bản Quyền (Điểm Mắc, Định Hóa); các homestay nhà sàn bên núi ở Cửa Tử, suối Kẹm, các vùng chèo xinh đẹp như La Bàng, Hoàng Nông (Đại

## PHÁT TRIỂN DU LỊCH:

# Giữa quảng bá và thực tế phải tương đương

Thái Văn



Nam Phương Camp, điểm cắm trại, dã ngoại, picnic ngoài trời ở phía nam Hồ Núi Cốc thu hút du khách trong thời gian gần đây.

Từ); nghề làm nón Tây; nghề đan rọ tre; các món ăn độc đáo như xôi ngũ sắc, bánh dày, cơm lam, khâu nhục, kẹo trà... được quảng bá.

Tâm lý của hầu hết khách du lịch mong muốn chuyến đi thỏa mãn về nhìn, ăn và nghe. Không chỉ riêng điểm đến cần mãn nhãn mà không gian xung quanh cũng phải sạch sẽ hài hòa. Các dịch vụ kết nối thuận tiện với điểm vui chơi như chợ, phố đi bộ, phố sách, phố trà. Nhân viên phục vụ không chỉ chuyên nghiệp mà còn phải thân thiện, nhiệt tình.

Có một thực tế là, sau thời gian dài vắng khách, nhiều điểm du lịch

chưa kịp “hồi sức”. Không được chăm chút đầu tư nên nhà cửa xập xệ, hoa lá ulla héo, sân vườn mọc meo. Đội ngũ phục vụ cũng tìm việc khác để tồn tại nên thiếu hụt trầm trọng. Đã có cảnh khách du lịch phải ngủ trong phòng hồi hám, nước dùng thiếu, điều hòa không hoạt động; mua vé vào khu vui chơi nhưng hầu hết các trò chơi chưa hoạt động. Các sản phẩm du lịch ở hầu hết các tỉnh được quảng bá nhiều nhưng ít cửa hàng bày bán tập trung; bao bì, cách bao quản chưa phù hợp cho khách mang đi xa và để dài ngày. Loại hình du lịch mạo hiểm như leo núi, khám phá

hang động là nét mới ngành du lịch hướng tới, nhưng dường như chưa chuẩn bị đủ lực lượng để phục vụ.

Sự khởi sắc nhanh chóng của ngành du lịch cả nước, trong đó có Thái Nguyên là dấu hiệu vui cho thấy nhu cầu xê dịch của người dân không chỉ phục hồi mà ngày càng tăng mạnh. Tuy nhiên, nếu chỉ quan tâm quảng bá mà không đầu tư xứng đáng cho thực tế thì du khách sẽ bị cảnh “vô không, ruột rỗng”, thất vọng giữa quảng bá và thực tế, họ chỉ đến một lần và không muốn quay trở lại.

# Thế lễ Cuộc thi Bút ký - Phóng sự năm 2021 - 2022 trên Tạp chí Văn nghệ Thái Nguyên



Thu hoạch chè ở La Bằng (Đại Từ) . Ảnh: Ngọc Luận

## 1. Mục đích, ý nghĩa:

Cuộc thi nhằm đẩy mạnh hoạt động sáng tác và tuyên truyền góp phần vào công cuộc đổi mới và hội nhập, phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Thái Nguyên; tôn vinh và lan tỏa các giá trị nhân văn tích cực trong cuộc sống.

Khơi dậy, cổ vũ khả năng sáng tạo, trách nhiệm xã hội của cộng đồng văn nghệ sĩ và báo chí trên địa bàn Thái Nguyên.

Phát hiện và bồi dưỡng những cây bút có triển vọng cho đời sống văn học nghệ thuật Thái Nguyên và cả nước.

## 2. Đề tài:

Công cuộc, phát triển kinh tế xã hội của tỉnh Thái Nguyên trên mọi lĩnh vực: chính trị, kinh tế, xã hội, văn hóa, an ninh, quốc phòng, tài nguyên môi trường...

Các vấn đề đang được công chúng Thái Nguyên quan tâm, ảnh hưởng đến đời sống xã hội ở các chiều khác nhau. Qua đó phát hiện và làm lan tỏa những yếu tố tích cực, những giá trị nhân văn, đồng thời đấu tranh phê phán những biểu hiện tiêu cực, tham nhũng, suy thoái về đạo đức, lối sống trong xã hội.

Khuyến khích những góc nhìn,

cảm thức đa dạng, sâu sắc, nhân văn về đất và người Thái Nguyên từ truyền thống đến hiện đại.

## 3. Thể loại: Bút ký, Phóng sự.

## 4. Đối tượng tham gia dự thi:

Các tác giả chuyên và không chuyên nghiệp, hiện sinh sống, làm việc trên khắp mọi miền đất nước.

Không hạn chế về số lượng. Các tác giả dự thi có thể gửi tác phẩm một lần hoặc nhiều lần. Mỗi tác giả chỉ ghi 01 (một) tên thật hoặc bút danh.

Thành viên Ban Tổ chức, Ban Sơ khảo và Chung khảo không tham gia dự thi.

## 5. Quy định chung:

Mỗi tác phẩm không quá 3.000 chữ. Nếu là phóng sự nhiều kỳ, mỗi tác phẩm không quá 3 kỳ, mỗi kỳ 2000 chữ. Khuyến khích sử dụng nhiều ảnh minh họa chân thực cho bài viết.

Tác phẩm dự thi chưa được công bố trên bất kỳ phương tiện thông tin đại chúng hoặc ấn phẩm nào, chưa được đưa lên các trang mạng xã hội của các tổ chức, cá nhân; không đồng thời tham gia bất cứ cuộc thi nào.

Các tác phẩm dự thi không

được in vào tập sách riêng của tác giả và các tuyên tập chung cho đến khi kết thúc cuộc thi.

Người dự thi cam kết chịu trách nhiệm về quyền tác giả và sở hữu trí tuệ của tác phẩm.

Tác phẩm dự thi thuộc quyền sử dụng của Ban tổ chức, được chọn đăng trên Tạp chí Văn nghệ Thái Nguyên và Tạp chí Văn nghệ Thái Nguyên điện tử. Tác giả hưởng nhuận bút 1 lần theo chế độ hiện hành.

Các tác phẩm xuất sắc và đoạt giải sẽ được tập hợp in sách.

Ban Tổ chức không hoàn lại tác phẩm dự thi.

Ban Tổ chức có quyền hủy bỏ kết quả và thu hồi giải thưởng nếu tác giả vi phạm Thế lễ Cuộc thi.

## 6. Giải thưởng:

1 giải Nhất: 10.000.000đ  
1 giải Nhì: 8.000.000đ  
2 giải Ba: 6.000.000đ/giải  
5 giải Tư: 3.000.000đ/giải

## 7. Ban Giám khảo:

Ban Tổ chức sẽ mời một số nhà văn, nhà báo có uy tín ở trung ương và địa phương tham gia chấm giải.

## 8. Thời gian và nơi nhận tác phẩm:

## a) Thời gian:

Từ ngày 21/6/2021 đến hết ngày 31/10/2022 (căn cứ theo ngày giờ gửi thư điện tử).

Tổng kết, trao giải: Tháng 12/2022.

Ban Tổ chức không chịu trách nhiệm trường hợp thư bị thất lạc.

## b) Nơi nhận tác phẩm:

Ban tổ chức chỉ nhận tác phẩm gửi qua thư điện tử Địa chỉ nhận (email):

[butkyphongsu@gmail.com](mailto:butkyphongsu@gmail.com) (Ghi rõ: Dự thi Bút ký - Phóng sự trên Tạp chí Văn nghệ Thái Nguyên)

Nội dung thư điện tử ghi đầy đủ: họ và tên, số điện thoại liên hệ, địa chỉ, nơi ở hiện tại. Đính kèm file tác phẩm ở định dạng word và các file ảnh minh họa.

**Nếu cần biết thêm thông tin, vui lòng liên hệ: 0912161848 (ông Trần Văn Thép), 0912552124 (bà Nguyễn Thị Thu Huyền), 0988827920 (bà Ngô Ngọc Luận).**

Hội Văn học nghệ thuật tỉnh Thái Nguyên rất mong sự hưởng ứng, tham gia nhiệt tình của các tác giả trong và ngoài tỉnh.

VNTN



Trước trụ sở Hội Văn nghệ Việt Nam tại xóm Chòi, xã Mỹ Trang, huyện Đại Từ, Thái Nguyên - 1949, từ trái sang phải: Ngô Tất Tố, Nguyễn Xuân Sanh, Tố Hữu, Xuân Diệu, Thế Lữ, Nguyễn Huy Tưởng, Nguyễn Tuân.  
Ảnh: Trần Văn Lưu

# Tiếng vọng từ xóm Chòi!

Bút ký, Phan Hữu Minh

**Ngày 11 tháng 5 vừa rồi, Hội Văn học Nghệ thuật Thái Nguyên tổ chức hành hương về xóm Chòi, xã Mỹ Yên, huyện Đại Từ - địa chỉ đỏ thời kỳ kháng chiến chống Pháp, là nơi ở và làm việc của giới văn nghệ sĩ kháng chiến, một lần nữa đã đánh thức ký ức và cả những trăn trở của riêng tôi...**

## Những mảnh ghép...

Tôi là dân miền xuôi đi khai hoang lên đất Mỹ Yên này. Cho dù mãi năm 1964 mới theo bố mẹ lên đây thì cũng suốt soát 60 năm còn gì. 60 năm - đủ các yếu tố về thời gian và nhịp đập trái tim để nói rằng: xã Mỹ Yên, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên là quê hương mình.

Trong ký ức niên thiếu thì đất này rừng rú rậm rạp, thâm u, dân cư thưa thớt; lấy mặt trời nhỏ lên khỏi dãy Quàn Ngựa và khuất dần trên đỉnh Quạt Nan trên dãy Tam Đảo và tiếng mõ trâu khua vàng ở một góc rừng để định vị sớm - chiều. Và, dân chúng tôi trồng chè, lần lần cái tên chè Bắc Hà được nhắc tới...

Cấp cập, xách túi đi từ mạn xóm Chòi, xóm Cao Chùa, xóm Kỳ Lĩnh lên trường cấp 1-2 dựng sát đồi La Bải dạy học là mấy thầy giáo già: Nguyễn Văn Tỉnh, Dương Đổ, Hà Minh, họ đều là những trí thức làng quê vừa đi qua cuộc kháng chiến 9 năm, được mời gõ đầu trẻ trường công mới hình thành... Trong những câu chuyện được giảng, không hẳn là ngoại khóa của thầy, thì thấy rằng mảnh đất này thật thú vị. Chẳng hạn, trong dãy Tam Đảo điệp trùng, có ngọn Chút Cối, người Pháp đo máy cao tới 1.592m (sách giáo khoa địa lý nói đỉnh cao nhất chỉ cao 1.143m) mà xã chúng tôi dựa lưng. Chẳng hạn, cái tên xóm Chòi có từ lâu lắm rồi, từ đầu thời

Lê thế kỷ 14,15 cơ. Khi ấy, ngay chân núi liền kề đất Văn Yên là các kho, hộc chứa lương thảo, quân dụng cung cấp cho nghĩa quân Lê Lợi của cha con thương gia Lưu Trung, Lưu Nhân Chú và họ đặt chòi canh trên cao này. Thế là thành xóm Chòi từ đấy.

Lại nữa, cho đến đầu kháng chiến, Mỹ Yên bấy giờ chỉ có 2 làng là Mỹ Trang và Yên Rã, nếu đi từ hướng Nam, theo sườn Đông chân Tam Đảo qua Đèo Nhe rồi Quân Chu, Kỳ Phú, Văn Yên thì vào làng Mỹ Trang trước, đi tiếp lên Hoàng Nông, La Bằng, Núi Hồng, Phú Đình, Diềm Mặc thì phải qua làng Yên Rã. Cho nên các văn nghệ sĩ thời ấy thường dùng địa danh Mỹ Trang, Yên Rã trong các tác phẩm của mình. Các thầy giáo già kể: Thời tiền khởi nghĩa, chiến sĩ trung đội Cứu quốc quân Phạm Hồng Thái đóng ở căn cứ Lán Than xã Quân Chu khi quyết định phát động nhân dân phá kho thóc của Nhật tại Tràng Dương (Vạn Thợ) đã lấy xóm Chòi làm cứ điểm tiến lui. Đường dây liên lạc từ Thủ đô kháng chiến Định Hóa về ATK II của Trung ương (Phổ Yên và Hiệp Hòa, Bắc Giang) cũng chủ yếu qua đây. Mấy năm kháng chiến nơi này vui lắm vì chính là cửa ngõ để lên chiến khu, là vùng tự do...

Mấy năm công tác tại Thông tấn xã Việt Nam ở TP. Hồ Chí Minh tôi cũng may mắn được "hóng" chuyện các văn nghệ sĩ gạo cội. Không ít lần chủ đề xóm Chòi được nhắc. Đó là một chiều thu năm 1980,

bên bàn nhậu tại Ban Văn hóa Văn nghệ Thành ủy Thành phố đóng ở số 32 Trần Quốc Thảo quận 3, tôi qua đó vì có bạn học là nhà thơ Trần Hội Nhân và anh giới thiệu tôi ở Đại Từ, Thái Nguyên. Đại tá nhà văn Nguyễn Khải kể là nhà văn Nguyễn Đình Thi lo mọng viết tiểu thuyết "Xung Kịch" nổi tiếng ở cái nhà lợp tranh nửa ở đó. Nhà thơ Chim Trắng nổi dài câu chuyện nhà thơ Xuân Diệu được vào Đảng tại xóm Chòi. Nhà thơ, nhạc sĩ Diệp Minh Tuấn thì thảo gì đó với "cây" viết hài hước của Báo Văn nghệ Thành phố Hồ Chí Minh Nhất Tiểu chuyện "Thâm cung bí sử", có nhắc tới nhà văn Ngô Tất Tố.

Nhà thơ Bảo Định Giang, khi ấy làm Trưởng Ban Văn hóa văn nghệ Thành ủy Hồ Chí Minh có nói chuyện với tôi: Văn nghệ kháng chiến lên Việt Bắc theo cụ Hồ lúc ấy toàn những trí thức giới giang và yếu nước. Họ được tôi luyện trong gian khổ, nên đôi mắt lúc đầu hầu như giống mắt của "Hoàng" như Nam Cao tả. Còn tình nghĩa và sự chân thành của đồng bào thì Nam Cao đã nói trong "Nhật ký ở rừng". Lúc ấy, văn nghệ sĩ Nam bộ cũng tiếp thu đường lối văn nghệ kháng chiến. Nhà văn Hoàng Văn Bôn với tiểu thuyết "Trên mảnh đất này" là một ví dụ... Rồi nói về cụ Văn Cao lên với kháng chiến đặt lời mới cho nhạc phẩm "Bến Xuân", sáng tác chung với nhạc sĩ Phạm Duy từ năm 1940. Trên cái nền nhạc tuyệt vời ấy, một chiều từ chiến khu Văn Cao viết lời và lấy tên là "Đàn chim Việt". Có câu "Về đây! Về nơi Thái Nguyên tung hoành. Từ Bắc vô Nam thời tung cánh..." thể hiện sự tự do, khoáng đạt của văn nghệ sĩ...

Năm 2001, lúc đó là Tổng Biên tập Báo Thái Nguyên, tôi đi dự cuộc hội thảo lớn về văn hóa văn nghệ liên quan đến Việt Bắc tổ chức tại Nhà khách Chính phủ 37 Hùng Vương. Nhà thơ Tố Hữu nửa buổi có việc muốn về. Được nhân viên Ban tổ chức nhờ, tôi gọi Bùi Viết Tuyên, lái xe của Báo cùng tôi đưa nhà thơ về nhà riêng. Trên xe tôi có hỏi ông về xuất xứ câu "Thủ đô Gió ngàn" và địa danh xóm Chòi. Ông bảo: Văn nghệ sĩ lên Việt Bắc thì kể trước người sau. Có người hăng hái, có người thì trải qua một quá trình. Đại Từ là khu an toàn, thuận tiện xuôi ngược, văn nghệ sĩ, báo chí, tuyên huấn ở nhiều nên đông vui. Sau Hội nghị Văn hóa lần thứ hai họp ở Việt Bắc từ 16 đến 20/7/1948, việc triển khai học tập, tranh luận, quán triệt chủ yếu tại xóm Chòi vì đây là trụ sở Hội Văn nghệ Cứu quốc và Báo Văn nghệ. Còn câu: "Thủ đô Gió ngàn" thì văn nghệ sĩ, bộ đội, dân công nói nhiều, ngay từ những ngày đầu kháng chiến. Đơn giản vì họ đều có một Thủ đô ngàn năm văn hiến. Nay vận nước gian nan, người đứng đầu đất nước đang ở giữa chiến khu với trắng ngàn gió núi, gọi như vậy thật thi vị. Đầu năm 1951, rét, mưa phùn ẩm thấp, sau mấy ngày lên lớp, hội họp, tôi lên Định Hóa báo cáo và xin chỉ thị của Bác. Sáng ấy nắng bùng, trời trong xanh, đi dọc bãi soi ngô non cựa mình đội đất vườn cao của con suối Cầu Hu, Cầu

Hùng tôi viết: Vui sao một sáng tháng năm/ Đường về Việt Bắc lên thăm Bác Hồ/ Suối dài xanh muốt nương ngô/ Bốn phương lòng lộng Thủ đô Gió ngàn...

Trong hồi ký *Nhớ lại một thời* của Tố Hữu mà tôi có đọc, ông cũng nói hồi ấy có liên lạc với Huyện ủy Đại Từ để xây dựng căn cứ văn nghệ kháng chiến. Ông kể, khi đó "Tìm được một xóm rất kín đáo gần bìa rừng Tam Đảo, có dòng suối trong mát với mấy nếp nhà tựa vào lưng núi vững chắc, có thể đào hầm tránh bom đạn. Tôi nhờ dựng thêm mấy căn nhà cơ quan và cả một hội trường khá rộng, trữ liệu để hợp anh em văn nghệ sĩ". Ông đánh giá đây là một vị trí thuận lợi, gần Trung ương, gần quân đội, rất phù hợp cho việc làm tin tức kháng chiến. Ông nhấn mạnh: "Nơi ấy là xóm Chòi. Về sau trở thành Đại bản doanh của Văn nghệ kháng chiến".

Từ tận mạn những mảnh ghép, từ hồ sơ, tài liệu, bài báo mà tôi đã đọc và có được, khẳng định xóm Chòi là một trong những địa chỉ đỏ của cách mạng nói chung, là một điểm nhấn trong quá trình phát triển của Hội, của Liên hiệp nói riêng.

### Câu chuyện về di tích xóm Chòi hôm nay

Từ vài chục năm trở lại đây, câu chuyện về xóm Chòi thăng hoặc cũng được nhắc đến trong các kỷ ức của những người từng ở, từng đến và từng qua... Tôi xin trích dẫn: "Cách mạng hóa tư tưởng, quần chúng hóa sinh hoạt, các văn nghệ sĩ phần lớn đã đi thâm nhập thực tế, đến các đơn vị bộ đội, về cơ sở. Những người thường xuyên ở xóm Chòi là Nguyễn Đình Thi, Nguyễn Huy Tưởng, Thế Lữ, Xuân Diệu, Song Kim, Xuân Sanh và Nguyễn Tuấn, cùng với người khác. Người ở xóm Chòi thường xuyên nhất, theo Nguyễn Tuấn là Nguyễn Văn Mãi, phụ trách hành chính, quản trị, chăm lo đời sống sinh hoạt cho anh em trong Hội". Trong trí nhớ của Thanh Tịnh, những năm "Độc tấu" và "Hành trình đi theo kháng chiến", đầu năm 1949, Đoàn Sân khấu Việt Nam đầu quân, đổi tên thành Đoàn kịch Chiến Thắng, đóng ở xóm Chòi - Đại Từ, Thái Nguyên. Thanh Tịnh nhớ lại những năm tháng sôi nổi của mình trong đoàn kịch Chiến Thắng, đi phục vụ bộ đội và các sự kiện của Quân đội, nhân dân địa phương khắp vùng Thái Nguyên, Phú Thọ, Yên Bái, Tuyên Quang. Một vài tài liệu ghi rằng: "Năm 1950, Hội chuyển đến xóm Chòi, làng Mỹ Trang, Đại Từ, Thái Nguyên. Hội đã xây dựng khu nhà làm việc riêng, không ở chung với dân, có từng phòng nhỏ trên quả đồi dưới chân núi Tam Đảo để anh em làm việc, và sáng tác. Hội đã xây dựng Trường Văn nghệ nhân dân ở làng Yên Rã do nhà văn Nguyễn Hồng làm Giám đốc", với 270 học viên...

Trong hồi ức về Trường Văn nghệ nhân dân, nhà văn Nguyễn Kiên cho biết, trường đóng trong một khu rừng ở Yên Rã - Đại Từ. "Trường có một Hội trường lớn toàn bằng



Biển chỉ dẫn vào Di tích do Hội VHNT tỉnh Thái Nguyên dựng và bàn giao cho xã ngày 11/5/2022. (Trong ảnh: Đoàn văn nghệ sỹ Thái Nguyên về nguồn. Ảnh: Đào Tuấn).

tre nứa và có nhiều nhà nhỏ để học viên ở". Thời gian này, trường cũng gặp nhiều khó khăn, hình ảnh Nguyễn Hồng lên Hội trường báo cáo "hết gạo" và khóc hu hu... Ông cũng chia sẻ những kỷ niệm về Trường Văn nghệ nhân dân: "Mười chín ngôi nhà to nhỏ của Trường Văn nghệ nhân dân được dựng cách trụ sở Hội Văn nghệ khoảng ba cây số bằng qua nhiều suối, nhiều gò, nhiều dốc. Những năm tháng khó khăn gian khổ ấy, trong câu chuyện của Bàn Tài Đoàn, xóm Chòi, Đại Từ, Thái Nguyên - địa chỉ Hội Văn nghệ trú chân là nơi ghi dấu nhiều kỷ niệm, đặc biệt là tình đồng chí, đồng đội, sự gần bó thân tình của văn nghệ sĩ và các đồng chí lãnh đạo cách mạng như Võ Nguyên Giáp, các nhà văn nhà thơ như Tố Hữu, Nguyễn Tuấn, Xuân Diệu, Tô Hoài,... Tinh cảm quân dân cá nước, sự gần bó thân tình của anh em văn nghệ sĩ trong những năm kháng chiến cũng in đậm trong ký ức của Hồ Phương khi ông coi đó là "Một mái nhà thứ hai trong cuộc đời bộ đội". Đại Từ - Thái Nguyên cũng lưu dấu trong trí nhớ với công việc làm báo, sáng tác văn nghệ phục vụ kháng chiến.

Trong hồi ức của Từ Bích Hoàng, các tờ báo thường cử người ra thường trú tại Đại Từ để mời viết bài. Từ Bích Hoàng nhớ lại: "Đại Từ hồi này như là Thủ đô kháng chiến ở Việt Bắc". Khoảng 1949 - 1950, Tòa soạn báo Vệ Quốc quân chuyển chỗ từ Định Hóa về Đại Từ. Năm 1950, Nguyễn Văn Bổng cùng với Phạm Hồ và Lưu Trùng Dương từ Liên khu Năm được cử ra Việt Bắc để dự Hội nghị Văn nghệ. Nguyễn Văn Bổng nhớ lại, khi đó đa phần văn nghệ sĩ trong Hội đã đi tham gia chiến dịch Biên giới, ở Đại Từ chỉ còn Hoài Thanh, Nguyễn Xuân Sanh, Nguyễn Tuấn, Phạm Hồ và Lưu Trùng Dương. Đặc biệt, Lưu Trùng Dương nhấn mạnh sự ngưỡng mộ đối với đời sống ở Việt Bắc thật thơ mộng...

Tư liệu về địa chỉ xóm Chòi không nhiều nhưng cũng đủ để hậu thế lập một dự án di tích cách mạng, kháng chiến và việc ấy đã làm. Trong khuôn viên vài chục mét vuông, hơn chục năm trước Liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam đã cho dựng một bia di tích và có ghi một chút thông tin, đơn giản và không tương xứng với tầm vóc mà địa chỉ này chứa đựng. Tôi đem suy nghĩ của mình trao đổi với Chủ tịch Hội Văn học nghệ thuật Thái Nguyên Nguyễn Thúy Quỳnh; Phó Trưởng phòng Quản lý Di sản, Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch tỉnh Thái Nguyên Nguyễn Đình Hưng; Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐND

xã Mỹ Yên Chu Thị Nhì, đều có chung một suy nghĩ như vậy.

Một phác thảo kiến nghị của anh Hùng mà tôi thấy tâm đắc: Tháng 6 này Sở Văn hóa của anh sẽ cho kiểm kê và đánh giá lại các di sản hiện đã có. Di tích xóm Chòi cần phải được đề nghị là Di tích cấp Quốc gia như nội hàm mà di tích đã gánh. Hơn 70 năm trước, gian khổ thể mà nhiều tên tuổi lớn đã đứng cầm bảo vệ đường lối văn nghệ "Nghệ thuật vị nhân sinh" của Đảng do nhà văn hóa Mác-xít Hải Triều (Nguyễn Khoa Văn) chủ trì. Gian nan là thế mà những "Xung Kích" (Nguyễn Đình Thi), "Nhật ký ở rừng" (Nam Cao) "Bên kia biên giới" (Lê Khâm), "Trận Phố Ràng" (Trần Đăng) hay nhạc phẩm "Đàn chim Việt" (Văn Cao)... vẫn ra đời kịp thời cổ vũ toàn quân, toàn dân kháng chiến. Thì nay một bảo tàng nhỏ, một nhà sáng tác để văn nghệ sĩ sáng tạo là hoàn toàn có thể...

Bí thư Đảng ủy xã Chu Thị Nhì bảo: Kháng chiến chống Pháp bùng nổ, xã tiếp nhận và tổ chức cho nhiều cơ quan, đầu tiên là An đường đường thương binh số 2, Quân y Trần Quốc Toàn (Viện 354 bây giờ), Đội 51A của Bộ Tổng Tham mưu, Cục Quân nhu, Đoàn Nhạc binh, Đội Phong tướng (nơi Chính phủ phong tướng cho đồng chí Thiệu tướng Chu Văn Tấn và thiếu tướng Lê Hiến Mai...) cũng ở xóm Chòi. Vậy mà...

Hôm giữa tháng 5 chúng tôi lên xóm Chòi, cụ Tạ Thị Vệ không còn ở ngôi nhà con trai cạnh Di tích xóm Chòi thời ấy. Người con cả đón cụ về nhà bên dưới chân núi để tiện chăm sóc. Cụ đã sắp trăm tuổi rồi. Cụ Vệ sinh năm 1924, được vào Đảng năm 1953, nguyên Bí thư Đảng bộ xã Mỹ Yên những năm 1960. Trong phong trào nhận chăm sóc và lấy thương binh những năm 1947, cụ tình nguyện lấy thương binh Nguyễn Văn Thái và sinh được 5 người con. Lúc còn minh mẫn, cụ đã kể và chỉ dẫn nơi đặt Trụ sở Hội Văn nghệ Việt Nam, Tạp chí Văn nghệ, Nhà xuất bản Văn nghệ, Trường Văn nghệ nhân dân... và trực tiếp trông nom bia di tích mấy chục năm qua. Cụ Vệ có lẽ là chứng nhân lịch sử cuối cùng của địa điểm này.

Trong cái rì rào như kể lể của gió rừng Tam Đảo, tôi nghe như có tiếng vọng 73 năm trước từ xóm Chòi. Tiếng vọng ấy bảo: Văn là người và xóm Chòi là văn. Rằng: Đại thi hào Vích - to - Huy - gô đã chẳng nói: Tương lai chẳng qua là tiếng vọng của quá khứ" đấy thôi!\*

Thái Nguyên, tháng 5-2022

Lịch sử dựng nước và giữ nước của dân tộc ta minh chứng cho một chân lý bất biến: "Có làng mới có nước, lòng dân an lành nên thế nước". Trong công cuộc đổi mới, Đảng và Nhà nước ta đã có nhiều giải pháp mang tính đột phá chăm lo phát triển nông nghiệp, nông thôn, nông dân. Nhiều làng nghề hình thành không chỉ tạo cơ hội cho người nông dân làm giàu chính đáng từ chính đồng đất họ đang sống, mà còn làm thay đổi diện mạo nông thôn, tập quán canh tác và thu hút được các nguồn lực đầu tư phát triển nông nghiệp.

### Làng nghề – hướng đi mới của làng quê

Chưa có những khái niệm chính thống về làng nghề, bởi nhiều học giả thường đi sâu nghiên cứu về làng nghề truyền thống. Tự trung đều cho rằng làng nghề là một đơn vị hành chính cổ xưa của những người cùng nghề, sinh hoạt có tổ chức, kỉ cương, tập quán riêng theo nghĩa rộng. Cơ sở của các làng nghề truyền thống là sự phối hợp cùng nhau phát triển kinh tế và mang những nét khác biệt theo bản sắc của từng dân tộc.

Cùng với sự phát triển của đất nước, làng quê Thái Nguyên cũng có bước chuyển mình mạnh mẽ và thay da đổi thịt từng ngày. Những kết quả gặt hái từ phong trào xây dựng nông thôn mới làm cho bộ mặt nông thôn, dù ở các vùng sâu vùng xa của tỉnh khởi sắc.

Trong quá trình phát triển kinh tế xã hội của từng địa phương, các làng nghề đóng vai trò quan trọng, bởi đây là nơi sinh sống và có những mối quan hệ gần bó. Ngoài hương ước của làng còn những quy tắc ứng xử "bất thành văn" khác. Từ thực tiễn các làng quê Thái Nguyên hiện nay, theo tôi cách nhìn nhận về làng nghề cần có những thay đổi, mục đích không phải để hoàn thiện khái niệm mà có những chủ trương, chính sách và biện pháp phù hợp tạo điều kiện phát triển các làng nghề.

Nếu như trước đây nhiều người chỉ biết tiếng một số làng nghề trồng chè ở Tân Cương, Phúc Trìu, Phúc Xuân (thành phố Thái Nguyên), Trại Cài (Đồng Hỷ), Túc Tranh, Võ Tranh (Phủ Lương), La Bằng (Đại Từ); làng nghề đồ gỗ Phương Độ; tương nếp Úc Kỳ (Phủ Bình) thì giờ đây khó có thể thống kê đầy đủ các làng nghề sản xuất nhiều loại hàng hóa cung cấp cho thị trường như miến dong, đậu phụ, bún, phở, hoa, cây cảnh...

Phát huy lợi thế đất đai, khí hậu thổ nhưỡng và thương hiệu "Thái Nguyên đệ nhất danh trà", nhiều địa phương chọn cây chè là loại cây chủ lực và tổ chức vận động nhân dân trồng đại trà. Vì vậy số lượng làng nghề trồng chè của tỉnh khá lớn. Đơn cử như tại huyện Phú Lương: Toàn huyện có 44 làng nghề thì có tới 43 làng nghề trồng chè, chỉ còn một làng nghề khác là Bánh chưng Bờ Đậu.

Hiện nay cây chè đã thay thế một số loại cây trồng khác và phủ xanh nhiều diện tích đất vườn đồi từng trồng hoa màu của các huyện thành thị. Chè không còn là cây "xóa đói giảm nghèo" mà đã trở thành cây "làm giàu" của bà con nông dân. Sau một thời gian gia tăng diện tích trồng chè và tăng trưởng mạnh về sản lượng, một số địa phương đã có những điều chỉnh cần thiết, trong đó đặc biệt quan tâm chất lượng để nâng cao giá trị chè thương phẩm.

Một trong những xã có diện tích trồng chè lớn nhất huyện Đồng Hỷ và là địa phương tất cả các xóm đều xây dựng được làng nghề trồng chè là xã Văn Hán. Tổng diện tích toàn xã là 6.609ha, thì đã

# LÀNG NGHỀ THÁI NGUYÊN: Đa dạng mô hình trong phát triển

Kỳ: Phan Thái



Gia đình bà Dới Thị Thủy (làng nghề Bún bánh Gò Chè) đầu tư máy móc sản xuất tạo việc làm cho một số bà con trong làng



Một gia đình sản xuất tương nếp tại làng nghề Tương Úc Kỳ



Ông Nguyễn Văn Hùng mạnh dạn thành lập Hợp tác xã Bưởi Văn Hán liên kết với các làng nghề chè truyền thống



Một hộ dân tại làng nghề Thái Hưng xã Văn Hán (Đồng Hỷ) thiết kế đồi chè hình vân tay làm địa điểm cho du khách tham quan trải nghiệm sản xuất

có tới 1.000ha chè, với sản lượng chè búp tươi trên 11.000 tấn/năm. Toàn xã có 2.564 hộ gia đình thì có trên 2.000 hộ tham gia trồng chè. Xã có 17 làng nghề trồng chè, 6 hợp tác xã trồng và chế biến chè. Khi thực hiện chủ trương sáp nhập còn 14 xóm, cả 17 làng nghề vẫn được giữ.

Các làng nghề đều làm chè theo tiêu chuẩn chè sạch, an toàn và được xã khuyến khích tận dụng những diện tích đất đồi, khe lạch, đất bãi bỏ trống để trồng chè; tổ chức cho người dân đi tham quan học tập một số mô hình trồng, chăm sóc, chế biến chè có hiệu quả cao, khuyến khích người dân chuyển đổi từ trồng bằng hạt sang trồng bằng cành.

Bên cạnh cây chè và trồng rừng, các làng nghề ở Văn Hán mở rộng diện tích trồng bưởi thay thế các loại cây ăn quả khác, xây dựng vùng xen canh trồng bưởi trên các nương chè. Hợp tác xã chuyên về cây

bưởi quy mô toàn xã cũng đã được thành lập và đưa vào trồng các giống bưởi đỏ, bưởi Hoàng, bưởi Diễn, bưởi da xanh diện tích trên 100ha.

Tôi thăm các làng nghề Phả Lý, La Cúm, Hòa Khê 1, Thịnh Lâm... tôi như được đắm mình trong những nương chè xanh mướt, nhiều nương chè xen dưới bóng mát của các rừng bưởi trĩu quả đang được người dân chăm sóc cẩn thận. Mô hình sản xuất chè theo phương thức hộ gia đình, hợp tác xã và làng nghề hỗ trợ giống, kỹ thuật, phân bón, quảng bá, hỗ trợ tiêu thụ sản phẩm làm thay đổi hẳn cách nghĩ cách làm của người nông dân.

Không có diện tích đất tự nhiên lớn, Khe Mo chỉ có 3.016ha. Thời điểm hiện tại diện

tích chè kinh doanh khoảng 400ha. Đến nay tất cả các xóm đều trồng và chế biến chè, nhiều xóm có diện tích trồng lớn như Đèo Khế, La Nưa, La Dãy, Ao Rôm 1, Ao Rôm 2. Xã đã xây dựng được hai làng nghề trồng chè là Làng Cháy và Tiên Phong, thành lập 2 hợp tác xã chuyên doanh về chè.

Một trong những điểm sáng về sản xuất, chế biến và kinh doanh chè của xã Phú Đô, huyện Phú Lương là làng nghề Saemaul Phú Nam 1. Nòng cốt của làng là hợp tác xã và được tài trợ trong khuôn khổ Dự án Làng thí điểm nông thôn mới Saemaul Phú Nam 1. Trong 5 năm Phú Nam 1 được đầu tư 14 tỷ đồng phát triển hạ tầng và cơ sở vật chất của làng nghề, trong đó có khu chế biến chè tập trung, khu nhà trung bày và giới thiệu sản phẩm trà. Làng nghề có 60 hộ gia đình thì tất cả đều trồng chè với diện tích đang kinh doanh là 47ha. Mô hình sản xuất chè theo phương thức hộ gia đình, hợp tác xã hỗ trợ giống, kỹ thuật, phân bón, quảng bá thương hiệu, hỗ trợ tiêu thụ sản phẩm và quản lý toàn bộ mẫu mã bao bì, tem truy xuất nguồn gốc đã đáp ứng kỳ vọng làm giàu của bà con.

Khác với các quan niệm cũ khi nhìn nhận về làng nghề truyền thống, một làng (xóm) không hẳn chỉ có một nghề. Làng nghề miền Việt Cường là một ví dụ. Tại đây 50 trên tổng số 200 hộ dân làm miến tự nguyên liệu kết thành lập làng nghề và ban quản lý. Bên cạnh làng nghề, Hợp tác xã Miến Việt Cường với cơ sở vật chất khá hiện đại không chỉ tạo công ăn việc làm cho bà con, mà còn góp phần nâng tầm thương hiệu, đưa sản phẩm tới tay người tiêu dùng cả trong và ngoài nước.

### "Cửa sổ" làng quê và khát vọng làm giàu

Có thể ví diện tích đất đai nơi bà con nông dân sinh sống như cửa sổ của làng. Muốn làng quê giàu đẹp, đồng đất ấy phải sản sinh ra các loại hàng hóa có giá trị. Làng xóm không chỉ đơn thuần là nơi người dân phối hợp làm nghề, mà còn là cơ sở quan trọng trong việc triển khai thực hiện các chủ trương đường lối chính sách của Đảng và Nhà nước.

Nhiều địa phương trong tỉnh đã nâng động sáng tạo, tiếp cận các doanh nghiệp, các nhà đầu tư theo phương thức 4 nhà, gồm: Nhà nước, nhà khoa học, nhà doanh nghiệp và nhà nông. Nhiều giải pháp để nâng cao chất lượng sản phẩm, mở rộng diện tích cây trồng, hoàn thiện quy trình sản xuất theo tiêu chí an toàn vệ sinh thực phẩm, hỗ trợ người dân chế biến sâu, cải tiến mẫu mã, bao bì, dán tem truy xuất nguồn gốc; đa dạng hóa các sản phẩm.

Việc xây dựng thành công các làng nghề mới là một thành tựu quan trọng trong phát triển nông thôn. Hiện hệ thống cơ sở hạ tầng điện, đường giao thông, kênh mương thủy lợi trong các làng xã đã được đầu tư tương đối hoàn thiện. Ngoài cây chè, các loại cây

trồng, vật nuôi khác như: bưởi, na, ổi, cam, gà đồi, cơ bản đã định hình và cơ hội sản xuất quy mô lớn trong các năm tới là rất lớn. Các làng có đầy đủ điều kiện về không gian sinh tồn, điều kiện sống, diện tích đất đai và khả năng làm nghề của bà con thì việc thành lập các làng nghề là hoàn toàn phù hợp. Một khi hội tụ đủ các yếu tố cần thiết, nhu cầu hình thành làng nghề chắc chắn sẽ đến như một lẽ tự nhiên.

Không hẳn có làng nghề, bài toán về sản xuất và tiêu thụ sản phẩm đã được giải quyết, bởi làng nghề không có tư cách pháp nhân, chủ tài khoản và chức năng kế hoạch. Vì vậy, các "hợp tác xã làng" hoạt động theo mô hình doanh nghiệp nông sản là vô cùng cần thiết. Trong những năm gần đây, nhiều hợp tác xã đã từng bước khẳng định được vị thế như Hợp tác xã Chè Khe Cốc, Hợp tác xã Chè La Bằng, Hợp tác xã Na La Hiên, Hợp tác xã Miến Việt Cường...

Thực tiễn cho thấy nhiều làng quê hiện nay rất đa dạng phong phú về ngành nghề. Mỗi làng nghề có tính đặc thù riêng, việc tiếp cận khách hàng và tham gia chuỗi giá trị gia tăng có nét khác biệt, nên việc tổ chức các hợp tác xã một cách khiên cưỡng sẽ khó đem lại hiệu quả.

Tuy điều kiện đặc thù để làng nghề linh hoạt tổ chức thực hiện mọi hoạt động sản xuất kinh doanh, song đều có đặc điểm chung là tự chủ, tự quyết và tự chịu trách nhiệm. Các làng nghề Bún bánh Gò Chè, Tương nếp Úc Kỳ, Đồ gỗ Xuân Phương, Bánh chưng Bờ Đậu là một ví dụ. Các thành viên trong làng nghề có mối quan hệ chặt chẽ với nhau. Họ có thể cùng thống nhất giá cả cho từng loại sản phẩm để tránh bị ép giá. Lúc cần nhân lực họ có thể tương trợ. Tại các làng nghề trồng chè còn có các nhóm đối công luân phiên làm cho các hộ, điều mà nếu không có, bà con phải tự thuê nhân công ngoài với giá không hề rẻ, nhiều khi không có để thuê theo vụ việc. Mặt khác các việc liên quan đến làng nghề, các hộ dân cũng dễ trao đổi và quyết định. Đơn cử như làng nghề muốn chuyển sang trồng giống chè khác, mọi người cũng không mất quá nhiều thời gian để tìm sự đồng thuận.

Không chỉ đơn thuần làm nông nghiệp, một số hộ dân mạnh dạn đầu tư mở cơ sở gia công cơ khí chế tạo, chế biến nông sản, hoặc xây dựng trang trại chăn nuôi gia súc, gia cầm, thậm chí liên doanh, liên kết mở xưởng sản xuất công nghiệp ngay trong làng để thu hút lao động tại chỗ. Các tổ, nhóm hợp tác trồng cây ăn quả tại xã Minh Đức, Phúc Thuận (Phổ Yên) hoạt động như mô hình làng nghề cũng cho thấy những tín hiệu tích cực. Phát triển các tổ, nhóm này thành hợp tác xã như Hợp tác xã Bưởi Văn Hán khi hội tụ đủ mọi điều kiện cũng là hướng đi cần được tính đến.

Mô hình "hợp tác xã thu nhỏ quy mô hộ gia đình" trong các làng nghề tuy hình thành chưa lâu, song đã thu được những kết quả tích cực. Một số hộ gia đình tự liên kết, huy động vốn mua sắm máy móc, thiết bị sản xuất thay thế lao động thủ công truyền thống và tổ chức lực lượng tiêu thụ sản phẩm (Làng nghề Bún bánh Gò Chè là một thí dụ điển hình). Cách làm này chẳng những phát huy được tình làng nghĩa xóm về mọi mặt, mà còn nâng cao hơn về chất lượng, tạo uy tín cho thương hiệu sản phẩm để phát triển bền vững.

Trên bình diện xã hội, có thể mô hình làng nghề cần được nhân rộng, nhưng không nhất thiết thành lập theo phong trào hoặc mang tính áp đặt. Tuy nhiên, cũng không nên nhìn nhận trên cơ sở các số liệu cơ học. Chưa thành lập nhiều làng nghề, không có nghĩa là việc phát triển kinh tế xã hội của địa phương còn hạn chế. Trong một làng, mỗi hộ gia đình đều có những khả năng khác nhau, việc cho phép từng hộ dân phát huy thế mạnh phát triển kinh tế cũng là một chủ trương nhất quán của Đảng và Nhà nước.

Các làng nghề luôn được quan tâm tạo điều kiện phát triển, song trước yêu cầu ngày càng cao của thị trường, các làng nghề vẫn mong muốn Nhà nước và các cơ quan chức năng tiếp tục có các chính sách khuyến nông với sự ưu đãi nhất định, hỗ trợ nông dân tiếp cận các nguồn đầu tư về giống, vốn, kỹ thuật và các điều kiện cần thiết để hiện đại hóa một số khâu trong quá trình sản xuất, giảm bớt sức lao động thủ công. Đồng thời tăng cường kiểm soát quy hoạch sản xuất nông sản theo đúng mục đích, tạo nên các vùng chuyên canh lớn.

Việc tổ chức tham quan, du lịch trải nghiệm tại các làng nghề vẫn chủ yếu mang tính tự phát, chưa có quy hoạch và sự đầu tư tạo điểm nhấn với những cách làm hợp lý nhằm mục đích kết hợp quảng bá, giới thiệu và tiêu thụ sản phẩm còn hạn chế. Cần lựa chọn một số làng nghề phù hợp hỗ trợ nâng cấp đường giao thông nội bộ, bãi đỗ xe, điểm đón tiếp, trưng bày sản phẩm làm đầu mối của điểm du lịch. Tạo điều kiện mời gọi các tổ chức cá nhân xây dựng cơ sở lưu trú cộng đồng (homestay), nhà hàng ẩm thực kết hợp giới thiệu, bán sản phẩm lưu niệm.

Bất luận còn có những ý kiến khác nhau về xây dựng làng nghề, điều không thể phủ nhận là đời sống của bà con nông dân trong các làng nghề không ngừng được cải thiện. Những người trẻ cũng chuyển tâm hơn với nghề của làng, ít rời bỏ đi công ty hoặc xuất khẩu lao động.

Xã hội luôn tồn tại phát triển trong vận động, giai đoạn hiện nay cũng là thời điểm cần thiết để nhìn lại, đánh giá tổng thể về nhiều mặt, rút ra những bài học kinh nghiệm trong xây dựng làng nghề và có các biện pháp hữu ích tạo điều kiện cho làng nghề hoạt động thực sự hiệu quả.

Mặt khác, cũng nên cân nhắc xây dựng thí điểm một số làng nghề theo mô hình "làng đa ngành nghề thủ công truyền thống", nhất là trong các làng, bản người dân tộc thiểu số, trên cơ sở bảo tồn và phát huy vốn quý của từng dân tộc đang dần bị mai một như: dệt vải, may tre đan, sản xuất vật dụng từ tre trúc, làm nón Tây, thổ cẩm, trồng dược liệu, thảo quả,... kết hợp tổ chức tham quan du lịch, tạo sinh kế cho người dân bằng chính vốn nghề của họ.

Phát triển các hợp tác xã hoạt động trong làng nghề là hết sức cần thiết, song các cơ quan chức năng cũng cần tăng cường rà soát, kiểm tra, kịp thời có giải pháp chấn chỉnh những công ty, doanh nghiệp gắn mắc hợp tác xã để tận dụng chính sách ưu đãi và lợi dụng sức lao động của bà con nông dân.

Hy vọng với những thành công hôm nay, làng quê Thái Nguyên sẽ có thêm nhiều nhân tố mới và góp phần quan trọng vào công cuộc phát triển kinh tế xã hội của đất nước.

# Bí mật của Tôm

Truyện ngắn. Minh Hằng



Minh họa: Dương Trang

Mở mắt nhìn xung quanh, Tôm òa khóc.

-Mẹ ơi, mẹ đâu rồi?  
Bà từ dưới bếp chạy lên, chùi vội tay vào vạt áo, chìa đón Tôm.  
-Bà đây, bà đây. Con dậy ăn cháo bà nấu ngon lắm.  
-Không, không, con muốn mẹ con cơ - Tôm oằn oại tuyệt khỏi tay bà.  
-Mẹ con gửi cô-líp dặn con này - Bà vội mở điện thoại, đưa cho Tôm xem.  
"Con yêu, con ở với bà ngoan nhé, chiến thắng giặc Cúm mẹ về với con. Chàng trai dũng cảm của mẹ, cố lên nào. Buổi tối mẹ con mình sẽ gặp nhau trên điện thoại nhé".  
Mẹ nó giờ bàn tay. Tôm vừa khóc vừa giơ tay đập nhẹ vào màn hình. Nó quệt nước mắt li xị đi theo bà ra sân.  
Tối muộn hai hôm trước. Mẹ đang ngồi lắp đoàn tàu gỗ với Tôm thì có điện thoại. Mẹ nghe điện thoại xong chạy vội vào buồng xếp quần áo vào tủ.  
-Tôm ơi, mẹ có chuyện này nói với con. - Mẹ nó quần áo gọn gàng, ngồi xuống bên nó. Tôm dừng tay xếp hình, ngẩng nhìn mẹ.  
-Bác sắp cơ quan mẹ gọi điện, báo mẹ vào

bệnh viện gấp. Con Cúm đang tấn công, nhiều người ốm cần mẹ. Con sang ở với bà mấy hôm nhé. Đánh thắng vi-rút mẹ về với Tôm.  
-Vâng ạ.  
Tôm cho mấy bạn ô tô, quyển sách vẽ, hộp bút màu vào túi quần áo. Nó trèo lên xe máy, mẹ lấy cái đai choàng đỡ phía sau buộc nó vào bụng mẹ.  
Nhà bà ngoại cách nhà Tôm chừng mười cây số. Vừa đi hai mẹ con vừa nói chuyện:  
-Con chơi ở nhà bà ngoan nhé. Giặc Cúm rất nguy hiểm, con nhắc bà đi chợ phải đeo khẩu trang.  
-Rửa tay xà phòng nữa chứ - Tôm nói.  
-Oa, Tôm giỏi ghê. Chuẩn luôn.  
-Con cũng rửa tay xà phòng - Tôm quá quyết.  
-Đúng rồi. Hai mẹ con mình cùng ngoan, cùng đánh thắng con vi-rút đáng ghét nhé.  
-Vâng ạ! - Tôm hô to.  
Nhà bà có vườn trước, vườn sau. Trong vườn có cây bưởi, cây vải, cây chanh. Hoa bưởi, hoa vải, hoa chanh màu trắng đẹp lắm. Mấy quả bưởi non bị gió lay rụng, bà mang về cho Tôm đá bóng. Quả bóng xanh lăn bịch bịch chứ không nảy tăng tăng như quả bóng nhựa ở nhà.  
Tôm điều khiển ô tô chạy khắp sân, chán lại xếp hình, tô màu. Chốc chốc Tôm lại đến nhìn kim ngân đồng hồ. Mẹ dặn: Buổi tối, con thấy chiếc kim này chỉ vào số 9 là mẹ gọi điện về.  
Đúng thật. Kim ngân chỉ số 9, mẹ nó xuất hiện trên điện thoại. Mẹ vội cởi khẩu trang, cả tấm nhựa trắng che trước mặt, cười với Tôm. Nó khoe ăn hết bát cơm, còn ăn thêm nửa bát chè đồ đen. Nó rù mẹ chơi trò ném bóng. Nó ném lọt rổ mấy quả, hai mẹ con cười khanh khách. Đến 9 rưỡi thì mẹ bảo: "Tôm đi ngủ nhé, mai mẹ con mình lại gặp nhau. Mẹ thơm Tôm nào". Nó ghé cái má có lúm đồng tiền tròn xoe vào điện thoại, nghe tiếng hôn chút chút. Mẹ cũng ghé má cho Tôm thơm, nó ấn môi vào màn hình, nó thấy màn hình cứng và lạnh, chả mềm thơm giống má mẹ tẹo nào.  
Bà vỗ mông nhẹ nhẹ, xoa xoa lưng Tôm. Tay bà ram ráp, cọ lưng nó đau đau. À ời, à ời... Em ngoan em ngủ cho say, mẹ còn đi cấy đồng xa chưa về...". Tôm ực ực rồi òa lên khóc. Hức hức, con nhớ mẹ con. Bà vuốt những sợi tóc mềm của Tôm, nghẹn nghẹn. Bà biết, bà biết. Con ở với bà vài hôm, mẹ đánh thắng con vi-rút rồi mẹ về với con. Tôm mắt đui đui, nấc nấc, nghe thoang thoang tiếng bà: Con ong làm mật yêu hoa, con cá yêu nước con chim ca yêu trời... Nó mơ mẹ với nó thì đạp xe. Mẹ mặc váy trắng, đi guốc trắng. Nó mặc bộ soóc đỏ thêu con hươu

cao cổ. Cái xe đạp màu vàng ba bánh của nó chạy nhanh hơn xe đạp màu xanh của mẹ. Bỗng mẹ nó dừng xe, hỏi nó: Tôm có người mùi gì không? Có, con người thấy mùi cháo bà nấu.  
-Cậu bé ngoan ơi, dậy ăn cháo nào.  
Hóa ra mùi cháo bay lên từ bếp. Tôm dụi mắt, nhìn quanh. Nó chợt nhớ ra, mẹ đi đánh vi-rút. Nó chạy vào buồng tắm, chải răng, rửa mặt, súc họng nước muối, ngồi vào bàn ăn cháo.  
Kim ngân chỉ 9 giờ, trời đen nhem, nó nhìn chăm chăm vào màn hình điện thoại, chờ mẹ nó như mọi ngày. 9 rưỡi, nó ngáp mấy cái, vẫn không thấy mẹ đâu. Bà cũng sốt ruột, bà gọi điện thoại đi đầu dây, rồi bảo nó:  
-Tôm ơi, mẹ con bị ốm. Mẹ đến con ăn ngoan, chơi ngoan, mẹ sẽ nhanh khỏe về với con.  
-Nhưng con nhớ mẹ, con muốn mẹ con cơ, hu hu hu...  
Bà ôm Tôm thật chặt. Bà bảo: Con đi ngủ ngoan, sáng mai hai bà cháu mình làm một món quà tặng mẹ nhé.  
Sáng hôm sau, bà dắt Tôm ra vườn. Bà san đất, Tôm nhổ cỏ. Những lá cỏ nhỏ xíu rễ dài như sợi chỉ. Nhổ cỏ chán, nó đuổi theo bạn Chuồn chuồn ớt, đuổi theo bạn Bướm hoa. "Con chỉ đùa với bạn thôi, con không làm bạn đau đâu" - nó ôm cổ bà thủ thỉ.  
Luống đất đã tơi mịn, bà tung nắm bụi xuống, rồi lại rải lượt đất lên trên. Bà bảo: Luống đất đang nuôi một bí mật đấy.  
Sáng nào nó cũng ra vườn, nhìn luống đất chăm chăm. Luống đất im lìm thế kia, làm quả cho mẹ sao được nhỉ?  
Sáng hôm ấy, bà lay Tôm:  
-Dậy mau Tôm ơi, bạn Đất đã hé bí mật rồi. Nó hớn hớn chạy ra vườn. Ôi chào. Một màu trắng như những chiếc răng non phủ kín luống đất.  
-Hạt cái này mầm rồi. Mẹ con thích ăn cái bọ xối nên bà bảo bạn Đất tặng mẹ đấy. Từ mai, Tôm nhớ tưới nước cho cây nhanh lớn nhé.  
Bây giờ thì nó không đứng đợi kim ngân đồng hồ chỉ số 9 nữa. Tay bà xoa lưng êm như tay mẹ. Đêm nào Tôm cũng mơ thấy mẹ đứng ở cửa nhà, tay mẹ ôm nó cái nơ hoa vàng rực. Mẹ mỉm cười gọi nó: Chàng trai dũng cảm của mẹ ơi.  
Mẹ về thật chứ không phải mơ. Mẹ ôm cái ô tô thật to, ầu ề gọi "Tôm ơi". Nó chạy vụt đến, ôm mẹ thật chặt. Bà ra vườn tỉa những nhánh bọ xối đầu tiên nấu canh thịt lợn bồi dưỡng cho mẹ.  
Trong bữa ăn bà kể về Tôm, về luống rau bí mật. Mẹ kể về con vi-rút Cúm đã bị đánh bại. Mẹ và bà khen nó giỏi, ngoan, dũng cảm cùng mẹ đánh bệnh Cúm. Nó chỉ tùm tùm cười chơi với bạn Ô tô.  
Thực ra nó cũng có một bí mật. Tối nào, vào lúc 9 giờ, nó cũng thom lên mặt điện thoại, chờ in hình má mẹ. Nó rất khế: Mẹ ơi, con nhớ mẹ lắm. Mẹ nhanh về với con nhé.  
Nhưng đó là bí mật của Tôm, nó chẳng nói cho ai biết cả.



"Truyền nghề" tranh màu bột của Phạm Ánh Mai (12 tuổi)



"Cùng chị Hằng Nga" tranh màu bột của Lê Thị Uyên Nhi (13 tuổi)



"Đi Cà kheo" tranh màu nước của Đào Thị Phương Thanh (12 tuổi)

Ngọc Thị Lan Thái

### Chú gà Bông

Đang chơi trong nắng  
Bông thấy một nhòai  
Vươn vai một cái  
Mỏ nâu ngáp dài

Ô kìa đôi cánh  
Rè quạt mọc ra  
Mỗi bên mấy chiếc  
Như hay hay là

Mẹ ơi rõ lạ  
Que cắm vào con  
Chả đau tí tẹo  
Thân que thật tròn

Bé Bông ngốc nghếch  
Là cánh đó con  
Mai sau cánh lớn  
Vỗ lên thật ròn...

A ha vui quá  
Con là chàng trai  
Giờ con cũng lớn  
Con là trống choai.

### Cù quay

Cù quay quay tít  
Chẳng chịu nhường ai  
Chân quay đều liệng  
Lướt trên đường dài

Mặc bạn hò hét  
Mặc còi inh tai  
Kính coong khản cổ  
Còi rú la hoài

Cù quay vẫn chạy  
Gió rít ù tai  
Bóng nghe tiếng rọt  
Cù quay lăn xoài

Nón văng đàng nón  
Đỉnh tuột đàng đỉnh  
Cù quay mếu máo  
Xét ra tại mình

Các bạn nhớ nhé  
Giao thông trên đường  
Chấp hành nghiêm chỉnh  
Chớ nên coi thường

Đèn đỏ dừng lại  
Đèn xanh được đi  
Đèn vàng chậm chậm  
An toàn nhớ ghi.



Minh họa: Đào Tuấn

# Gửi lại mùa thương...

Nguyễn Minh Phương

**P**hượng đỏ rực và bằng lăng tím một góc trời như ra hiệu mùa hè – mùa tuyệt vời nhất của năm đang chính thức đến với tuổi học trò.

Mùa hè của những năm trước đến với tôi êm ả, bình thường như bao ngày tháng khác, nhưng năm nay tôi nghĩ nhiều hơn. Cảm giác trống vắng và bằng phẳng về một nỗi vô định xa xăm mà chính tôi cũng không rõ. Qua hè năm nay, câu giới thiệu: "Tôi tên là An, học lớp 5A1" sẽ chính thức không còn hiệu lực, khép lại cả một thời tiểu học với mái tóc buộc hai bên cùng lũ bạn trốn ngủ trưa dưới bất khắp đường làng.

Tôi thấy mình lớn quá, lớn mà cứ không vui như trước kia vẫn nghĩ. Nếu chỉ là từ học sinh tiểu học thành học sinh trung học cơ sở, nếu chỉ là từ lớp 5A1 thành một lớp 6 nào đấy chắc mùa hè của tôi sẽ không có nhiều cảm xúc khó tả như vậy. Chẳng là, chả mấy lâu nữa, gia đình tôi sẽ chuyển lên thành phố. Tôi sẽ phải tạm biệt mảnh vườn với đủ tiếng chim hót cùng cây trái sum suê, những cánh đồng nứt nẻ chân chim cũng trở nên xa dần. Đặc biệt nhất là thằng Trường Béo, cái Thương Còi và em Bông Sún có thể lâu lâu chẳng còn nhớ tới nữa. Từ ngày biết nhận thức, tôi đã thấy mặt chúng nó, mấy đứa tôi cứ vậy mà lớn lên cùng nhau, cùng nghĩ ra bao trò quý quái, cùng kể về những câu chuyện không đầu, không cuối và chứng kiến cảnh đứa nọ đứa kia bị đánh dìm, khóc nhe. Tôi thấy cái sự buồn của mình mỗi lúc một rõ ràng, mỗi lúc một nặng nề hơn trong từng câu chữ. Tôi muốn khóc quá...

Dù thấy mình thật lớn nhưng tôi mới chỉ có mười tuổi và mười tuổi thì chẳng buồn quá lâu được. Bỗng giọng cái Thương Còi leo nhéo từ ngoài cổng vọng vào, tiếp theo sau là tiếng của hai đứa còn lại:

- An ơi, An ơi ời ời ời, đi bắt chim không?

Tôi định chạy ra từ chối, phần vì hôm nay tôi thấy người mình hơi mệt, phần nhiều là tôi vẫn chưa biết mở lời nói ra cách ra sao, hơn nữa tôi sẽ dẫn phải tập quen cho ngày tháng sau này không có chúng nữa...

Tôi chưa kịp chạy ra thì mấy đứa đã vào đến sân:

- Sao hôm nay là Chủ nhật mà ở nhà ngoan

thế hả, đi đi xong tao có mấy cái này hay lắm, hôm nay mẹ tao còn nấu chè nữa, mẹ bảo rù mấy đứa mày qua.

Trường Béo là cái thằng không kiêng nể tôi nhất trong đám chơi chung, nó luôn là người nghĩ ra nhiều trò nhất. Những câu mời mọc, rủ rê của nó luôn có những "tệp đính kèm" đi cùng và những đứa như chúng tôi thật khó để từ chối. Tôi vẫn đi chơi và quyết định chẳng nghĩ nhiều quá nữa, dù sao thì vui vẻ cũng là một lễ mưu cầu tự nhiên, chính đáng.

Chúng tôi không chơi trò bắt chim mà đổi sang chơi trò nhà vua. Tôi không tranh được với thằng Trường Béo nên nó được làm vua, tôi cùng cái Thương Còi, em Bông Sún trở thành thần dân. Chọn bậc cửa làm ngai vàng, lấy thêm giấy gấp tròn thành vương miện, trông thằng Trường Béo tự nhiên ra đáng, oai hăn lên. Chúng tôi phải dậm lưng và bóp vai cho nhà vua một lúc lâu thật lâu để nhà vua khỏe mạnh, thoải mái còn nghĩ ra trò mới cho thần dân của mình cùng chơi.

- Bây giờ nếu chỉ còn một ngày để ở cùng nhau, chúng mình sẽ làm gì? Nhà vua ban lệnh thần dân của mình phải đi tìm giấy nghĩ lại nguyện ước của mình rồi gấp thành máy bay dâng lên tất cả mọi người cùng đọc.

Tôi bất giác giật mình và thành bối rối trước những lời của thằng Béo. Tự nhiên cảm giác sắp chia tay của tôi sống về chân thực quá, như sẽ gần lắm thôi, như chỉ qua hôm nay rồi đến ngày mai tôi sẽ không được gặp những gương mặt mà mình trông thấy suốt nhiều năm qua. Những tình cảm chân thành sẽ mang về những câu viết thành thực và bằng cách đó mà bốn chiếc máy bay "một ngày cùng nhau" của chúng tôi ra đời. Chúng tôi được đọc máy bay của nhà vua trước: "Nếu được một ngày cùng ở cùng nhau, chúng mình sẽ cùng nhau đi ăn kem, ăn chè, cùng uống nước đá rồi thì xem đứa nào nhai giòn hơn... Chúng mình còn tặng cho nhau những gói ô mai, những chiếc bánh, cái kẹo để hôm sau nếu buồn cũng không cảm thấy đói". Đọc xong cả cái Thương Còi và em Bông Sún đọc bùi môi:

- Gì mà chỉ có đồ ăn thôi thế, phải làm gì vui hơn, rồi tặng những đồ giữ lâu về sau chứ.

Trường Béo chỉ xị lại một tiếng: "Đúng là đồ

con gái". Rồi chúng tôi đọc đến chiếc máy bay của em Bông Sún: "Nếu chỉ còn một ngày để ở cùng nhau em sẽ khóc nhiều lắm, em sẽ chia cho mọi người hết đồ chơi của em, mọi người nhớ giữ lại bên mình để không quên chúng ta từng gặp gỡ và biết rằng em yêu quý mọi người thế nào".

Bông Sún ít hơn chúng tôi một tuổi. Con bé dễ khóc nhất và cũng là đứa ngoan ngoãn, hiểu chuyện nhất. Những lời em viết khiến chúng tôi suy tư vài nhịp. Còn Bông Sún thì đã rơi nước mắt ngay khi chúng tôi đọc chiếc máy bay của em.

Tôi giờ tiếp đến chiếc máy bay của Thương Còi, nó viết: "Nếu có lúc phải như thế thật thì chúng mình phải cùng nhau đi chơi một ngày cho mệt đã đời, mệt thì sẽ bớt buồn hơn. Thương sẽ tặng cho mọi người những cuốn truyện Thương dành tiền mua để nếu sau không ai chơi cùng thì những trang viết sẽ có sức chữa lành, làm chúng ta vui vẻ hơn". Hình như con gái thì luôn biết cách tỉ mỉ, luôn biết lo xa và khiến người ta phải nghĩ nhiều hơn những lời hiện hữu. Cả Thương, cả em Bông đều vậy.

Cuối cùng là chiếc máy bay của tôi, tôi nghe tiếng tim mình cơ chừng như đang rối bời, trập trùng gồ lên những tiếng lao xao. Tôi không viết được rõ ràng, cụ thể như các bạn nhưng để có được những chữ này, tôi hiểu rằng mình đã mất bao nhiêu cố gắng để kìm nén không khóc òa luôn lúc đó. "Nếu chỉ còn một ngày được ở cùng nhau, An sẽ gửi lại cho mọi người mùa hè rực màu phượng đỏ và bằng lăng tím mộng mơ, gửi lại mùa An thương nhất từ phút này đến tận mai sau".

Ai đấy đều mơ hồ, khó hiểu, nhưng giờ đây tôi không muốn nói thêm gì cả, đúng hơn là không đủ sức để nói thêm gì cả, nếu nói ra, tôi sẽ không kiềm lại được mà òa khóc, tôi sẽ nức nở mà gọi theo những giọt nước mắt của bạn mình mà bạn bè thì ai cũng mong nhau được vui vẻ.

Tôi chạy một mạch về nhà, những hình ảnh đặc trưng của mùa hè cứ lần lượt hiện lên trong tâm trí tôi. Tôi gửi lại mùa thương cho các bạn – mùa giữ trọn trái tim tuổi thơ

Trương Quang Thử

### Hạt mưa

Hạt mưa mảnh mai  
Trên trời bay xuống  
Đi tìm bạn thân  
Núi đồi vườn ruộng

Cây khô cháy nắng  
Hạt nhỏ vui sâu  
Từ trong lòng đất  
Đợi chờ khát khao

Khí gặp mặt nhau  
Hạt mưa biến mất  
Chỉ còn mặt đất  
Hát xanh sắc màu...

Lê Thị Xuân

### Rau mẹ trồng

Khu vườn nhỏ nhỏ  
Mẹ bón mẹ chăm  
Xanh mượt quanh năm  
Dù mưa hay nắng

Thích xuống ao tắm  
Là rau muống xanh  
Thích bò loanh quanh  
Là cây bí đỏ

Áo xanh, áo đỏ  
Là quả cà chua  
Ăn vào xuyết xoa  
Ấy là ớt muối

Đầu bù, tóc rối  
Là cây cải xoăn  
Con lủ cháu đàn  
Là nhà dưa chuột

Thịt da trắng muốt  
Là quả dưa lê  
Trèo leo tứ bề  
Là dây bầu, bí

Không em không chị  
Là củ su hào  
Quần quýt cộc rào  
Là cây đậu đũa

Bình minh gõ cửa  
Ai cũng reo lên  
Chờ mẹ gọi tên  
Chạy ù vào bếp.



Xuân Nùng

### Mây khóc

Bắt đầu từ biển  
Theo gió đi chơi  
Mây đen mây trắng  
Về miền xa xôi

Mãi mê đi mãi  
Không nhớ lối về  
Mây òa lên khóc  
Gọi là trời mưa  
Mưa là nước mắt  
Theo suối theo sông  
Tìm về biển mẹ  
Thỏa lòng nhớ mong.

Thỏ anh chạy ra khỏi chuồng, nó đi tìm ông. Hôm nay, nó phải mách với ông về sự ấm ức của nó.

Ông nó đang ngồi làm sạch từng chiếc lá bị ướt và bụi đất bám vào, để các thành viên trong gia đình ăn không bị đau bụng. Thấy ông, Thỏ anh chỉ kịp thốt lên:

- Ùn...ùn. Ông...ơ...i...!

Giọng nó tắc nghẹn, hai hàng nước mắt ngấn ngấn trào ra, chảy dài hai bên má.

Thấy vậy, Thỏ ông vội đưa tay đón Thỏ anh vào lòng, vuốt ve nó, rồi ôn tồn hỏi:

- Ùn, ùn. Thỏ anh sao thế, nói cho ông nghe nào?

- Ông ơi. Con không còn thích có em bé nữa. Con... không... còn... biết... nhường n...ữ...a!

- Thỏ anh nín đi nào. Sao tự nhiên hôm nay con lại không thích em; mọi ngày ông thấy con quý em lắm cơ mà?

- Thỏ em hư lắm, nó toàn giành phần ăn của con, phá đồ chơi của con thôi. Còn mẹ thì lúc nào cũng bắt con phải nhường em. Bây giờ con không biết nhường em nữa!

- Thế à. Thỏ em còn bé mà, nó chưa biết đi như con, chưa biết nói và chưa biết đi học như con mà!

- Nhưng con không thích có em nữa đâu! Thỏ anh kiên quyết.

- Ừ, được rồi, để ông nói với mẹ và em bé nhé. Bây giờ hai ông cháu mình sang nhà bạn Cún chơi, con có thích không?

- Vâng, con thích!

Cửa nhà Cún mở, hai ông cháu Thỏ bước vào, chẳng thấy bố mẹ và Cún anh đâu, chỉ thấy Cún em đang hí húi làm gì bên cạnh ổ. Tới gần thì thấy Cún em đang lau mặt cho anh, cầm mảnh xương bón cho Cún anh ăn từng chút một. Cún em còn nhảy quanh, miệng sủa "Nhách, nhách..." làm trò đùa cho Cún anh xem.

- Cháu chào ông, em chào anh Thỏ ạ!

Cún con lễ phép chào, rồi nói:

- Mẹ cháu đang đi kiếm thức ăn, bố cháu thì đi tìm bác sỹ về chữa bệnh cho anh cháu. Anh cháu bị ốm, không dậy được, cháu đang phải chăm sóc cho anh ấy ạ!

Thỏ ông gật đầu rồi khen:

- Ôi, Cún em giỏi quá cơ, biết làm nhiều việc, còn biết chăm sóc cho anh đấy!

# Tình anh em

Truyện ngắn. Trần Chín



Minh họa: Dương Trang

Nghe vậy, Cún con thích lắm. Nó bảo:

- Cháu cũng chỉ mới biết làm thôi. Cún anh bị ốm, chứ lúc khỏe, Cún anh thương cháu lắm, hay cho cháu ăn và làm đồ chơi cho cháu. Bố cháu dặn, anh em phải thương yêu nhau mà!

Từ này đến giờ, Thỏ anh chỉ đứng im nghe ông và Cún em nói chuyện. Nó có vẻ suy nghĩ lung lắm.

Rời nhà Cún, Thỏ ông nói với Thỏ anh:

- Bây giờ về, ông sẽ nói với Thỏ mẹ rằng: "Con không thích có Thỏ em nữa nên mẹ đem bán nó cho nhà Cún nuôi, lấy tiền mua đồ chơi cho con nhé?".

Thỏ anh lắc đầu nguây nguấy:

- Không. Con không cho bán Thỏ em đâu. Anh em phải thương yêu nhau mà!

Thỏ anh kéo ông chạy thẳng về nhà, nó chạy tới ôm Thỏ em vào lòng, âu yếm như lâu ngày mới gặp lại.

**C**hào các cậu, tớ là Bin. Năm nay tớ học lớp 4 tại một trường tiểu học trong thành phố. Tớ rất vui vì cuối cùng cũng đã đến mùa hè! Tớ được nghỉ học và có thể vui chơi thỏa thích! Bố mẹ tớ hứa nếu năm nay tớ được học sinh giỏi thì sẽ mua cho tớ một chiếc máy tính bảng để xem hoạt hình. Tớ mong ngóng chiếc máy tính bảng ấy lắm.

Không biết ở nhà các cậu có được sử dụng điện thoại và máy tính nhiều không? Nhà tớ bố mẹ ai cũng đi làm cả ngày, bố mẹ không cho tớ đi ra ngoài chơi vì sợ tớ đi lạc. Vì thế nên tớ có rất ít bạn, phần lớn thời gian tớ đều học bài hoặc xem phim hoạt hình trên máy tính của bố tớ. Đôi lúc tớ buồn lắm! Tớ cũng muốn được ra ngoài chơi nhưng bố mẹ tớ cực kỳ sợ dịch bệnh và sợ tớ bị bắt cóc nữa.

Ở nhà tớ có một bác giúp việc. Bác ấy đã lớn tuổi rồi và có đeo một cặp kính mắt giống tớ! Nhưng bác bảo, kính của bác là do mắt bác già rồi nên nhìn kém, còn kính của tớ là do tớ xem máy tính nhiều nên tớ phải đeo. Tớ không thích bác ấy chút nào. Bác luôn miệng nhắc nhở tớ tắt

tớ đã mơ thấy một giấc mơ rất kì lạ. Giấc mơ ấy khiến ngày hôm nay tớ quyết định đọc những cuốn sách mà bác giúp việc mua cho.

Tối qua, lúc chuẩn bị đi ngủ tớ nhìn thấy bác giúp việc gõ cửa phòng tớ. Tớ mở cửa và thấy bác cầm túi sách mà tớ để ngoài cửa phòng. Tớ nghĩ rằng bác lại định thuyết phục tớ đọc mấy cuốn sách đó. Nhưng không, bác ngồi xuống bên cạnh tớ và hỏi:

- Bin này, cháu không đọc mấy quyển sách này à?

Lúc ấy, tớ đã nổi nóng với bác:

- Cháu không đọc đâu! Cháu không thích đọc sách mà!

- Thế... cháu cho bác xin mấy quyển sách này nhé! Bác mang về cho cháu của bác, được không Bin?

- Bác cầm đi, cháu không thích đọc sách đâu! Sau đó, bác giúp việc cười và xoa đầu tớ, nhưng tớ thấy bác nhìn tớ lạ lắm. Hình như bác muốn tớ đọc những quyển sách ấy.

Rồi tớ lên giường nhắm mắt ngủ. Trước khi ngủ tớ đã nghĩ mình sẽ mơ về tập phim hoạt

thích chứng minh. - Cuốn sách bên cạnh tôi lên tiếng - tớ nghe nói, cậu ấy chỉ thích xem phim hoạt hình thôi. Thật buồn cậu nhỉ?

- Có gì mà buồn. Sách chẳng có gì vui - Tớ đáp.

- Ờ, sao cậu lại nói vậy? Chính cậu cũng là một cuốn sách mà?

- Tớ không phải sách!

- Thôi nào Tim hiểu đại dương, cậu đừng như vậy, tớ sẽ đau lòng lắm.

- Tại sao chứ? Đọc sách rất mất thời gian, cậu không thấy vậy sao?

Đột nhiên cuốn sách bên cạnh tớ thờ dãi, cậu ấy nói:

- Đúng, con người bây giờ hầu như ai cũng nghĩ vậy cả. Nhưng họ đâu nghĩ rằng, những người đã sinh ra chúng ta, những tác giả tâm huyết ấy họ đã phải bỏ ra cả ngàn cả vạn thì giờ quý giá để nghiên cứu và viết ra chúng mình.

- Sao cơ?

- Này nhé, cậu là Tim hiểu đại dương, nghĩa là người viết ra cậu đã phải dành hàng tháng, thậm chí biết bao nhiêu năm trời để tìm hiểu về đại dương bao la sâu thẳm ngoài kia rồi sau đó đúc kết lại và viết nên cậu. Thật đáng trân trọng biết bao! Tri thức của nhân loại nằm gọn ở trong cậu đấy!

- Còn cậu thì sao?

- Tớ là Thế giới động vật. Bên trong tớ là biết bao những kiến thức về tập tính loài vật, về lối sống của chúng. Và đặc biệt hơn, các nhà khoa học tạo ra tớ đã tìm hiểu và phát hiện những loại động vật có đại đã tuyệt chủng! Tất cả đều nằm gọn bên trong tớ. Cậu không thấy tự hào vì mình mang biết bao tri thức của nhân loại ă?

- Nhưng nó có hay bằng phim hoạt hình không?

- Hay hơn là đáng khải! - Thế giới động vật nói - phim hoạt hình cũng thú vị đấy, nhưng tớ thấy chúng chỉ đến đến phần nào kiến thức thôi. Sách mới là kho tri thức vĩnh cửu. Tớ ước cậu chủ nhỏ có thể biết được điều ấy... Nhưng thật buồn làm sao, cậu ấy chẳng ưa gì chúng ta.

- Có lẽ vậy...

Tri thức vô hạn của nhân loại sao? Nghe có vẻ thú vị nhỉ. Tớ cũng không rõ mình đang nghĩ gì khi ấy. Tớ thấy hoang mang lắm. Phải chăng, tớ đã sai...?

- À cậu biết gì không? Hôm qua lúc chúng mình còn ở nhà sách, tớ đã nghe được câu chuyện của các bác sách cũ. Tớ thương các bác ấy lắm! - Thế giới động vật nói.

- Các bác ấy nói gì?

- Ừm thì, các bác ấy hỏi nhau không biết điện thoại thông minh là gì, máy tính xách tay là gì mà con người mê mẩn đến thế. Tớ nhớ là một bác sách lịch sử còn suýt khóc đấy!

- Bác ấy khóc sao? - Tớ ngạc nhiên hỏi.

- Đúng thế, suýt khóc. Bác ấy bảo bác buồn lắm. Giới trẻ bây giờ chẳng còn hứng



# Nu hồn của sách

Truyện ngắn. **Thiên An**  
(Lớp 10 Chuyên Văn, Thái Nguyên)

máy tính trong khi tớ đang xem hoạt hình rất vui. Lâu lâu, bác còn vào phòng tớ và lắc đầu nói: "Chết thật! Trẻ con bây giờ chẳng đứa nào chịu đọc sách cả". Những lúc như thế, tớ khó chịu cực kì.

Sao tớ phải đọc sách? Tớ chỉ cần học trong sách giáo khoa trên lớp thôi là đủ rồi. Các bạn lớp tớ cũng thế mà! Đối với tớ, việc đọc sách hết sức nhàm chán. Tớ thấy mấy cô chú của tớ đọc mãi mới hết một quyển sách. Trong khi tớ chỉ cần ngồi một lát là đã xem xong một tập phim hoạt hình hay ời là hay rồi. Nhiều lần đi nhà sách cùng bác giúp việc, rõ ràng tớ bảo chỉ cần mua bút chì thôi, thế mà bác lấy bao nhiêu là sách. Rồi, khi mua về rõ ràng tớ đã bảo bác không mang vào phòng tớ rồi, thế mà lúc tớ ngủ, bác vẫn xếp chúng lên kệ sách của tớ. Sáng hôm qua tớ vừa mới gom mấy quyển sách ấy vào một cái túi và để ngoài cửa phòng. Thế nhưng các cậu biết chuyện gì đã xảy ra không, đêm qua lúc ngủ

hình tiếp theo, tớ háo hức lắm. Thế nhưng, giấc mơ tối qua thực sự rất kì lạ...

Trong giấc mơ, tớ đang ngồi ở phòng. Nhưng kì lạ lắm, tớ đang ngồi ở phòng nhưng mà là trên kệ sách! Ồi, có khi nào tớ đã bị biến thành một quyển sách? Tớ hốt hoảng nhìn xung quanh. Bỗng tớ nghe thấy một giọng nói:

- Cậu đang nhìn gì thế Tim hiểu đại dương?

- Ai cơ? Ai là Tim hiểu đại dương? - Tớ hỏi lại.

- Ờ hay cái cậu này, cậu là sách Tim hiểu đại dương chứ còn ai nữa? Tớ là Thế giới động vật. Hôm nay chúng mình được mua từ nhà sách về đây đấy.

Ồi thế là tớ thực sự đã biến thành một quyển sách rồi sao? Gì cơ, Tim hiểu đại dương sao? Ồi thật đáng sợ, tớ không muốn biến thành một cuốn sách đâu! Rõ ràng tớ đã cho bác giúp việc rời cơ mà, tại sao bác còn ở trên giá sách của tớ?

- Cậu biết không, cậu chủ nhỏ kia không hề

thú tìm hiểu lịch sử nữa. Bác bảo bác cảm thấy mình thật thà...  
- Nhưng bố tớ đã từng dẫn tớ là "Dẫn ta phải biết sử ta" mà cậu?

- Ừm thì đó! Dẫn ta phải biết sử ta. Nhưng giờ người trẻ chỉ toàn xem điện thoại, tivi, xem các chương trình giải trí, rồi là làm việc đầu tắt mặt tối. Họ đâu còn thì giờ đọc sách tìm hiểu lịch sử hay đọc những quyển như chúng mình đâu... Tớ cảm thấy tủi thân lắm cậu à! Tớ không biết đến bao giờ mọi người mới thích đọc sách trở lại nữa. Các bác sách cô kể là, hồi xưa mọi người thích đọc sách lắm, trong thư viện trường lúc nào cũng thấy đông đúc mấy cô cậu học trò cùng nhau đọc sách cười cười nói nói.

- Bố tớ cũng kể như thế... - Tớ ngập ngừng đáp. Hình như tớ đã bỏ quên những cuốn sách phải không các cậu? Tớ cảm thấy có chút buồn buồn.

- Cậu biết không - Thế giới động vật quay sang, dựa vào tớ và nói với giọng buồn buồn - tớ nghĩ là ngày mai cậu chủ sẽ mang mình đi nơi khác thôi. Cậu ấy đã rất bực dọc khi thấy chúng mình trên kệ sách.

- Không! Tớ sẽ không mang các cậu đi đâu! - Tớ hét lên.

- Sao cơ? Cậu đâu phải cậu chủ, sao cậu biết bạn ấy không mang chúng mình đi?

- Tớ xin lỗi các cậu, tớ đã quá mê phim hoạt hình mà chẳng bao giờ đọc sách. Tớ thấy thương các cậu và các bác sách quá!

- Cậu sao vậy Tim hiểu đại dương? Đột nhiên, tớ giật mình tỉnh dậy.

- Bin ơi dậy đi học nhanh lên không muộn!

Hóa ra là mẹ tớ gọi. Hóa ra tất cả chỉ là một giấc mơ! Tớ vùng dậy khỏi giường và gọi bác giúp việc:

- Bác ơi! Bác cho cháu xin lại quyển sách!

Bác giúp việc khi này đang pha sữa cho tớ, nghe vậy, bác quay lại hỏi:

- Bác tưởng Bin không thích đọc sách?

- Không! Cháu thích lắm! Nếu cháu không đọc thì các bạn sách sẽ rất buồn. Các bạn ấy còn suýt khóc cơ.

Bác giúp việc xoa đầu tớ, bác cười và lấy cho tớ hai quyển sách. Ôi, đúng là Tim hiểu đại dương và Thế giới động vật! Tớ cảm thấy thật nhẹ nhõm và vui làm sao. Tớ đặt hai quyển sách đáng yêu ấy ngay gần lên giá sách. Tớ vội xuống ăn sáng để còn đi học kẻo mẹ chờ. Vừa đi tớ vừa ngoái lại, và rõ ràng tớ đã nhìn thấy hai bạn sách đang mỉm cười sung sướng với tớ\*

## Hồ Diệp

### Nắng ồm

Đầu không đội mũ  
Chân không xỏ giày  
Chạy chơi khắp nơi  
Hôm nay nắng ồm

Nắng sốt cao lắm  
Ba mấy độ C  
Ngủ dậy khóc nhè  
Đòi đi tìm mẹ

Mẹ đi công tác  
ở tít trên cao  
Nên nhờ trăng sao  
Chăm nom bé nắng

Trăng sao thức trắng  
Pha thuốc, đắp khăn  
Phượng vĩ nấu ăn  
Anh ve kể chuyện

Bờ tre đưa võng  
Ru hời ru hời  
Nắng ngủ cho ngoan  
Ngày mai khỏi ốm

Ngày mai tỉnh dậy  
Vải, mít đưa hương  
Hạ về trong sương  
Mang theo mẹ nắng.

## Đặng Toán

### Bốn mùa của con

Mùa xuân ấm nồng là mẹ  
Mưa thơm mái tóc dịu dàng  
Mùa hạ ẩm ào ào là bố  
Mưa rào xen nắng chang chang.

Mùa thu đáng bà hiền hậu  
Cho con trái chín ngọt lành  
Mùa đông như là ông đầy  
Mây chiều giăng ấm trời xa.

Ông bà bố mẹ bên con  
Đất trời bao la triu mến  
Bốn mùa vòng tay âu yếm  
Con khôn lớn bằng yêu thương!



"Ngày hè của em" tranh màu sáp của Nguyễn Thị Hoài An (12 tuổi)



Ảnh: Thanh Lân



"Rồng rắn lên mây" tranh màu sáp của Mông Thị Trà My (13 tuổi)

# Cây thương hiệu - điểm nhấn trong du lịch địa phương

VĂN HÓA

Suối Linh



Cây dừa luôn tạo cho du lịch Bali sự hấp dẫn. Nguồn ảnh: Internet.

**T**háng giêng hoa đào bừng nở/ Đón xuân khoe sắc hồng tươi/ Tháng hai hoa ban ngập tràn/ Tìm kiếm những gương mặt phở...

Cỏ hoa không chỉ là chiếc đồng hồ của vũ trụ để đếm từng bước đi thời gian mà còn là vật làm dấu cho các vùng đất. Người Việt Nam, mấy ai không biết hoa ban của Tây Bắc, hoa phượng đỏ Hải Phòng, hoa sữa đường Nguyễn Du, sen Đồng Tháp, diên điển miền Tây, dã quỳ Đà Lạt...? Để tạo nét riêng cho du lịch địa phương, việc thổi hồn vào cỏ cây bản địa và đa dạng hóa các sản phẩm du lịch lấy cảm hứng từ cây thương hiệu đem đến những hiệu quả bất ngờ.

## 1. Sự giả cỏ cây

Sức hấp dẫn du lịch của một địa phương được làm nên bởi nhiều yếu tố: cảnh quan sinh thái, di tích lịch sử, công trình kiến trúc, ẩm thực, lễ hội và nhiều sinh hoạt văn hóa khác. Cây cối góp phần quan trọng vào những tiềm năng ấy. Cây cối tạo ra cảnh quan sinh thái xanh mát, không khí trong lành. Cây cối là món ăn, thức uống, vị thuốc; là sự hiện diện của bao hoạt động sinh sống hàng ngày, từ làm nhà, trồng cây, chế tác vật dụng, công cụ sinh hoạt đến những hiện vật tâm linh. Và còn bao nhiêu câu chuyện, bài thơ, câu hát - những yếu tố văn hóa nghệ

thuật giúp một loài thực vật thông thường, có thể trở thành linh hồn của một miền đất.

Trên thế giới, rất nhiều thiên đường du lịch luôn được nhắc đến cùng loài cây truyền thống của mình. Bali - kinh đô du lịch Indonesia từ lâu đã để lại ấn tượng trong lòng du khách với những rừng dừa. Người ta nhớ đến dừa Bali không chỉ bởi cảnh quan và các sản phẩm du lịch gắn với nó mà còn bởi những quy tắc độc đáo hướng đến việc khẳng định giá trị tinh thần của cây dừa trên hòn đảo xinh đẹp, trù phú này. Với 4,5 triệu dân, hàng ngàn khách sạn và khu nghỉ dưỡng cao cấp cùng mức sống thuộc hàng cao nhất đất nước, Bali, thật kì lạ, lại không có những tòa nhà chọc trời. Thậm chí ở đây, những ngôi nhà ba, bốn tầng đã rất hiếm và trở thành khác biệt theo cách không được chào đón. Quy tắc ngầm khá thú vị nơi đây là những tòa nhà không được cao hơn ngọn dừa, để nhìn từ trên cao xuống, hòn đảo được ẩn mình trong dừa. Nổi bật trên nền trời, chỉ có những tòa tháp uy nghiêm nhiều tầng, mái được làm bằng xơ dừa độc đáo màu đen.

Trong đại dịch COVID-19, một Học viện Du lịch ở Bali đưa ra quy định "khuyến học" độc đáo: Học viên được phép đóng học phí từ trái dừa và một số loại cây địa phương (như chùm ngây, rau má). Quy định này giúp người học vượt qua khó khăn, không

từ bỏ nghề nghiệp, đảm bảo nguồn nhân lực phục vụ cho du lịch sau mùa dịch. Nhưng quan trọng hơn, nó giúp người dân trở về với thiên nhiên, trân trọng giá trị của loài cây di sản. Câu chuyện "đóng học phí bằng dừa" cũng trở thành yếu tố truyền thông thu hút sự chú ý của du khách đến một lần nữa, ấn tượng về dừa trên đảo ngọc Bali được khắc sâu. Không khó để tìm ra những ví dụ tương tự, ở khắp nơi trên thế giới, về những loài cây đặc trưng đã trở thành thương hiệu du lịch đặc biệt khi địa phương nỗ lực tạo dựng hình ảnh cho nó.

Pierre Gourou - nhà địa lí học nổi tiếng người Pháp - đã dùng khái niệm "văn minh thực vật" để nói về nền văn minh Việt Nam. Trong vành đai nhiệt đới ẩm gió mùa, thiên nhiên nước ta thiên về yếu tố thực vật với vỏ ván có cây, hoa lá. Mỗi vùng miền, tỉnh thành đều có thể là "thủ phủ" của một loài cây hay có "duyên nợ" với một loài thực vật nào đó xuất phát từ đặc điểm sinh kế, lịch sử, văn hóa, tôn giáo, tín ngưỡng, văn học, nghệ thuật...

Phát triển thương hiệu du lịch với cây cối bản địa không phải hướng đi mới. Từ lâu, chúng ta đã có xứ dừa Bến Tre, vùng sen Đồng Tháp, tour cà phê Đắk Lắk, du lịch sâm Nam Trà My, xứ Huế trúc xanh - mai vàng, lễ hội Hoa ban Tây Bắc, lễ hội Tam giác mạch Hà Giang, lễ hội hạt dẻ Trùng Khánh... Thông thường, cây thương hiệu là loài thực vật nổi bật nhất ở địa phương về độ bao phủ trong đời sống văn hóa, như trường hợp dừa Bến Tre, Bình Định, nơi "dừa là chủ yếu, dừa là tất cả. Dừa ở đây như rừng, dừa mọc ven sông, men bờ ruộng, leo sườn đồi, rải theo bờ biển. Trên những chặng đường dài suốt 50, 60 km chúng ta chỉ gặp cây dừa" (Theo Hoàng Văn Huyền, *Những mẩu chuyện địa lí*).

Cây thương hiệu cũng có thể là loài cây đặc trưng, chuyên biệt, chỉ đất ấy, vùng ấy mới có như bàng vuông ở Trường Sa. Bên cạnh đó, người ta còn xây dựng biểu tượng du lịch gắn với những sản vật địa phương được cho là thơm ngon nổi tiếng (dầu thứ cây ấy, nhiều địa phương đều có). Cam Cao Phong, mận Mộc Châu, cam Hàm Yên, na Chi Lăng, nếp nương Tú Lệ... là những ví dụ.

Trong chiến lược phát triển du lịch địa phương, lựa chọn cây thương hiệu (vốn không phải là cây đặc trưng thực sự quen thuộc với du khách) là một sự nỗ lực có khả năng tạo ra sự đột phá. Có thể nói, Quảng Ninh là một trong những tỉnh đi đầu xu thế ấy. Theo Phó Giám đốc phụ trách Sở Du lịch Quảng Ninh - ông Trịnh Đăng Thanh, du lịch Quảng Ninh hướng tới một nền du lịch xanh bền vững. Yếu tố "xanh" được nhắc đến ở đây là một chiến lược tổng thể với giá trị cốt lõi gắn với việc bảo vệ môi trường, phát triển bền vững, trong đó, có tính đến việc quy hoạch các loại cây cối đặc trưng cho từng địa phương trong tỉnh. Cùng với



Chắc chắn chè là "cây thương hiệu" của tỉnh Thái Nguyên. Ảnh: Âu Ninh



Gian trưng bày giới thiệu sản phẩm OCOP của huyện Định Hóa trong đó rất nhiều vật dụng thân thuộc gắn với cây chè. Ảnh: Đoàn Long

những loài thực vật vốn đã có "bản quyền" thương hiệu du lịch như cánh đồng lau ở Bình Liêu, Quảng Ninh nghiên cứu nhân giống phát triển cây du lịch mới, dựa trên sự phù hợp về thổ nhưỡng, sự đáp ứng thị hiếu du khách, có mối liên hệ về lịch sử, văn hóa. Ví dụ, cây bông mộc - loài thực vật đặc hữu, nằm trong Danh mục đỏ của IUCN (năm 2007), phân bố trên rất ít vùng núi đá vôi trong cả nước, trong đó có Vịnh Hạ Long, đã được nhân giống và trồng với số lượng lớn.

Giữa mệnh mỏng sống nước, đá núi Hạ Long, bông mộc kết thành từng chùm, như những quả bóng hồng trên núi, đem đến vẻ đẹp rực rỡ, sinh động. Còn ở quần thể Trung tâm Văn hóa Trúc Lâm, hàng xích tùng mấy trăm tuổi từ Đốc Độ tới chân núi Yên Tử được giữ gìn như một cách hiện thực hóa con đường bồ đề dẫn vào đất Phật, biểu trưng của con đường giải thoát, giác ngộ. Dự kiến, hàng xích tùng sẽ còn được phát triển, nối dài sang Ngọa Vân, nơi Phật hoàng Trần Nhân Tông nhập niết bàn.

Được biết, hơn 700 năm trước, xích tùng đã được các tổ tiên trồng ở đây, tạo

ra không gian Phật giáo linh thiêng. Thực vật họ lá kim vốn đã hài hòa về mặt sinh thái trên không gian núi cao, trong trường hợp này, lại có giá trị đặc biệt về lịch sử và tôn giáo, đem lại cảm xúc đặc biệt cho du khách. Không chỉ dừng lại ở đó, sự sáng tạo của Quảng Ninh còn thể hiện qua hình thức tổ chức sự kiện du lịch như Lễ hội Hoa sim ở Bình Liêu; và gần đây nhất là Lễ hội Hoa sim biên giới gắn với các hoạt động phát triển du lịch cộng đồng tại xã Hải Sơn (thành phố Móng Cái).

Trong xu hướng du lịch trải nghiệm hiện nay, các loài thảo dã dân gian có sức hấp dẫn đặc biệt đối với du khách. Hoa sim, hoa sớ đẹp, giàu sức giống, có sẵn trong tự nhiên với sức che phủ cao, có giá trị khai thác trong ẩm thực, dược liệu; có sức gợi cảm xúc khi đều được nói đến trong những kỉ ức lịch sử, giai thoại văn chương hay những lời hát ngọt ngào:

*"Em ơi có nơi nào đẹp hơn  
Chiều biên giới khi mùa đào hoa nở  
Khi mùa sớ ra cây  
Lúa lượn bạc thang mây".*

Chúng vốn không thuộc về riêng vùng biên giới Móng Cái, Bình Liêu; song khi Quảng Ninh nhanh nhay, biết đón đầu xu thế, thì lễ đương nhiên, khách du lịch yêu hoa sớ, hoa sim, hẳn sẽ nghĩ ngay đến Quảng Ninh khi lựa chọn điểm đến trên hành trình

khám phá.

## 2. Về Thái Nguyên ngắm rừng cọ đồi chè

Nói về "cây du lịch" Thái Nguyên, có lẽ không cần bàn cãi để khẳng định, chè là lựa chọn số một. Chè đáp ứng mọi tiêu chí để đồi và mãi là cây thương hiệu, là biểu tượng văn hóa, du lịch của tỉnh Thái Nguyên. Chúng ta có cảnh quan sinh thái của những vùng trà rộng lớn, có ẩm thực, thảo dược, mĩ phẩm chiết xuất từ cây chè, có di tích lịch sử, công trình văn hóa, lễ hội, sự kiện, kịch bản trải nghiệm gắn với thương hiệu "xứ Trà". Và quan trọng nhất, tâm thức dân gian đã định hình một hình ảnh thương hiệu vô giá và bền vững "Chè Thái, gái Tuyên".

Nhưng chè không phải cây thương hiệu duy nhất của người Thái Nguyên bởi mỗi địa phương trong tỉnh lại có hình ảnh đại diện riêng cho mình. ATK Định Hóa là một ví dụ. Trên hành trình du lịch về nguồn, thăm "Thủ đô kháng chiến", du khách được thưởng thức, trải nghiệm: "Thuyền nâu trâu mộng với bề nửa mai", "Trám bụi để rụng măng mai để già"; được tận mắt chứng kiến từ "Rừng xanh hoa chuối đỏ tươi" đến "Ve kêu rừng phách đổ vàng"... Thiên nhiên, sản vật núi rừng phong phú là thế, nhưng có lẽ cây thương hiệu của du lịch Định Hóa chỉ có thể là cọ mà thôi. Cũng như những miền quê trung du khác, Định Hóa là xứ sở của cọ. Cọ mọc thành rừng, cọ phủ xanh đồi, cọ hiện diện trong mọi hoạt động sống. Người Tày Định Hóa không lợp nhà bằng ngói máng, ngói âm dương mà chọn dùng lá cọ. Thân cọ làm cột nhà, ống nước; quả cọ đồ xôi, ngâm rượu; lá cọ làm nón, nơm cơm, đan chiếu, làm áo tơi che mưa, che nắng. Xưa kia, khi có dâu về nhà chồng, phải đứng dưới giọt gianh chảy từ lá cọ. Khi mẹ sinh em bé từ rừng về nhà, cũng đưa con qua mái hiên lá cọ để xua trừ ma quỷ. Mỗi năm cọ chỉ ra 12 tàu lá. Một đời cọ đủ để chứng kiến mấy thế hệ lớn khôn...

Cọ có ý nghĩa văn hóa, cọ mang những câu chuyện lịch sử hào hùng về một thời "Minh đây ta đó đắng cay ngọt bùi" trong kháng chiến chống Pháp. Và chưa bao giờ, "quê em miền trung du" dứt hẳn khỏi loài cây này trong hành trình sinh kế. Trong các sản phẩm du lịch ở Khu di tích ATK Thái Nguyên, có tham quan không gian sinh thái rừng cọ, đồi chè; trải nghiệm các món ăn với cọ, trải nghiệm đan nón, làm chổi. Đồ lưu niệm có đầu cọ, đuôi cọ, nón cọ...

Chỉ tiếc rằng, trước những đòi hỏi kinh tế của người dân, nhiều cây cọ hàng trăm năm tuổi đang bị thay thế bởi những loại cây tuy không có giá trị văn hóa, du lịch, song có nguồn lợi kinh tế cao hơn. Những đồi cọ bị thay thế là khoảng trống khó bù lấp, dấu đã có nhiều thông điệp bảo vệ cây di sản của Định Hóa được truyền đi...

Du lịch Thái Nguyên đang hồi sinh với sự trở lại mạnh mẽ của các điểm du lịch địa phương, trong đó có ATK Định Hóa, vùng chè Tân Cương, Hồ Núi Cốc, Bảo tàng Văn hóa các dân tộc Việt Nam... Những khởi sắc ấy đi cùng áp lực phải đa dạng hóa sản phẩm du lịch, xây dựng thương hiệu độc đáo. Hy vọng rằng, những sự già cỗi của cây sẽ góp phần khẳng định sức hấp dẫn của du lịch Thái Nguyên để chúng ta tô thêm những điểm xanh trên bản đồ du lịch vùng Việt Bắc\*



Chùa bị lễ nước tại chùa Thái Lạc

## “Lễ hội Cầu mưa”, văn hóa tín ngưỡng đặc sắc của người Việt

Vũ Oanh

**1**. Lễ hội Cầu mưa (hay còn gọi là Lễ hội Tứ Pháp) có từ lâu đời, gắn liền với tín ngưỡng thờ Tứ Pháp (vị thần nông nghiệp cổ sơ) của cư dân nông nghiệp trồng lúa nước, khi đời sống nông nghiệp lệ thuộc hoàn toàn vào thiên nhiên. Tứ Pháp bao gồm Pháp Vân, Pháp Vũ, Pháp Lôi, Pháp Điện tượng trưng cho những hiện tượng thiên nhiên là mây, mưa, sấm, chớp. Đây là lễ hội mang đậm nét văn hóa của vùng đồng bằng sông Hồng thể hiện mong ước chinh phục thiên nhiên, cầu mưa thuận gió hòa, cầu phồn thực no đủ, thiên hạ thịnh vượng phồn vinh, vạn vật sinh sôi nảy nở.

Lễ hội Cầu mưa cùng với tín ngưỡng thờ Tứ Pháp ở vùng châu thổ sông Hồng đã phản ánh rõ nét quá trình du nhập và phát triển của Phật giáo vào Việt Nam vào những năm đầu Công nguyên, mà điểm đầu tiên tiếp xúc cũng là một trung tâm của Phật giáo đương thời đó là vùng Luy Lâu (Bắc Ninh ngày nay). Từ trung tâm này, tín ngưỡng thờ Tứ Pháp đã lan tỏa ra các vùng phụ cận. Lễ hội Cầu mưa là một bằng chứng phản ánh sự dung hòa, cùng nhau phát triển của Phật giáo với Nho giáo tại Việt Nam nói chung, đồng thời Lễ hội cũng minh chứng cho sự dung hòa giữa việc thờ Phật với việc tôn thờ

các vị thần bảo hộ các cộng đồng làng xã trong vùng châu thổ sông Hồng.

Không chỉ phản ánh đời sống tôn giáo tín ngưỡng của cư dân đồng bằng châu thổ sông Hồng, Lễ hội Cầu mưa còn phản ánh quá trình khai phá vùng đất này trong quá khứ. Cùng với quá trình phát triển, người Việt đã từng bước làm chủ vùng châu thổ theo hướng từ núi dần ra biển. Lễ hội Cầu mưa đã thể hiện được phần nào tập quán sử dụng nước của cư dân nơi đây. Trong quá trình sản xuất nông nghiệp, về mặt hình thức người Việt sử dụng hai nguồn nước chính là nước sông và nước mưa để trồng lúa nước. Tuy nhiên, những nguồn nước này không phải lúc nào cũng thuận lợi, do vậy phải có những ứng phó phù hợp. Khi trời hạn hán lâu ngày không có mưa, Lễ hội Cầu mưa được mở để cầu nguồn nước. Những nghi lễ này phần nào phản ánh tập quán canh tác dẫn thủy nhập điền. Thông qua các nghi lễ, nghi thức và các trò diễn xướng trong lễ hội, để tái hiện lại lịch sử, tái hiện xã hội, tái hiện cội nguồn của tự nhiên và con người.

Trong quá trình lịch sử khai phá vùng đồng bằng châu thổ sông Hồng với cây lúa nước, con người đã biết quan sát tự nhiên, tích lũy được nhiều kinh nghiệm, tri thức cùng với các quy luật của thời

tiết, khí hậu... để vận dụng vào sản xuất nông nghiệp. Tuy nhiên, thời tiết đổi thay cũng biến đổi trái với quy luật thường ngày, gây nên nhiều thiệt hại cho hoạt động sản xuất nông nghiệp của người nông dân. Trong hoàn cảnh không thể lý giải được các hiện tượng thiên nhiên, việc xuất hiện những thần linh gắn với mây, mưa, sấm, chớp là đòi hỏi hết sức tự nhiên của đời sống tâm linh người Việt. Trên cơ sở sự sùng bái và thiêng hóa các hiện tượng tự nhiên tạo nên những vị thần linh với hệ thống thờ tự, tượng thờ, thần tích, truyền thuyết, lễ hội... Và khi cùng nhau làm những nghi lễ thờ phụng những vị thần linh này họ tin rằng sẽ “tác động” đến tự nhiên, đem lại cho cộng đồng một năng lượng tinh thần mới, giúp họ tự tin khi đối diện với các hiện tượng của tự nhiên.

Lễ hội cầu mưa không chỉ thể hiện mong ước chinh phục thiên nhiên, cầu mưa thuận gió hòa, mùa màng tươi tốt, quốc thái dân an mà còn là niềm tự hào của người dân địa phương, nơi cổ kết cộng đồng làng xã, nơi biểu dương những giá trị

## VĂN HÓA

văn hóa và là tài sản vô giá trong kho tàng di sản văn hóa phi vật thể, làm giàu và phát huy giá trị nền văn hóa dân tộc.

**2**. Khác với những Lễ hội Cầu mưa gắn với tín ngưỡng thờ Tứ Pháp vùng châu thổ sông Hồng, thời gian tổ chức thường là vào ngày sinh Phật Thích Ca cũng là ngày sinh của Tứ Pháp (ngày mùng 8 tháng 4) hay ngày hóa của Phật Mẫu Man Nương (ngày 17 tháng Giêng), Lễ hội Cầu mưa gắn với tín ngưỡng thờ Tứ Pháp tại xã Lạc Hồng, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên tổ chức vào tháng 3 âm lịch hằng năm (từ ngày mùng 6 đến ngày mùng 8 tháng 3), với nhiều nét văn hóa đặc sắc và độc đáo riêng.

Trước Khai hội một ngày (mùng 5 tháng 3 âm lịch), nhân dân xã Lạc Hồng tổ chức lễ hạ tượng và lau rửa các đồ thờ tế. Sau đó làm lễ mộc dục và phong y để hôm sau tham gia rước hội, đồng thời chuẩn bị các lễ vật dâng cúng. Khai hội được tổ chức vào ngày 6 tháng 3, trong ngày này diễn ra nghi lễ rước bà Pháp Lôi (chùa Nhạc Miếu) và bà Pháp Vũ (chùa Hồng Cầu) xuống chùa Pháp Vân (chùa Thái Lạc) công đồng. Trong quá trình rước, ba bà làm lễ chào nhau, kiểu Pháp Vũ chào chị trước, kiểu Pháp Lôi chào sau, cuối cùng là kiểu bà Pháp Vân chào lại. Sau lễ chào, ba bà công đồng ngự yên vị tại chùa Pháp Vân một đêm. Ngày 7 tháng 3 tổ chức lễ rước rồng lấy nước sau đó rước ba bà Pháp Lôi, Pháp Vũ, Pháp Vân về ngự tại chùa Hồng Thái thờ bà Pháp Điện. Những người tham gia lễ rước rồng gồm: Bốn giai kiệu, tám người vác gầu múc nước chân quần xà cạp (gầu được làm bằng bạc mầu cau già, có cán tre dài khoảng 2,5m); bốn giai rước kiệu chèo nước.

Sự độc đáo và khác lạ ở Lễ hội Cầu mưa được thể hiện thông qua những chiếc khố của giai kiệu. Các giai kiệu đóng khố, cói trần, đầu quần khăn vàng. Có thể nói đóng khố là điểm khá đặc trưng trong Lễ hội Cầu mưa, khố được làm cầu kỳ với nhiều nguyên phụ liệu khác nhau: thừng, vải vóc, đinh, hoa cúc chi, hạt bông, hạt cườm... Theo thầy Thích Quang Hòa (trụ trì chùa Thái Lạc) thì việc các giai kiệu sử dụng trang phục đóng khố trong lễ hội cầu mưa có liên quan đến việc người dân tổng Thái Lạc xưa đi mua cành cây Dung Thụ (nơi sư Khâu Đà La gửi con) của người vùng Dầu (Bắc Ninh). Buổi sáng dân tổng Thái Lạc mua được ba đoạn kiếng về, chờ buổi chiều mưa nốt đoạn còn lại, buổi trưa mọi người thử đòn nào ngờ cả đòn kiếng và khúc gỗ vụt bay theo đoàn người đi trước. Thấy vậy, người dân Luy Lâu đuổi theo đòi lại. Nhưng đoàn người đuổi theo đến đâu thì trời đổ mưa tới đó nên người vùng Dầu để cho người tổng Thái Lạc mang về và cũng nhờ có trang phục đóng khố mà người dân tổng Thái Lạc đã nhanh chân mang được khúc gỗ của cây Dung Thụ về.



Đoàn rước tới chùa Hồng Thái



Đội giai kiệu trong Lễ hội Cầu mưa

Vào những năm hạn hán kéo dài dân các làng thuộc tổng Thái Lạc xưa lại tiến hành làm lễ cầu đảo và rước Tứ Pháp công đồng để cầu cho mưa xuống, mùa màng tươi tốt và trong lễ hội cầu mưa các giai kiệu đều đóng khố để tái hiện lại lịch sử, tái hiện cội nguồn của tự nhiên. Dân làng cắt các đoạn dây thừng, tết xoắn thành những đoạn thừng con, cứ ba đoạn thừng con tết thành một thừng lớn có đường kính khoảng 1cm, chiều dài tùy theo. Những đoạn thừng này được ghép thành hình vành khuyên vừa với phần eo của giai kiệu sao cho cân đối, có khay phía sau lưng để tháo lắp dễ dàng. Cứ sáu đoạn thừng thì dùng đinh sắt ghép vào được một khung khố, dùng vải trắng hoặc vải màu quần phủ kín phần thừng bên trong. Xưa kia, dây thừng được làm bằng tre, dân làng chọn những cây tre non mềm, có đường dài ít đầu mặt chẻ ra thành các lát mềm sau đó tết xoắn lại thành các dây thừng. Họ dùng chỉ đun nóng sau đó đổ vào khuôn được làm sẵn có hình bông hoa chỉ cúc sáu hoặc tám cánh có cuống nhọn để cắm lên trên khung khố. Hoa cúc cườm và hạt bông; dùng dây mềm màu sắc hạt cườm và hạt bông lại thành chuỗi sau đó cuộn lại thành bông hoa cúc có năm hoặc sáu cánh dùng để trang trí trên khố. Ngoài ra còn có đội cờ, phường bát âm, chiêng trống...

Sau khi làm lễ tại chùa Thái Lạc, đoàn rước khởi hành rước rồng ra giếng cổ thuộc thôn Bình Minh làm lễ lấy nước rước về chùa Thái Lạc và các nhà sư làm lễ xin nước. Lễ vật dâng cúng là vàng, hương, trầu, rượu, mâm xôi thủ lợn và hoa quả. Khi tụng xong bài kinh xin nước, nhà sư dùng gáo dừa sơn đỏ có cán gỗ để lấy nước từ giếng làng. Khi múc xong, những người cầm gầu lần lượt múc nước từ giếng vẩy ra xung quanh, miệng hô "Mưa! Mưa! Mưa!".

Tiếp theo đoàn rước quay trở về chùa Thái Lạc. Số nước lấy tại giếng cổ thôn Bình Minh được chia thành ba phần đặt lên ban thờ ba bà: Pháp Vân, Pháp Vũ, Pháp Lôi. Sau đó, làm lễ rước ba bà xuống chùa Pháp Điện. Tham gia đoàn rước có Cờ reo là người reo và xướng vắn, nội dung những câu reo chủ yếu để cầu mưa:

*Ba bà ngự ba ngài rồng  
Cơn mưa cơn gió đầy đồng  
Để cho thiên hạ để làm ăn  
Ta cùng vui vẻ rồi!*

Tất cả giai kiệu đều đồng thanh: *Dà!*

Và trên đường đi gặp những chỗ có nước những người cầm gầu múc nước vẩy lên làm phép, miệng hô "Mưa, Mưa, Mưa". Sau đó, ba bà ngự tại ngôi nhà lá trước cửa chùa Pháp Điện một đêm. Ngày 8 tháng 3, nhân dân sẽ rước các bà hoàn cung về ngự tại chùa của mình và tiến hành lễ Yên vị.

Đặc biệt, trong những ngày diễn ra lễ hội, bên cạnh các hoạt động tế, lễ long trọng, trang nghiêm, thì phần hội với các trò chơi dân gian truyền thống như: kéo co, đập niêu, bịt mắt bắt dê, các trò chơi đánh trống... Trong đó, đặc sắc nhất là trò đánh Trống/Giăng, một trò chơi thu hút đông đảo nhân dân và du khách dự hội hưởng ứng.

Trò đánh Trống kéo dài khoảng 1 tiếng rồi nghỉ. Tham gia trò này chủ yếu là các giai kiệu và thanh niên trai tráng trong toàn xã. Thông thường mỗi lần đánh có khoảng năm mươi đến sáu mươi người tham gia. Ngoài ra còn có đội cờ, đội trống đứng cổ vũ. Trên khu đất rộng, Tiểu cổ (người đánh trống) mặc áo dài đỏ, đầu đội khăn đỏ, tay cầm trống khau đi trước. Một giai kiệu khỏe mạnh, có giọng âm vang đi theo sau, tay cầm một lá cờ đỏ để ra hiệu và reo. Khi có hiệu lệnh, các giai kiệu đóng khố xếp hàng vòng tròn lần lượt chạy theo Tiểu cổ và Cờ reo. Cả đoàn chạy theo vòng xoay tròn ốc theo chiều kim đồng hồ, sau đó quay ngược trở ra. Cứ như vậy, đi đủ ba vòng thì kết thúc một lần đánh trống. Đây là những điểm khác biệt chỉ có trong Lễ hội Cầu mưa tại xã Lạc Hồng, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên mà không nơi nào có.

Về với Lễ hội Cầu mưa của tỉnh Hưng Yên, du khách không chỉ được chiêm ngưỡng những ngôi chùa cổ kính tồn tại hàng trăm năm tuổi mà còn đắm mình trong những nghi thức, nghi lễ, các trò chơi dân gian nhộn nhịp, hay những làn điệu dân ca truyền thống của vùng đồng bằng Bắc Bộ, những câu diễn, những câu reo, xướng vắn cầu mưa... Qua đó, mỗi chúng ta sẽ được trải nghiệm những nét đẹp văn hóa dân tộc, được hòa mình trong không khí tung bừng của lễ hội, được thỏa mãn nhu cầu tâm linh. Với những giá trị tiêu biểu trên, Lễ hội cầu Mưa, xã Lạc Hồng, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên đã được công nhận là Di sản văn hóa phi vật thể quốc gia.

# Những nút thắt cần phải được khai thông của nhiếp ảnh nghệ thuật nước nhà

Vũ Kim Khoa



*Sự ổn định của phong trào, đoàn kết trong đội ngũ nhiếp ảnh phụ thuộc rất lớn vào công tác cầm cân nảy mực của hội đồng nghệ thuật và các ban giám khảo. Ảnh minh họa: QK*

**T**rong kế hoạch hoạt động của năm 2022, không phải ngẫu nhiên mà Ban Chấp hành (BCH) và Hội đồng nghệ thuật Hội NSNA Việt Nam đã sớm mở ra cuộc hội thảo chuyên về công tác thẩm định nhiếp ảnh. Bởi qua quá trình thực tế hoạt động của Hội, thấy rằng phía sau những thành tựu, vẫn còn đó nhiều vấn đề thúc bách không thể trì hoãn cần phải được cải tiến, phải đột phá vào điểm nóng bỏng, xung yếu ảnh hưởng đến sự phát triển của nền nhiếp ảnh nghệ thuật tại Việt Nam. Ở góc độ quan sát hạn hẹp của mình, người viết bài xin nêu ra một vài nút thắt, nên chăng cần phải được khai thông và qua đó có thể tìm ra giải pháp để thay đổi.

## 1. Nhiếp ảnh Việt Nam đang đứng ở vị trí nào và chúng ta sẽ đến đâu?

Thực ra đây là vấn đề thuộc phạm vi vĩ mô của BCH, trước khi triển khai hoạt động của một nhiệm kỳ và đặt đường hướng cho những chu kỳ kế tiếp.

Xét về bản chất, đội ngũ nhiếp ảnh của Hội NSNA Việt Nam hôm nay (và ở thì tương lai) được hội tụ nhờ kết quả của những cuộc thi ảnh. Vậy nếu bảo rằng nhân tố con người là quan trọng nhất của một hoạt động phong trào, thì ở đây nó đã lệ thuộc vào

chất lượng bởi các cuộc thi. Nói cụ thể hơn, là lệ thuộc vào chất lượng ở công tác thẩm định tác phẩm nhiếp ảnh.

Thực tế cũng đã chỉ ra và có thể dễ dàng kiểm chứng, rằng trong từng giai đoạn phát triển của Hội NSNA Việt Nam, thì sự ổn định của phong trào, sự đoàn kết trong đội ngũ, đã phụ thuộc rất lớn vào công tác cầm cân nảy mực của Hội đồng nghệ thuật (HĐNT) và các Ban giám khảo (BGK).

Nhằm nâng cao chất lượng các cuộc thi, thì Ban Sáng tác triển lãm, HĐNT và các Ban chuyên môn phải có cùng trách nhiệm để phối hợp hoạt động. Giảm thiểu các chuyện “đã rồi”, hướng đến những mục đích cao cả là đáp ứng nhu cầu thưởng thức văn học nghệ thuật của quần chúng nhân dân, lại tôn vinh đúng mực tài năng và sự đóng góp công sức của người nghệ sĩ. Sẽ làm gì, để ít đi những ồn ào làm thuyên giảm uy tín của Hội? Thực tế chỉ khi có được môi trường lành mạnh và trong sáng, có sự công bằng bình đẳng trong thi cử, thì mới hòng khai phóng cho sự phát triển của mỗi cá nhân, đội ngũ, từ đó sẽ có sự kế tục trường thành một cách căn cốt và vững chãi.

Một số tổ chức khảo sát quốc tế thường hay đưa ra những thông số thống kê như: hệ thống giáo dục

của các quốc gia, chỉ số thu nhập tính theo bình quân đầu người, thứ hạng trong môn bóng đá... Trong nhiếp ảnh, ta chưa thấy có tổ chức nào xếp thứ bậc, nên ai đó đã mạnh dạn tuyên bố rằng: “Việt Nam là một cường quốc nhiếp ảnh”. Vậy tại sao ở Triển lãm Ảnh nghệ thuật Quốc tế Việt Nam 2021, nhằm để nâng cao uy tín cho cuộc thi, Ban tổ chức (BTC) phải cần đến sự bảo trợ của một số tổ chức nhiếp ảnh tại các quốc gia khác (?).

Để xác định một hướng đi, Nhiếp ảnh Việt không thể liên tục thay đổi gu thẩm mỹ và quan niệm về nhiếp ảnh như các lớp sóng triều rộ lên ở khắp nơi trên thế giới. Càng không thể lấy hình mẫu từ một quốc gia khác để áp vào cho nền nhiếp ảnh nghệ thuật nước nhà. Chúng ta phải chọn ra được một dòng ảnh cụ thể để làm rường cột phù hợp với truyền thống văn hóa lâu đời của dân tộc Việt Nam. Đồng thời tạo cho các thể loại nhiếp ảnh có một chỗ đứng, khuyến khích sự quan tâm của giới chuyên môn tới dòng ảnh khối lớn hiện vẫn còn đang rất xa lạ với đại đa số các nghệ sĩ nhiếp ảnh tại Việt Nam và ưu tiên để các trường phái nhiếp

## NGHỆ THUẬT

ảnh được bung nở. Như vậy mới phù hợp với điều, khoản mà Điều lệ Hội quy định.

### 2. Vai trò chỉ đạo của Ban tổ chức trong các cuộc thi

Trong điều lệ và các quy chế của Hội NSNA Việt Nam, đều có những điều khoản quy định rõ, rằng các Ban chuyên môn (Hội đồng nghệ thuật, Ban lý luận phê bình, Ban sáng tác triển lãm, Ban thi đua hội viên...) có nghĩa vụ thực hiện những nhiệm vụ mà BCH giao cho. Nhưng thực tế những năm qua việc mạnh ai nấy làm, bỏ bê hay dùn đẩy trách nhiệm lúc này, lúc khác đã lộ ra. Chứng tỏ nhiệm vụ được giao cho các Ban chuyên môn chưa có những ràng buộc mang tính nguyên tắc, chưa có sự kết hợp nhuần nhuyễn, chưa được giám sát chặt chẽ và càng chưa quy trách nhiệm được cho một ai.

Trong mỗi cuộc thi, đều có một BTC, thậm chí còn có cả Ban chỉ đạo ở bên trên và đều thống nhất để đưa ra một bản quy chế ràng buộc nghĩa vụ có tính pháp lý, tương đương đã rất chặt chẽ cho các bên. Nhưng tại sao kết quả cuối cùng vẫn lại thường gây bất ngờ.

Gần đây nhất trong Liên hoan ảnh nghệ thuật khu vực Đồng bằng sông Hồng năm 2021, đề tài cuộc liên hoan ghi rất rõ: "Tác phẩm dự liên hoan là các tác phẩm thuộc thể loại nhiếp ảnh: Phong cảnh, văn hóa, di sản vật thể, phi vật thể... phản ánh vẻ đẹp thiên nhiên, đất nước, con người trong Khu vực đồng bằng sông Hồng. Phản ánh vẻ đẹp các làng nghề, danh lam thắng cảnh, những nét đẹp trong đời sống văn hóa tinh thần của đồng bào các dân tộc trong việc giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc. Khuyến khích các tác phẩm mang nội dung giới thiệu di sản thiên nhiên, di tích lịch sử văn hóa, di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia; các loại hình âm nhạc, ca múa, lễ hội, trò chơi dân gian, văn hóa đồng bào các dân tộc trong khu vực".

Với một đề tài như thế, lẽ ra BTC phải chọn một BGK không những có chuyên môn nghiệp vụ cao, lại nắm chắc những tình tiết đặc thù của quá trình phát triển đời sống nhiếp ảnh trong khu vực và mẫu chốt: phải có hiểu biết về văn hoá của vùng miền. Nhưng hình như những vấn đề trên chưa được lãnh đạo cân nhắc tới. Nên khi nhận được thông báo về kết quả cuối cùng, nhiều người tham gia trong khu vực thấy bức xúc và những người quan tâm đến cuộc liên hoan đó không khỏi bất ngờ. Có thể nói BGK đã làm ngơ đến nội dung của thể lệ, khi trao những giải cao nhất lạc sang đề tài công nghiệp, như cổ tình quảng bá cho ngành đóng tàu và ngành than.

Hoặc chuyển ở một cuộc thi khác có hạng mục "tự do" nhưng tác phẩm được chọn lại chỉ như chú trọng vào một vài dòng ảnh nào đó, bỏ rơi hàng loạt thể tài khác... Vậy là "tự do" ở đây đã không có "trăm hoa đua nở"... Khó có thể kết luận nguyên nhân từ đâu.

Nhưng không thể khẳng định rằng những BTC các cuộc thi hoặc liên hoan trên kia là đủ mạnh.

Nếu chỉ cố gắng kiểm soát người gửi ảnh tham gia, rồi lại buông lỏng giám sát người thẩm định, thì sẽ gây rối cho hoạt động phong trào, khó lòng mà giữ được đoàn kết, di chứng sẽ kéo dài, ảnh hưởng tiêu cực cho thế hệ nhiếp ảnh ở thi tương lai. Và đây hội viên cứ thấy mong lung với với xa với tôn chỉ: "Xây dựng nền nghệ thuật Nhiếp ảnh Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc".

Mong muốn của một người tham gia gửi ảnh dự thi hiện nay là gửi tác phẩm mình trân quý cho một BTC mạnh, có uy tín. BTC đó khiến người gửi ảnh vị nể và trao cùng với tác phẩm là niềm an tâm, tin tưởng tuyệt đối. Muốn vậy thì các BTC không nên tự đặt mình vào kẹp phụ, khi phó thác quá nhiều quyền lực cho các BGK. Mỗi BTC cần phải tự trang bị một tư duy phản biện khoa học, có đủ sức kiểm soát cao độ. Ép buộc người gửi ảnh và người thẩm định phải tuyệt đối tuân thủ những điều khoản trong thể lệ mà BTC đã ban hành.

### 3. Đặt ra tiêu chí thẩm định ảnh để tránh hiện tượng "cán bộ nào, phong trào ấy"

Ở những cuộc thi ảnh của Việt Nam, khi xem danh sách BGK, thì người xem có thể non, già đoán được mảng ảnh nào sẽ nổi trội lọt vào chọn treo và vào giải... Chỉ đơn giản, người ta đã dựa vào cái gu mà ông Trưởng BGK yêu thích... Điều đó nhiều người thấy, mà đành phải chấp nhận nín nhịn - khá khác gì bà mẹ chồng biết anh con trai rước một cô gái có cá tính về làm vợ và hệ quả là để cho yên ấm gia đình, thì bà luôn nhắc cả nhà phải đối nết cho giống cô con dâu. Chuyện "nhập gia tùy tục" theo truyền thống gia phong áp cho một cô dâu "bơ vơ mới về", đã bị "biến thái".

Những năm tám mươi của thế kỷ trước, các nghệ sĩ đi chấm ảnh luôn nhắc nhau những tiêu chí căn bản để định giá một tác phẩm nhiếp ảnh như: bố cục độc đáo, ánh sáng lý kỳ, thời cơ không lặp lại. Tiêu chí sáng tạo luôn khẳng định vai trò của người nghệ sĩ... Phòng ảnh phong phú đề tài, cho thấy sự cần đổi của một phong trào nhiếp ảnh mạnh. Phạm những bức ảnh có thể chụp lại được, hoặc có nét (dù nhỏ thôi) tương tự với một tác phẩm đã xuất hiện ở đâu đó, vì thiếu ảnh thì có thể chậm chước được chọn vào treo. Nhưng nếu trao giải cho bức ảnh ấy, thì như đã ngầm cổ vũ cho nạn dập khuôn, đạo nhái nở rộ.

BCH và HDNT phải làm sao xây dựng một quy chế ràng buộc cho quy trình chấm chọn ảnh ở các cuộc thi, buộc người chấm phải tuân thủ những điều khoản có tính nguyên tắc...

Khi nhận kết quả chấm chọn sơ bộ, BGK phải có cuộc họp kín với BTC. Sau khi được kiểm tra, đôi bên chất vấn và trả lời chất vấn mọi vấn đề một cách thông tỏ, ràng buộc và thấy mọi vấn đề đã được kín kẽ... thì BTC mới công nhận kết quả chấm chọn của Hội đồng giám khảo. Kết quả đã được thông báo ra công khai, là có gắn trách nhiệm của cả BGK và BTC.

Tuyệt đối không sử dụng hoặc tái sử dụng một vị giám khảo cố bảo vệ cho một bức ảnh, mà anh ta sau đó chỉ trả lời với công luận rằng "tôi thích", nhưng lại không đủ lý lẽ để bênh vực cho cái "tôi thích" của

minh, thì có thể coi đó là một hành vi thiên vị! (ở đây ít nhất người đó đã chạy theo gu thẩm mỹ của cá nhân). Nó sẽ làm rối loạn dư luận. Điều tệ hại hơn là sẽ đẩy tác giả vào thế bị tổn thương, khi phải bơ vơ một mình, đơn côi đối đầu với những ý kiến khen, chê của cả xã hội.

Sau mỗi cuộc thi, liên hoan... BTC cần mở ra các cuộc hội thảo, hay một mục trên tạp chí điện tử, để tạo điều kiện cho người dự thi, các thành viên ban giám khảo và người xem tham gia tranh luận công khai một cách bài bản, khoa học và văn hoá. Nếu quá trình còn tồn đọng những vấn đề khách quan, hoặc chủ quan, thì BTC cần sớm rút kinh nghiệm, quyết không để tái diễn ở các cuộc thi sau.

### 4. Đánh thức vai trò cá nhân những nghệ sĩ nhiếp ảnh xuất sắc ở Việt Nam hiện nay

Trong danh sách của Hội NSNA Việt Nam hôm nay, dễ nhận thấy đã xuất hiện khá nhiều những cá nhân đạt được các tước hiệu cao ở trong nước và quốc tế. Giành được một tước hiệu ấy, chúng ta hiểu rằng mỗi người đều phải trải qua cả một quá trình nỗ lực phấn đấu đầy cố gắng, hy sinh. Họ tích lũy được cả một kho kinh nghiệm thực tế đầy sống động. Nhiều người trong số họ đã từng giữ những trọng trách ở một thời kỳ nào đó trong quá khứ. Và lòng nhiệt tâm của họ vẫn không ngừng âm ỉ cháy.

Nhưng quan sát bên ngoài, hay đi sâu tìm hiểu nội tâm một số cá nhân nghệ sĩ có tước hiệu, thì dường như họ đã không giấu được vẻ đơn độc tựa cái cây mọc giữa hồ, hoặc lồi lõm giống một đầu xe lửa không toa kéo, nằm đợi chờ vờn trên một sân ga...

Câu hỏi đặt ra, chúng ta cố gắng vun vén, xây dựng những nghệ sĩ mang tước hiệu cao để làm gì, khi mà sau đó lại như bỏ quên không dùng đến họ?

Kỷ nguyên số đem lại lợi thế cho mọi người, khi một bức ảnh từ điện thoại của bà nội trợ thoáng chốc đã có thể lan đến khắp mọi ngõ ngách của thế giới phẳng. Những nghệ sĩ nhiếp ảnh một thời đi tiên phong, không ngại tốn kém để đưa hình ảnh quê hương đất nước giới thiệu với bạn bè quốc tế. Thì nay đã có thể phải cân nhắc nhằm nghĩ đến những ý tưởng thiết thực, hữu ích hơn cho sự lớn mạnh của nhiếp ảnh nước nhà. Giữa thời đại có sự phản công lao động với trình độ chuyên môn hóa sâu, thì Nhiếp ảnh Việt Nam cần phải khuyến khích các nghệ sĩ hàng đầu thêm một lần dẫn thân để đứng ra làm trụ cho các trường phái nhiếp ảnh bùng nổ, ví dụ như: "cách đi" của NSNA Dương Quốc Định, hoặc "cách làm" của NSNA Bá Hân, mỗi người có một dáng nét khác nhau. Nhưng tựu trung là họ có niềm đam mê khác biệt và họ thu phục được sự công nhận và tôn trọng từ nhiều người.

Gần cho nghệ sĩ một tước hiệu, thì đồng thời phải để họ nhận ra trọng trách: Phận làm cây tùng, cây bách nếu không hướng đến việc vun cành, buông lá nhằm che chắn cho sự trường tồn của một cánh rừng, thì người ta có thể tính ra hạn mức tuổi thọ cho cái cây đơn lẻ ấy.

Chỉ khi quy nạp được những nghệ sĩ ưu tú nhất cùng góp sức vào cho một mục tiêu cao đẹp chung, thì khi đó nhiếp ảnh Việt Nam mới tránh được lãng phí, mới có được sự kế tục phát triển trong hài hoà và lành mạnh.

# NGHỆ THUẬT MÚA TẮC XÌNH CỦA

Lương Việt Anh



Không gian múa Tắc Xình của đồng bào Sán Chay ở xã Phú Đô, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên



Động tác múa chim câu

Trong lễ hội Cầu mùa, người Sán Chay ở tỉnh Thái Nguyên đã coi múa Tắc Xình là một phần quan trọng không thể thiếu. Đây là điệu múa dân gian độc đáo đã được lưu giữ qua nhiều thế hệ, thể hiện sự khéo léo cùng bản sắc riêng có, và cũng là một hình thức sinh hoạt văn hóa đặc sắc quy tụ nhiều giá trị truyền thống của dân tộc Sán Chay.

Múa Tắc Xình có 9 động tác mô phỏng đời sống của người Sán Chay gồm: múa thăm đường, múa lập làng, múa bắt quýt, múa đánh mài dao, múa phát nương dọn rẫy, múa tra mố, múa hái lượm, múa hát mừng mùa vụ, múa chim câu. Động tác múa và âm nhạc cho múa đơn giản, dễ thực hành, theo điệu múa cổ truyền, những người tham gia múa Tắc Xình phải là nam giới với chủ yếu là thầy cúng hoặc người múa có kinh nghiệm và kỹ thuật cao.

## Âm nhạc và tiết tấu

Trong nghệ thuật múa dân gian Tắc Xình đều có sự phối hợp giữa gõ nhạc và các động tác múa. Từ thể gõ nhạc gồm có tư thế ngồi và tư thế đứng.

Tư thế ngồi, gồm hai người ngồi đối diện nhau, sử dụng ngọn tre hoặc mai được vót nhọn, phần gốc chôn chặt xuống đất, phần ngọn có chòm lá hướng lên trời, hơi uốn cong theo hình cần câu, nhờ sợi dây rừng nối với một ống mai già, còn đầu dây bên kia buộc vào ngọn tre tươi. Họ dùng hai tay cầm ống tre gõ mạnh xuống đất tạo âm thanh "xình", gõ hai thanh tre vào nhau tạo ra âm "tắc", liên tục, nhịp nhàng.

Tư thế đứng, gồm hai người gõ nhạc. Người thứ nhất dùng tay trái cầm ống mai, tay phải cầm thanh tre nhỏ vót hình chữ nhật, gõ ngang vào thân ống, người gõ tư thế đứng thẳng. Người thứ hai, một tay dùng thanh tre già gõ vào ống mai tạo ra âm thanh "tắc", tay kia cũng giống mạnh ống mai xuống đất tạo

nhịp tiếng "xịch" và cứ nối tiếp tạo thành âm "Tắc tắc xình, tắc tắc xình, tắc tắc xình, tắc xình, tắc xình..." rất nhịp nhàng.

Nhạc múa Tắc Xình có 8 âm liên tiếp nhưng chỉ gồm hai âm tắc và âm xình hợp lại. "Tắc" là âm phát ra bởi tiếng gõ của thanh tre trên thân ống tre, "xình" là âm phát ra do động tác nện ống tre xuống đất. Các âm tắc và xình phát ra liên tiếp 8 lần theo một trật tự nhất định để kết thành một khúc có giai điệu rất riêng không thể lẫn vào đâu được: Tắc tắc xình; tắc tắc xình; tắc tắc xình - tắc xình - tắc xình...

Điệu múa Tắc Xình với tiết tấu riêng, tắc thì đưa chân lên, xình thì đặt chân xuống. Không chỉ nhịp nhàng khỏe khoắn, hình tượng múa ở đây thể hiện rất rõ tín ngưỡng phồn thực, đó là ngọn tre và dụng cụ gõ được biểu trưng như cầu nối truyền khí dương từ 4 tầng mây (trời), hòa quyện với khí âm (đất), và âm dương sẽ hài hòa tạo ra sự sinh sôi nảy nở, tác động vào cuộc sống lao động sản xuất mong mưa thuận gió hoà, làm ăn thuận lợi.

## Nội dung và cách thức thực hiện một số điệu múa đặc sắc

Để đi tìm những vùng đất mới thường là những người cao niên có uy tín (già làng, trưởng bản, thầy cúng...), thông tường địa lý, nắm bắt được những vùng đất mới có "thiên thời, địa lợi, nhân hòa", phù hợp cho cuộc sống của cộng đồng dân bản lâu dài. Những đặc điểm đó đã được minh chứng trong điệu múa thăm đường với động tác nhảy thăm đường mạnh mẽ, thể hiện việc quan sát thế giới - bước đầu công cuộc chinh phục, khai phá thiên nhiên của người Sán Chay.

Động tác múa thăm đường là sự kết hợp với nhạc gõ, hai người nhảy với động tác hai chân chụm cùng nhảy một bước nhún đều nhau. Họ nhún nhảy từ hai bên cánh gà của sân lễ hội tiến dần vào vị trí trung tâm. Khi nhảy người ở phương đứng thẳng, động tác

tay phải vung đều từ trên xuống ngang bụng, tay trái giật từ dưới bụng lên ngang ngực phải. Khi tiến vào giữa sân khấu họ xoay người, mặt hướng về phía người xem, và sau đó lại nhảy quay mặt về phía sau như thế báo cáo trời đất, thần linh trú ngụ vùng đất khi họ đến để tìm đất lập làng.

Kết thúc điệu múa thăm đường là điệu múa lập làng rồi đến múa bắt quýt, múa đánh mài dao, múa phát nương tiếp theo đến điệu múa tra mố.

Điệu múa này của vũ điệu Tắc Xình dựa trên cơ sở gieo hạt hàng năm của đồng bào Sán Chay. Theo tín ngưỡng của người Sán Chay, trước ngày gieo hạt trên nương, họ đều mời thầy cúng làm lễ gieo hạt đầu tiên cho gia đình mình. Công việc gieo hạt trên nương phải được tiến hành đồng loạt, họ cho rằng gieo hạt đồng loạt lúa sẽ mọc đều, chín đều, thường thì công việc tra hạt được bắt đầu từ đình nương đi dần xuống chân nương.

Động tác múa tra mố được chia làm hai hàng ngang, hàng nam giới đứng phía trước, hàng nữ đứng phía sau. Theo nhịp điệu của bộ nhạc gõ, hàng nam giới tay phải cầm gậy đặt trên vai phải, tay trái đưa ra phía sau lưng nhảy tiến dần về phía trước. Họ dùng động tác nhảy một chân làm trụ, chân kia nhấc gối lên khoảng 45 độ, người hơi khom, hai tay cầm gậy, tay trước tay sau thực hiện động tác chọc lỗ khi nghiêng bên phải lúc nghiêng bên trái, nghiêng bên nào thì đầu tay bên đó. Tiếp đến là hàng nữ giới phía sau động tác chân giống như bước nhảy của nam giới, một tay để ngang hông phía sau như thế nắm tay giống từ trong gió đeo bên thắt lưng đưa sang tay kia để tra hạt giống xuống lỗ. Động tác nhảy lúc nghiêng bên phải lúc nghiêng

# NGƯỜI SÁN CHAY Ở THÁI NGUYÊN



Múa thăm đường, màn mở đầu của nghệ thuật múa dân gian Tắc Xinh



Múa tra mố

bên trái, nghiêng bên nào thì đảo tay bên đó giống như nam giới thể hiện động tác chọc lỗ. Động tác múa này được lặp đi lặp lại ba lần, song song, nhịp nhàng ăn khớp với nhau một cách hoàn hảo trông hai người mà như một.

Không chỉ mềm mại, tinh tế và rất đều, điệu múa còn tái hiện lại tín ngưỡng phồn thực, tái hiện lại cảnh âm và dương đối đãi giao hòa. Nó được thể hiện qua chiếc gậy chọc lỗ của nam giới và động tác tra hạt vào lỗ của người nữ giới. Các động tác này thể hiện sự sinh sôi nảy nở với hình tượng hạt giống được gieo vào lòng đất nảy mầm xanh cho thóc, ngô lúc lỉu, mấy hạt...

Người Sán Chay quan niệm để có một mùa vụ bội thu, thì sự phù hộ của đất trời, tổ tiên là rất quan trọng nên họ có động tác múa hát mừng mùa vụ. Trong lễ cúng cơm mới mừng mùa vụ, thầy cúng làm một lễ cúng Thành hoàng ở đình làng, xin Thành hoàng đồng ý cho dân bản được ăn cơm mới. Lễ vật dâng cúng gồm có xôi làm từ gạo mới, gà luộc, rượu, hương... và các sản vật nông nghiệp khác. Múa hát mừng mùa vụ ra đời trong bối cảnh đó, nó thể hiện cảnh tượng thiên nhiên tươi đẹp khi những cánh đồng, những nương lúa chín vàng óng. Nét đẹp mang đậm tính nhân văn trong điệu múa này được thể hiện qua bài khấn kể về quá trình sinh trời, sinh đất, con người vật lộn với thiên nhiên, khai phá đất đai làm nương rẫy, ruộng đồng, nên ruộng để con cháu lao động sản xuất làm ra hạt lúa, hạt gạo nay dâng lên thần linh, tổ tiên, ông bà và hưởng lộc.

Động tác múa nam và nhóm múa nữ diễn ra với nhóm múa nam và nhóm múa nữ chia hai hàng đứng hai bên sân lễ hội. Trên nền nhạc gõ tắc xình dồn dập sinh động, hai nhóm múa

nam nữ hai bên sân, nhảy tiến dần vào giữa sân lễ hội, với điệu nhảy hai chân cùng bật nhẹ đều nhau tiến dần vào bên trong sân. Động tác hai tay chụm ngang bụng theo nhịp của tiếng trống và bộ gõ, sau đó hai tay múa xòe ra hai bên hông. Ở động tác này đáng người múa hơi rướn nghiêng về phía trước giống như hình đàn chim bồ câu đang sải cánh bay. Khi nhảy ra đến giữa sân nhóm múa nam, nữ đứng so le nhau tạo thành từng cặp đôi xoay người mặt hướng về phía trước, hàng nữ nhảy tiến lên trên, hàng nam nhảy phía sau lặp lại động tác múa cũ nhiều lần. Tiếp tục từng đôi múa nhảy quay mặt rồi lại quay lưng vào nhau lúc bên phải khi thì bên trái như những đôi chim đang vờn, quấn quýt lấy nhau, lặp đi lặp lại nhiều lần. Kết thúc điệu múa họ xoay người ra phía khán giả, gương mặt tươi tắn tràn đầy sức sống, biểu hiện một cuộc sống no đủ khi thể hiện động tác múa hát mừng mùa vụ.

Chim bồ câu được coi là loài chim biểu tượng của tình yêu chung thủy, hoặc như một vị sứ giả mang đến một thông điệp cho cuộc sống ấm no, hạnh phúc. Biểu tượng đó ẩn sâu vào tiềm thức qua nhiều thế hệ khác nhau. Người Sán Chay coi chim bồ câu như là một dự báo tốt đẹp trong chu kỳ lao động sản xuất mùa vụ một nắng, hai sương, thành quả đó đã được đền đáp bằng những mùa vàng bội thu, lúa đầy sân, ngô chặt bồ... Cứ mỗi độ xuân về với cuộc sống bình yên, no đủ thì tình yêu đôi lứa cũng sinh sôi nảy nở, do vậy phần kết của múa dân gian Tắc Xình là điệu múa chim bồ câu biểu tượng cho tình yêu đôi lứa bền chặt bên nhau đến suốt cả cuộc đời mỗi con người.

Ở động tác múa này mỗi đôi nam, mỗi đôi nữ nhìn đối diện nhau, hai chân dang rộng cùng nhảy bật lên theo tiết tấu của bộ gõ, một tay dang rộng ra phía trước mặt theo kiểu tay nào, chân ấy. Khi múa mũi bàn tay của hai người múa đối diện chụm lại chạm gần vào nhau giống như hình ảnh đôi chim bồ

câu đang gù bó cho nhau ăn, tay kia xuôi về phía sau, thấp ngang thắt lưng giống như cánh chim đang bay. Động tác múa này được lặp đi, lặp lại khoảng 4 đến 5 lần, bước nhảy đầu tiên quay mặt vào nhau. Động tác kế tiếp lại nhảy quay lưng vào nhau và ngược lại cho đến khi xuất hiện cặp nhảy đôi trong trang phục thầy tào xuất hiện và nhảy múa theo các động tác của các cặp đôi nam nữ đang múa trên sân, họ tiến từ hai bên sân lễ hội vào giữa trung tâm sân nhảy. Khi tiến đến sát nhau họ chuyển động tác múa thấp dần và trong tư thế ngồi xổm và chân di chuyển theo vòng tròn luân hồi. Lúc này những cặp đôi nam, nữ cũng nhảy múa theo các động tác múa của họ như thể đàn chim bồ câu vừa tìm chọn thóc lúa để ăn và để vờn nhau. Động tác cuối cùng kết thúc vũ điệu, từng đôi nhảy múa chụm đầu ngón tay như hai con chim câu đang rúc đầu vào nhau kết thúc điệu múa Tắc Xình. Có thể nói rằng đây là điệu múa rất độc đáo thể hiện tinh yếu đôi lứa của người Sán Chay và điệu múa này trong ngày hội được rất nhiều người yêu thích.

Múa dân gian Tắc Xình vừa là sự gắn kết tâm linh giữa cõi dương với cõi âm, giữa hiện tại và quá khứ, giữa thế hệ trước với thế hệ sau, vừa là sự gắn kết giữa các cộng đồng với nhau, từ đó củng cố niềm tin vào tương lai cho các cộng đồng người. Không chỉ vậy, vũ điệu Tắc Xình của tộc người Sán Chay còn mang giá trị văn hóa sâu sắc đã thành một nếp sinh hoạt tinh thần không thể thiếu trong đời sống của họ. Đây cũng là dịp để mọi người nghỉ ngơi, thư giãn sau những khoảng thời gian làm việc căng thẳng mệt mỏi, đồng thời cũng qua đó nhắc nhở, răn dạy các thế hệ người phải biết ơn và tôn kính tới các bậc tiền nhân, tổ tiên... đã có công khai phá, chinh phục thiên nhiên xây dựng cuộc sống ấm no hạnh phúc.

# Chúc văn trong tiểu thuyết Lý Phật Tử định quốc, MỘT PHONG CÁCH DIỄN NGÔN TRÊN NỀN LỊCH SỬ

Hà Thy Linh

**T**rong bộ tiểu thuyết *Vương triều Tiền Lý* gồm bốn cuốn là *Nam Đế Vạn Xuân*, *Triều Vương phục quốc*, *Lý Đào Lang Vương* và *Lý Phật Tử định quốc* của nhà văn Phùng Văn Khai, ngoài những bài hịch văn mang khí thế chiến trận và khẳng định chủ quyền còn xuất hiện một số bài thơ thể song thất lục bát, phản ánh huân công cũng như thân thế, cuộc đời và sự nghiệp của các anh hùng dân tộc trong chiều dài lịch sử đất Việt. Đáng kể nhất chính là bài *Chúc văn* tuyên đọc nơi Đền tế trong buổi Lý Phật Tử lên ngôi Nam Việt Đế. Khác dụng công và chặt chẽ về niêm luật, nhà văn Phùng Văn Khai đã làm sống dậy cả một giai đoạn lịch sử hào hùng với những sự kiện và nhân vật hết sức tiêu biểu. Đó cũng là điều đáng ghi nhận trong hành trình sáng tạo của nhà văn.

Sau đây, chúng tôi xin được gửi tới độc giả không khí và toàn văn bài *Chúc văn*, cũng là mong muốn giới thiệu thể thơ cổ này với những hiệu quả thẩm mỹ nhất định, góp phần làm phong phú thêm thể tài tiểu thuyết lịch sử:

"Đúng đến giờ lành, Đào Lang Vương Lý Phật Tử phẩm phục uy nghiêm, thần thái đĩnh đạc bước chín bước tới chính giữa Đền tế, nơi đặt chiếc lư hương bằng đồng đen bên trong chín nén hương đại vừa được thấp nghi ngút khói.

Chín hồi chiêng, trống đàn xen được gióng lên vang vọng tứ phía.

Khắp khu rừng, bốn phía đỉnh đồi, khu Đền tế, văn thần võ tướng cùng các vị hòa thượng, huyện lệnh, tộc trưởng đám mình trong không khí trầm hùng, trang trọng, thiêng liêng.

Đức vua nghiêm trang quý xuống khấu đầu chín vái trước trời đất nơi trung tâm Đền tế.

Tiếng chuông, tiếng trống ngân vọng vang xa.

Dứt chín lượt khấu đầu, đức vua từ từ đứng dậy uy nghiêm, rồi ngài bước chéo ra một bên hướng về phía bách quan trường lão.

Cùng lúc đó, một vị quan văn còn khá trẻ, vóc dáng thanh thoát đĩnh đạc tiến ra phía trước Đền tế vái chín vái rồi thông thả rút ra bài *Chúc văn* cất cao giọng đọc.

Phía dưới, mọi người im phăng phắc. Giọng đọc của vị quan văn cất lên trầm bổng hào hùng trong tiếng chiêng trống ngân vang:

*Đất Long Biên rồng châu hổ phục  
Sông Nhị Hà chín khúc chảy quanh  
Đầm Suối Mù bát ngát xanh  
Đông Tô tỏa bóng cổ thành uy nghi.*

*Kìa ngày trước vua Bà<sup>(1)</sup> hăm giặc  
Dấu voi đi in vết Long thành  
Trải ngàn dâu bể phần tranh  
Lĩnh Nam<sup>(2)</sup> riêng một triều đình khắc ghi.*

*Từ Hán tới Đông Ngô, Tấn, Tống  
Tiếp Nam Tề thông nối triều Lương  
Năm trăm năm một đêm trường<sup>(3)</sup>  
Năm trăm năm bể máu xương chất đầy.*

*Đang giữa lúc mịt mờ tăm tối  
Trời cao thương thấu nỗi phương Nam?  
Bạch Long - Cổ Pháp<sup>(4)</sup> non ngàn  
Sinh đồng Lý thị kiên gan và trời.*

*Rừng Hắc Lâm hổ vàng rơi lệ  
Chùa Cổ Pháp thiền sư dốc lòng  
Cầu kinh kệ, tiếng chuông ngân  
Văn thao võ lược mười năm miệt mài.*

*Ôm chí lớn thù nhà nợ nước  
Lý Giám quân<sup>(5)</sup> tuyên thảo hịch văn  
Vũ Lâm hầu<sup>(6)</sup> lạnh sống lưng  
Những phường bất nghĩa quý thần không tha.*

*Cờ nghĩa giương quân reo tám mặt  
Đất Chu Diên, Triệu Túc theo về  
Long Đỗ lão tướng Phạm Tu  
Đem ngàn trai tráng tụ cờ nghĩa quân.*

*An Hoa trang họ Phùng hiến tướng  
Thiếu sư huynh vạn dặm trở về<sup>(7)</sup>  
Thạch Đạt đó, Mã Phương kia<sup>(8)</sup>  
Kẻ sa thủy trận, người lìa trần gian.*

*Vũ Lâm hầu ngồi trên đồng lửa  
Tính bài chuẩn giả dạng lái buôn<sup>(9)</sup>  
Than ôi cũng tướng, cũng vương!  
Cũng dòng Tiêu thị thâm thương giống nòi?*

*Lương Vũ Đế<sup>(10)</sup> nổi cơn thịnh nộ  
Điểm ba châu bốn đạo hùng binh<sup>(11)</sup>  
Lại còn kích động Rudravaman<sup>(12)</sup>  
Đem quân vượt dãy Hoàng Sơn đánh nhâu.*

*Trời xanh chẳng dung quân tham ác  
Người phương Nam há chịu thua binh?  
Triệu, Phùng<sup>(13)</sup> vượt biển hòa công  
Quân doanh Hợp Phố<sup>(14)</sup> nước sông  
đục ngầu.*

*Phạm lão tướng phá kỳ tượng trận<sup>(15)</sup>  
Bồ Đà Nga<sup>(16)</sup> ôm hận lui binh  
Hoành Sơn<sup>(17)</sup> một dải trường thành  
Vững như bàn thạch rành rành  
phần chia.*

*Lý Bí lên ngôi Nam Việt Đế<sup>(18)</sup>  
Đặt Vạn Xuân khai quốc nguyên niên  
Điện Vạn Thọ dự trẫm quan  
Một thời Thiên Đức huy hoàng mở ra.*

*Đất có chủ muôn phần huân quý  
Người phương Nam xưng đế  
phương Nam  
Hồng Bàng kể đến Hùng Vương  
Thục Vương, Triệu Đế,  
Trung Vương một nhà<sup>(19)</sup>.*

*Lương Vũ Đế lần ba xuất chiến  
Dốc hết nguồn binh lực Trung Nguyên  
Mông Kỳ, Lữ Phạm, Bá Tiên  
Bình dư mười vạn, chiến thuyền  
vài trăm.*

*Vạn Xuân mới gây nền độc lập  
Đã thành linh gánh trận can qua  
Mưa giông, chớp giật sáng lòa  
Quân tan, thành vỡ, phong ba dập vùi.*

*Nơi cửa biển Quang Thành<sup>(20)</sup> thợ nạn  
Cửa sông Tô, Phạm tướng<sup>(21)</sup> về trời  
Sân diện Vạn Thọ than ôi!  
Thái phó Triệu Túc ngâm ngùi hy sinh.*

*Vua núng thế rút về Diên Triệt<sup>(22)</sup>  
Lão quân sư tử trận Ninh thành<sup>(23)</sup>  
May còn Tô, Hữu tướng quân  
Theo hầu giá tới động ngàn thung sâu.*

*Vãng mệnh Tả quân<sup>(24)</sup> về Dạ Trạch  
Bốn năm trời nếm mật nằm gai  
Thù càng sâu chí càng dài  
Vạn Xuân há để một hai đắm chìm?*

*Trời còn tựa kẻ ôm chí lớn  
Nhị Thánh<sup>(25)</sup> khuya ban tặng móng rồng  
Đuổi Bá Tiên, chém Dương Săn  
Triệu Vương phục quốc tiếng tăm  
ngút trời.*

Nơi Ái - Cửu<sup>(26)</sup> người đầu chịu kém  
Lý tướng quân lĩnh ấn Trung lang<sup>(27)</sup>  
Tìm vùng đất mới Dã Nang  
Trước là đường sức, dụng binh lâu dài.

Quét một trận Ái Châu sạch bóng  
Quét hai trận Cửu Đức phong quang  
Mông Kỳ, Lữ Phạm nghìn ngang  
Kẻ thi vong mạng, kẻ sang cầu người.

Vua Lâm Ấp mấy đời trí trá  
Bố Đa Ngai bụng dạ hiểm sâu  
Xua binh hai mặt trước sau  
Trưởng rằng một trận cơ cầu trăm năm.

Biết đầu gặp anh hùng cái thế  
Hai gong kim núi đỏ, trắng lu  
Vua tôi ôm hận thiên thu  
Cam tâm cắt đất chuộc tù hàng binh<sup>(28)</sup>.

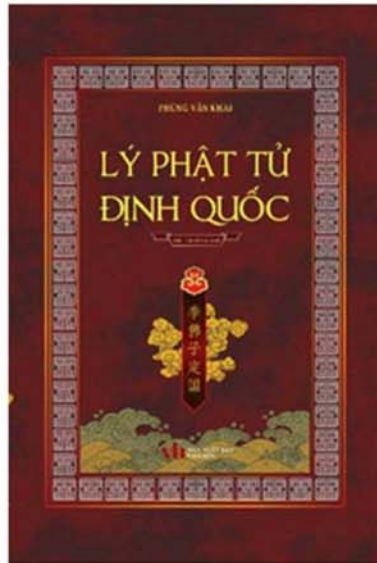
Cảm đức lớn Dã Nang bát tộc  
Chúng suy tôn nhất vị Đào Vương  
Bốn châu muôn dặm vuông tròn  
Si lăm thị tộc bốn phương theo về.

Giữ gốc nước nhớ lời thề nước  
Triệu Việt Vương xuống tóc đi tu  
Non xanh biển thâm vẫn du  
Thiền sư Hành Thiện<sup>(29)</sup> thiên thu  
luận bàn.

Vì nghĩa lớn Đào Vương nhận nước  
Vâng theo dân, Lý thị<sup>(30)</sup> lên ngôi  
Nam Việt Đế một phương trời  
Bền sâu Thiên Đức, sáng ngời  
Vạn Xuân<sup>(31)</sup>.

Mỗi dòng Chúc văn được đọc ra, ai cũng thấy dòng khí huyết trong người chạy giần giật một bầu máu nóng. Linh khí tụ về từng lời, từng câu ngấm vào xương thịt, trí não. Ai cũng chẳng lảng xúc động, trầm trở thần phục người đã biên soạn ra bản Chúc văn. Hai vị Tả Thừa thị Phạm Lang và Hữu Thừa thị Khả Mật đưa mắt nhìn nhau thần phục ngấm thắc mắc không biết người soạn là ai mà mạch văn hùng vãn, khí văn cuộn cuộn, câu chữ khi mềm mại như tơ lụa, khi sắc lạnh như kiếm thần, hòa quyền sau trước nhịp nhàng, in khắc vào gan ruột. Vạn Xuân khai quốc hào hùng uy tráng! Vạn Xuân phục quốc lâm liệt huy hoàng! Và một Vạn Xuân đang chuyển mình định quốc dài rộng, vững vàng, cường thịnh tới muôn sau! Công lao các bậc tiền nhân khai nguyên lập quốc từ thuở Hùng Vương, An Dương Vương, Triệu Vũ Đế, Trưng Nữ Vương... cao vút như trời biển mà gần gũi như hạt lúa củ khoai mang hơi thở phập phồng. Lời văn cuộn lên như sóng, mớ ra, đánh thức bách tính thị tộc, tới mọi tầng lớp chúng dân khát vọng độc lập, tự chủ, tự cường mảnh đất phương Nam.

Lời dẫn truyện miêu tả không khí từ khi bắt đầu Lễ tế tới lúc tuyên đọc và kết thúc Chúc văn trong tiểu thuyết lịch sử Lý Phật



Tử định quốc là chủ ý nghệ thuật hợp lý của tác giả, cũng là chi tiết đắt trong toàn bộ bố cục bộ sách Vương triều Tiên Lý. Trước đó, nhà văn Phùng Văn Khai đã liên tiếp cài cắm những đoạn sấm vĩ, những bài thơ cổ về lai lịch các nhân vật lịch sử như Nhị Thánh Chử Đồng Tử - Tiên Dung, Mỹ Châu - Trọng Thủy, tướng quân Cao Lỗ... cùng những bài hịch văn. Từ đó, mở đường cho sự xuất hiện của bài Chúc văn. Những bài thơ ngũ ngôn, các khúc sấm vĩ, các bài hịch này sẽ được chúng tôi gửi đến độc giả ở những bài viết sau.

Chúc văn trong Lý Phật Tử định quốc tại Lễ tế cáo trời đất lên ngôi Nam Việt Đế như một thông điệp ngạo nghễ gửi tới các thế chế cầm quyền phương Bắc. Nó như một lời hịch, hệ thống những tội ác của vua phương Bắc với mảnh đất phương Nam từ thời thượng cổ tới Hán triều, Ngô triều, Tấn triều, Tống triều, Nam Tề, Bắc Ngụy, tới triều đại nhà Lương, đứng đầu là Lương Vũ Đế với những chứng cứ xác thực, lời lẽ đanh thép. Đặc biệt, các điển tích, điển cố rành rành đã càng tỏ rõ sức mạnh chính nghĩa trong công cuộc giành độc lập dân tộc của các vị hoàng đế, quân vương triều Tiên Lý mà điển hình nhất phải kể đến Lý Nam Đế. Nền tảng chính nghĩa ấy đã khẳng định, chủ quyền và sự toàn vẹn lãnh thổ của người phương Nam là hợp đạo trời.

Ngoài ra, điểm đáng chú ý trong bài Chúc văn trên là các địa danh lịch sử được nhắc tới một cách dày đặc. Đó là đất Long Biên, sông Nhị Hà, đầm Sương Mù, sông Tô Lịch, châu Cổ Pháp, bến Luy Lâu, đất Chu Diên, núi Hoàng Sơn, hồ Điển Triệt, đầm Dạ Trạch, động Dã Nang, châu Cửu Đức... với những chế định của triều đại Vạn Xuân, niên hiệu Thiên Đức, với điện Vạn Thọ, chùa Khai Quốc một cách oanh liệt, trầm hùng. Nhiều địa danh lịch sử trong số đó vẫn còn nguyên vẹn và ngày càng thiêng liêng tới hôm nay.

Chúc văn trong tiểu thuyết Lý Phật Tử định quốc là một sáng tạo giàu tính diễn ngôn trên nền lịch sử của nhà văn Phùng Văn Khai. Sử dụng ngôn ngữ thi ca trong tiểu thuyết xưa nay không hiếm, nhưng tác

phẩm Lý Phật Tử định quốc có dấu ấn và sự dụng công riêng, mang đến những giá trị thẩm mỹ nhất định. Với các tiểu thuyết lịch sử từng được công bố, bài Chúc văn trên một lần nữa thêm định hình phong cách của người viết tiểu thuyết trong chặng đường mới.

Thời gian gần đây, các cây bút viết tiểu thuyết lịch sử đã chung tay góp sức tạo nên diện mạo mới cho dòng tiểu thuyết lịch sử nói riêng và tiểu thuyết nói chung, với những cung bậc cảm xúc khác nhau. Tuy nhiên, nhà văn Phùng Văn Khai, với bài Chúc văn trong tiểu thuyết Lý Phật Tử định quốc, đã tạo dựng cho mình dấu ấn và phong cách riêng biệt, có thể nói là vô cùng đặc sắc.

(1) Tức Hai Bà Trưng: Trưng Trắc, Trưng Nhị.

(2) Lĩnh Nam là tên triều đình thời Hai Bà Trưng.

(3) Nước ta tính từ năm Hai Bà Trưng đánh quân Hán dựng nên độc lập (40-43) đến khi Lý Bí đánh đuổi giặc Lương xưng Nam Việt Đế lập nước Vạn Xuân (544) là năm trăm năm.

(4) Hương Cổ Pháp, đầm Bạch Long: Nơi sinh ra hai vị vua Lý Bí và Lý Thiên Bảo.

(5) Tức Lý Bí (502-548).

(6) Tức Vũ Lâm hầu Tiểu Tư - Thứ sử Giao Châu.

(7) Tinh Thiều là sư huynh cùng tu tập với Lý Bí tại chùa Cổ Pháp. Tiếp đó, Tinh Thiều sang kinh đô Kiến Khang nhà Lương thi đỗ. Sau đó, ông từ quan trở về làm quân sư giúp Lý Bí đánh bại Vũ Lâm hầu Tiểu Tư. Khi triều đình Vạn Xuân thành lập, ông đứng đầu Ban Văn.

(8) Thạch Đạt, Mã Phương là hai tướng giỏi thống lĩnh thủy binh, kỵ binh của Vũ Lâm hầu Tiểu Tư.

(9) Khi bị binh tướng Lý Bí vây ngặt, Vũ Lâm hầu Tiểu Tư đã phải nửa đêm giả lời buồn trốn về phương Bắc.

(10) Vị hoàng đế nổi tiếng Trung Quốc sáng lập nhà Lương, trị vì từ năm 502 đến năm 549.

(11) Lý Bí xưng đế ở Giao Châu khiến Lương Vũ Đế nổi giận cử bốn đạo binh gồm Thứ sử Việt Châu Trần Hữu, Thứ sử An Châu Lý Trí, Thứ sử La Châu Ninh Cự, Thứ sử Ái Châu Nguyễn Hán bốn mặt vây đánh Vạn Xuân.

(12) Rudravaman: Vua nước Lâm Ấp.

(13) Tức Tả tướng Triệu Quang Phục và Hữu tướng Phùng Thanh Hòa.

(14) Nơi đóng đại bản doanh thủy quân Lương Vũ Đế (nay thuộc Quảng Đông, Trung Quốc).

(15) Lão tướng Phạm Tu bày trận mai phục phá tan tượng binh quân Lâm Ấp.

(16) Đại tướng của vua Lâm Ấp Rudravaman.

(17) Ranh giới phân chia châu Cửu Đức - Vạn Xuân với Lâm Ấp (nay thuộc Quảng Bình).

(18) Năm 544, Lý Bí lên ngôi Nam Việt Đế đặt tên nước Vạn Xuân, niên hiệu Thiên Đức, xây điện Vạn Thọ, dựng chùa Khai Quốc (nay là chùa Trấn Quốc, Hồ Tây).

(19) Tức Thực Phán An Dương Vương; Triệu Đà - Triệu Vũ Đế; Trưng Nữ Vương.

(20) Đô đốc Triệu Quang Thành từ trận nơi của biển Hoàng Châu (Vịnh Hạ Long ngày nay).

(21) Lão tướng Phạm Tu.

(22) Hồ Điển Triệt, phóng đoán là Đầm Vạc, nay thuộc địa phận tỉnh Vĩnh Phúc.

(23) Lão quân sư Tinh Thiều từ trận tại thành Gia Ninh.

(24) Tả tướng Triệu Quang Phục.

(25) Tức Chử Đồng Tử - Tiên Dung. Theo tích cổ, nửa đêm đã hiện thân ban mộng rồng cho Triệu Quang Phục.

(26) Tức Ái Châu, Cửu Đức.

(27) Lý Thiên Bảo lĩnh ấn Trung lang tướng từ khi còn quốc chủ Lý Bí.

(28) Khi quân Lâm Ấp bị thua trận, chúng đã phải cắt đất bốn huyện thuộc châu Lâm Khang phía nam dãy Hoàng Sơn để giảng hòa và chuộc tù binh với Đào Lang Vương.

(29) Khi Triệu Việt Vương xuống tóc ở chùa Bến sông Luy Lâu, ngài lấy pháp danh là thiền sư Hành Thiện.

(30) Tức Lý Phật Tử trước đó kế tục Lý Thiên Bảo chức Đào Lang Vương.

(31) Khi Lý Phật Tử được quân chúng suy tôn lên ngôi Nam Việt Đế, ông vẫn lấy tên nước Vạn Xuân, niên hiệu Thiên Đức theo Lý Bí ngày trước.



Ảnh minh họa (nguồn: internet)

# Đám đông và sức mạnh của nó trên mạng xã hội

Hoài Nam

Với sự xuất hiện của internet, điện thoại thông minh, và đặc biệt là tham vọng tối ưu hóa nhu cầu cũng như năng lực tham gia vào đời sống truyền thông cộng đồng của từng cá nhân, mạng xã hội đã ra đời. Một sự ra đời mang tính bước ngoặt. Bởi như chúng ta đã và đang thấy, mạng xã hội, với các nền tảng chủ yếu như Facebook, Instagram, TikTok hay YouTube, vừa là sự bổ sung cần thiết, vừa là một thách thức đầy "hỗn xược" trước các loại hình báo chí truyền thông giờ đã trở thành "truyền thống cũ": báo giấy, báo ảnh, báo điện tử, phát thanh, truyền hình.

Với mạng xã hội, bất kỳ một cá nhân nào cũng có quyền cất lên tiếng nói, ngay lập tức, thể hiện quan điểm, suy nghĩ, tình cảm, cảm xúc của riêng mình về mọi vấn đề, mọi sự kiện xảy ra trong đời sống, và thể hiện một cách chủ động chứ không bị phụ thuộc vào các loại hình báo chí truyền thông như trước. Họ có thể đăng bài (status), đăng ảnh, đăng video clip của mình trên trang cá nhân của mình, hoặc chia sẻ (share) bài, ảnh, video clip của những người khác từ các trang cá nhân khác. Và cũng thường thấy nữa, là việc họ thể hiện quan điểm, suy nghĩ của mình bằng cách viết bình luận (comment), tương tác trực tiếp, nhiều khi là ngay lập tức, với các status trên những trang cá nhân khác. Một sự dân chủ hóa gần như tuyệt đối của việc các cá nhân ngôn luận trên mạng xã hội.

Dân chủ, nhưng có thực sự tự do hay không,

tự do hiểu theo nghĩa là chủ động đưa ra những quan điểm, suy nghĩ độc lập của mình, như là kết quả của một quá trình tìm hiểu, nghiên cứu đến độ về con người hoặc sự việc đang được nói đến? Trong rất nhiều trường hợp, câu trả lời là "không". Ở đây, thật kỳ lạ, có vẻ như chúng ta đang chứng kiến thấy lặp lại sự lên ngôi của cái mà nhà tâm lý học nổi tiếng người Pháp Gustave Le Bon (1841 - 1931) đã nghiên cứu rất lâu dài, rồi phơi trần nó bằng việc xuất bản công trình "Tâm lý học đám đông" vào năm 1895 (Nguyễn Xuân Khánh dịch, NXB Tri Thức, 2006).

"Những đám đông và tâm hồn của chúng", ấy chính là điều mà Gustave Le Bon nói với chúng ta. Ông nói điều đó, từ việc quan sát một thực tế lịch sử xã hội mà phương tiện truyền thông mới chỉ phổ biến ở hình thức báo giấy và điện tín, sự can dự của các cá nhân vào truyền thông cộng đồng còn rất hẹp. Thế nhưng những mô tả và phân tích về đám đông của Le Bon ở quãng thời gian gần 130 năm trước dường như đã tiên báo cho những biểu hiện của đám đông bây giờ, vào thời này, khi mà mạng xã hội đã trở nên một kênh truyền thông chủ yếu của đời sống đương đại, khi "lên mạng" đã trở thành một phần nổi dài và không thể thiếu trong sinh hoạt hàng ngày của các cá nhân.

Le Bon viết về quy luật tâm lý làm thành sự thống nhất tinh thần của đám đông: "Trong một vài hoàn cảnh đã cho, và chỉ trong những hoàn cảnh này thôi, một quần tụ những con người sẽ có

những tính cách mới rất khác những tính cách của những cá nhân hợp thành quần tụ ấy. Cá tính có ý thức biến mất, những tình cảm và tư tưởng của tất cả các đơn vị đều hướng về cùng một hướng. Nó hình thành một tâm hồn tập thể, tuy chỉ nhất thời, nhưng có những tính cách rất rõ. Vì thiếu một từ ngữ hay hơn nên tôi gọi cái tập thể ấy là một đám đông được tổ chức, hoặc, nếu hay hơn, còn gọi là một đám đông tâm lý. Đám đông này hình thành trên một thực thể duy nhất, phục tùng quy luật thống nhất tinh thần của những đám đông" (Sdd, tr40).

Ông mô tả: "Hàng ngàn cá nhân tách riêng, ở một thời điểm nào đó, có thể chịu ảnh hưởng của một vài cảm xúc mãnh liệt, ví dụ một biến cố quốc gia to lớn, cũng có tính cách một đám đông tâm lý. Lúc ấy chỉ cần một ngẫu nhiên nào đó tập hợp họ lại thì những hành động của họ lập tức mang tính cách đặc biệt của hành vi đám đông" (Sdd, tr41).

Cần chú ý rằng Le Bon là học giả thường đặt những nghiên cứu của mình về tâm lý đám đông trên các "vật liệu" có tầm vóc, quy mô lớn, đó là các quốc gia dân tộc, các cuộc chiến tranh, các cuộc cách mạng, chỉ ít là các cuộc bạo động hay xung đột xã hội gay gắt. Chỉ ở những "vật liệu" này ông mới phát hiện ra sức

mạnh của đám đông cùng những đặc điểm tình cảm và đạo đức của nó: tính bốc đồng, tính dễ thay đổi, tính dễ bị kích động, tính nhẹ dạ và dễ bị gợi ý, sự phóng đại và giản đơn trong tình cảm, lòng bất khoan dung, tính chuyên chế và sự bảo thủ v.v.. Xét cho cùng thì những đặc điểm này chính là cái làm thành sức mạnh kia. (Vĩ như ông từng viết về tương quan giữa đám đông với số phận bi thảm của một trong những nhà lãnh đạo Cách mạng Pháp 1789: *"Khi Robespierre sai chệch đầu đồng sự và rất nhiều người cùng thời của mình, ông ta có một uy tín rất lớn. Khi sự chuyển dịch của một vài phiếu bầu cướp đi quyền lực, ông ta lập tức bị mất uy tín ấy, và đám đông theo ông đến mấy chém với chính những lời nguyên rủa mà hôm trước họ đã dành cho các nạn nhân của ông"*. Sđd, tr206).

Di nhiên Le Bon, ở thời điểm công bố *"Tâm lý học đám đông"*, không cách nào lại có thể tưởng tượng được rằng sau đây hơn 120 năm, trong một hiện thực đời sống vô cùng đặc dị được gọi là "mạng xã hội", thì những đám đông ấy vẫn tồn tại, vẫn sinh sôi nảy nở, vẫn thể hiện sức mạnh và những đặc điểm tâm lý của mình, không chỉ ở chủ đề "một biến cố quốc gia to lớn" nào đó, mà là ở mọi chủ đề phong phú và đầy phức tạp của xã hội dân sự.

Ngày nay, khi một hiện tượng nào đó trong đời sống được chuyển vị vào mạng xã hội và trở thành một chủ đề khiến nhiều người sử dụng, chủ yếu là các facebookers, quan tâm, thì người ta thường chứng kiến những "con lên đồng tập thể của các cư dân mạng". Chủ đề ấy, như đã nói ở trên, có thể là "một biến cố quốc gia to lớn" nào đó, nhưng đa phần thì nó chỉ là những sự vụ "lặt vặt" xảy ra trong khung khổ của đời thường: bạo lực gia đình và học đường; sự xuống cấp đạo đức trong mối quan hệ giữa thầy cô giáo và học trò; lỗ hổng trong cơ chế vận hành của ngành y tế và giáo dục; nạn quấy nhiễu, thậm chí cưỡng ép tình dục nơi công sở; sự gia tăng hành vi tự tử ở lứa tuổi vị thành niên; những tác động tiêu cực của văn hóa, nghệ thuật phẩm đến lối sống của giới trẻ; những khuất tất trong việc các văn nghệ sỹ kêu gọi đóng góp từ thiện v.v và v.v..

Trong những trường hợp này, nói chung, "con lên đồng tập thể của các cư dân mạng" đã trình hiện một đám đông phần nộ, một đám đông bị chính tình cảm phần nộ của mình, như một làn sương mù, che mờ sự tỉnh táo, bình tĩnh, năng lực quan sát, phân tích, đánh giá sự việc một cách điềm tĩnh, theo những chỉ dẫn của lý trí lành mạnh. Chỉ cần một status

hay một hình ảnh được đăng lên, một bài báo hay một video clip được chia sẻ, kèm theo vài bình luận có định hướng theo một cách tiêu cực, thậm chí ác ý, là đã đủ khiến cho vấn đề từ một mối lửa nhỏ biến thành cả một đại hỏa hoạn.

Đám đông trên mạng, do được "gợi ý" và theo cơ chế "lây nhiễm" - những chữ của Le Bon - thường làm lan tỏa cực nhanh các thông tin gây sốc mà không cần phải đắn đo, suy xét, kiểm chứng, bởi vì họ đã sẵn có niềm tin rằng những thông tin ấy là sự thực, thậm chí là chân lý. Niềm tin ấy dẫn đến tính bảo thủ, sự chuyên chế và lòng bất khoan dung, như là những đặc điểm của đám đông trên mạng xã hội bây giờ, chẳng khác là bao so với những đám đông mà Le Bon đã nhận thấy từ gần 130 năm trước, qua các cuộc cách mạng đẫm máu mà ông từng nghiên cứu.

Quá dễ dàng để chúng ta có thể chứng kiến một hiện tượng phổ biến trên mạng xã hội: khi một ai đó bị đám đông coi là thủ phạm, là tội đồ, thì người ấy sẽ vĩnh viễn là thủ phạm, là tội đồ, bất chấp những chứng cứ và lý lẽ có thể đưa đến kết luận trái ngược. Đám đông trên mạng không đủ bình tĩnh để tranh luận một cách thích đáng, và nói chung thì họ cũng không ưa tranh luận: trong cao trào của cuộc đấu tố được dẫn dắt bởi "cá tính có ý thức biến mất", như Le Bon từng nhận định, nếu có ý kiến trái chiều xuất hiện, thì dù nó hợp lý và đúng đắn đến mấy, nó cũng bị đám đông gạt ra, thậm chí bị nhấn chìm xuống bằng cả một thác lũ những bình luận chế giễu, công kích, vu cáo, thỏa mạ. Tình cảnh ấy rất giống, nếu ta đặt nó bên cạnh một trong những mô tả về đám đông của Le Bon: *"Cá nhân có thể chịu đựng được mâu thuẫn và tranh cãi, còn đám đông thì không bao giờ chịu đựng được điều đó. Trong những cuộc hội họp đông người, diễn giả chỉ mới bộc lộ chút mâu thuẫn thôi, lập tức đã bị bao vây bởi những tiếng la hét cuồng nộ và những lời thóa mạ kịch liệt, ngay tiếp theo là những hành động gây tổn thương và xua đuổi dù diễn giả có cố nài nỉ"* (Sđd, tr80).

Sự việc không có gì đáng để bàn thêm, đám đông trên mạng xã hội vẫn cứ là đám đông trên mạng xã hội với tất cả sức mạnh bản năng mù mờ

và bạo ngược của nó, chẳng có gì xảy ra cả, nếu mạng xã hội chỉ là một "thế giới ảo" như nhiều người vẫn tưởng. Không hề như thế. Mạng xã hội chính là một phần của thế giới thực, nó gắn với thế giới thực một cách hữu cơ và tác động vào đời sống bằng những hệ quả trực tiếp, sống động nhất. Trong những sự vụ "lặt vặt" đời thường như đã nói ở trên, nếu định hướng ban đầu là tích cực và hợp lý trên cơ sở của những dữ liệu khả tín, có thể kiểm chứng được, thì "con lên đồng tập thể của các cư dân mạng" lại mang ý nghĩa là nhân tố tốt cho cuộc đấu tranh để thanh lọc xã hội, đấu tranh vì lẽ phải ở đời. Nhưng nếu ngược lại, đám đông trên mạng xã hội sẽ đích thực là đao phủ của những sự việc và con người đang nằm vùng sáng/ tối, tốt/ xấu, có tội/ vô tội còn chưa được phân định.

Đã có nhiều "án oan" xảy ra khi đám đông trên mạng xã hội thực hành quyền lực của nó, hậu quả thì không chỉ thanh danh hay đời sống riêng tư của một vài cá nhân bị tổn hại, mà đó còn là sự bình yên của những gia đình, uy tín của những cơ quan hay tổ chức liên đới. Trên thực tế, pháp luật không mấy có hiệu năng trong việc điều chỉnh những xung động trong tâm hồn và trí tuệ của đám đông trên mạng xã hội, và có lẽ cũng chẳng bao giờ có một pháp luật như vậy. Tất cả phải phó mặc vào sự thận trọng và sáng suốt của mỗi "cư dân mạng", vào trách nhiệm với chính kiến của mỗi cá nhân khi đăng bài, chia sẻ hay bình luận về những con người và sự việc còn chưa đủ chứng lý để phân định một cách thuyết phục. Hay nói cách khác, đành phải trông chờ sức mạnh văn hóa để cưỡng chống bị hút vào đám đông của mỗi cá nhân sử dụng mạng xã hội. Bởi, như Gustave Le Bon từng xác quyết: *"Chỉ riêng việc biến mình thành bộ phận trong một đám đông có tổ chức, con người đã tụt xuống nhiều nấc trong thang bậc văn minh. Đứng tách riêng, có thể đó là một cá nhân có văn hóa; nằm trong đám đông, anh ta là một kẻ dã man, nghĩa là một kẻ bản năng"* (Sđd, tr51)■



Minh họa: Đào Tuấn

# Tiểu thuyết Nguyễn Bình Phương - vài ví dụ xoàng

Hoàng Đăng Khoa

**1**. Tính chất phi truyền thống nơi tiểu thuyết Nguyễn Bình Phương rõ thấy nhất trước hết là ở chiến thuật tự sự phi tuyến tính. Đi vào tiểu thuyết của nhà văn này là đi vào những mê lộ/ma trận trần thuật.

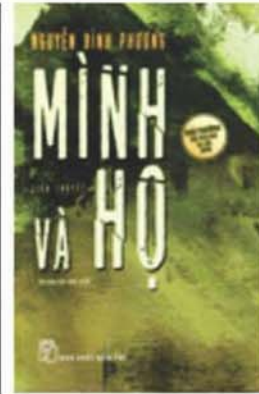
Đọc Nguyễn Bình Phương, tôi cứ liên hệ đến chia sẻ của nhà văn người Anh gốc Ấn Salman Rushdie, tác giả của tiểu thuyết trứ danh *Những đứa trẻ lúc nửa đêm*. Theo đó, ngày trước, những người kể chuyện miệng cho công chúng ở Ấn Độ, đặc biệt ở Nam Ấn, rất được ưa thích. Họ không kể chuyện theo trình tự tuyến tính: không có đầu, giữa, cuối. Họ nhảy múa loạn xạ, liên tục thêm thắt, kể chuyện tiểu lâm, hát, pha những chuyện vui chính trị... trong khi kể chuyện.

Nguyễn Bình Phương kể chuyện bằng tiểu thuyết cũng gần như thế. Ngay tác phẩm được cho là dễ đọc nhất của ông - *Một ví dụ xoàng* - thì chỉ ít về mặt cốt truyện, buộc người đọc phải tự lần gỡ chấp nối những mảnh mồi chi tiết sự việc mới có thể xâu chuỗi được thành một câu chuyện mạch lạc sáng rõ theo cách của mình.

Tính chất phi truyền thống nơi tiểu thuyết Nguyễn Bình Phương còn thể hiện ở khả năng gây lung lay bất an cho cái gọi là chức năng của văn học (đang được giảng dạy ở nhà trường chẳng hạn). Tiểu thuyết của ông là những tiểu tự sự, những ví mạch khuất ẩn, là bức tranh ngược sáng về thế giới, cho nên chức năng nhận thức ở đây nếu có thì đó là dẫn dụ người đọc cùng tham dự vào cuộc dò tìm hiện sinh, để rồi khơi vấy những đối thoại tư tưởng cùng họ. Rằng bản chất của đời là vô nghĩa phù du, bản chất của người là vô minh phù phiếm. Rằng thế giới này là thế giới của "bà già", của "những đứa trẻ chết già", của "trí nhớ suy tàn", của "người đi vắng", nơi chỉ tồn hiện những cái bóng vật vờ lay lắt, man dại như tiền sử, như "thoạt kỳ thủy".

Tiểu thuyết Nguyễn Bình Phương một khi kiến dệt mỹ học của tính dục, mỹ học của bạo lực, mỹ học của cái ác... thì cái gọi là chức năng thẩm mỹ cũng bị chất vấn, và theo đó cái gọi là chức năng giáo dục cũng bị giễu nhại hoài nghi. Người kể chuyện trong đây cứ "kể xong rồi đi", anh ta chẳng đủ thẩm quyền và cũng chẳng đủ khôn ngoan thông thái sở đắc chân lý để có thể giáo dục ai cả. Thiết nghĩ, việc của văn chương, văn chương đích thực, là cứ bày ra những khảo tra về khoảng mờ điểm tối của cuộc đời. "Nhà văn thì chỉ giỏi thắc mắc thôi, ngoài ra không biết gì nữa đâu" - một nhân vật trong *Một ví dụ xoàng* đã nói như thế. Mà, những câu hỏi do nhà văn đặt ra luôn luôn rộng hơn bất kỳ một câu trả lời cận kề nào - nhà văn người Ý Claudio Magris đã nói như thế. Và, sự không biết trở thành sự hiền minh - nhà văn người Pháp gốc Tiệp Milan Kundera đã nói như thế.

Tiểu thuyết Nguyễn Bình Phương, như đã đề cập, là những văn bản khó đọc/ kén người đọc, do vậy cũng không thực hành cái gọi là chức năng giải trí mua vui phục vụ số đông.



(Ảnh minh họa, nguồn: internet)

**2.** Nguyễn Bình Phương là nhà văn dày công suy tư trần trụi thiết tạo và phát huy công hiệu ma thuật của truyện kể. Và ông rất chịu khó thay đổi chiến lược/ chiến thuật tự sự. Thay đổi về ngôi kể, về vai kể, về cự ly kể. Thay đổi về giọng kể. Chối từ làm tù nhân cho một thi pháp duy nhất, mỗi cuốn tiểu thuyết của ông là một cách kiểu văn chương mới mẻ độc đáo không lặp lại. Việc Nguyễn Bình Phương ra sách mới luôn là sự hồi hộp tò mò phấp phỏng của cộng đồng những người yêu thích tiểu thuyết nhà văn này.

Phong cách tiểu thuyết Nguyễn Bình Phương đa dạng mà nhất quán. Kể từ buổi đầu nhập "vào cõi" văn bút cho đến nay, ông luôn "ngồi" riêng một cõi. Xuyên suốt cả chục cuốn tiểu thuyết của ông là một cái tôi chủ thể tài hoa, kiêu bạc, khinh khoái, tinh tế đến tình quái; là không gian nghệ thuật định vị nơi khởi sinh và tri bởi văn hứng Nguyễn Bình Phương: ngôi làng Linh Sơn; là màn sương liêu trai ma quái kỳ dị kỳ ảo vô thức chiêm mộng bàng bạc trong từng trang văn...

Văn Nguyễn Bình Phương phi truyền thống nhưng không dứt lia khỏi văn mạch dân tộc. Chất liệu quái dị ảo trong văn ông được gọi hứng tiếp sức từ kho tàng thần thoại truyền thuyết, từ *Linh Nam trích quái*, *Việt Điện u linh*, *Thánh Tông di thảo*, *Truyện kỳ mạn lục*... Nghĩa là, ông đến hiện đại/ hậu hiện đại từ truyền thống.

**3.** Công bằng mà nói thì tiểu thuyết của bất cứ nhà văn Việt nào cũng đều ít nhiều có chất điện ảnh và chất thơ, vì ngôn từ nghệ thuật tiếng

Việt vốn rất giàu tính hình tượng, và mỗi âm tiết tiếng Việt lại sở hữu một thanh điệu riêng trong hệ thống sáu thanh điệu chung. Tuy nhiên và tất nhiên, chất điện ảnh và chất thơ hiển lộ trong tiểu thuyết Nguyễn Bình Phương với sắc âm riêng khác.

Đi vào *Thoạt kỳ thủy*, người đọc như mục sở thị một thế giới hoang sơ man dã ma quái trống trơ tình người, với tiếng đập đá, tiếng nổ mìn phá đá gầm rung núi Hột, bãi Nghiêng Sàng: "Không khí mù mịt, cuộn cuộn. Tiếng đập tràn lan khắp nơi. Khó khốc, lạnh lạnh, triền miên bất tận"; "Quả núi bị khoét vệt một nửa, trông như cơ thể mất thịt, lộ ra màu trắng pha chút đỏ của máu"; "Mỗi hòn đá bị vỡ là máu tủa ra"; "Gió thổi. Tầng đá nâu nổi gân hồng. Máu lênh láng tràn từ núi xuống chìm ngập đất"... Rồi như chứng kiến cảnh đốt trại tù binh "lửa cao như cái lưỡi, liếm từ bên đống lửa" qua lời kể của Hưng, hay cảnh Tây thu từng đồng người chúng tàn sát "đem ra rừng lấp hồ, tối hồ xuống bới lên ăn bằng hết, chưa đọc cái đầu" qua lời kể của ông Thụy... Sang *Mình và họ*, gặp những đại cảnh xe lên xe xuống trập trùng theo những cung đường rừng man dại. Đến *Một ví dụ xoàng*, gặp cảnh Sang bị tổ công tác lưu động liên ngành truy đuổi vì mang theo người những bốn cân chè; và anh ta đã rút khẩu súng thể thao bắn về phía sau để tẩu thoát; phát súng vấy bừa ấy, khốn thay, lại trúng thùy trán một kiểm soát viên quân sự. Rồi về sau là cảnh xử bắn từ tù Sang...

(Xem tiếp trang 41)

Tác giả Nguyễn Nhật Huy sinh năm 1987 tại thành phố Thái Nguyên; hiện là nghiên cứu sinh tại Đài Loan.

Giải thưởng: Giải Ba sáng tác "Người đô thị" của Hội Liên hiệp Văn học nghệ thuật Đà Nẵng; Giải Nhì thơ của Hội Văn học nghệ thuật tỉnh Thái Nguyên; Giải Ba truyện ngắn của Hội Văn học nghệ thuật tỉnh Thái Nguyên; Giải Thanh thiếu niên bình chọn trong Cuộc thi văn học dành cho người nhập cư tại Đài Loan năm 2018 và 2019.

**Đ**ịnh mệnh làm người chẳng nín vào sự đau khổ. Tâm thế lì lợm người thơ tự nhận mình chỉ là "một giọt mực nghèo nàn" nhưng lại "mơ làm một con chim đập cánh bay qua dòng xe cộ" để "tuổi già mơ mình tan loãng trong sương"...

Thế giới của Nguyễn Nhật Huy phản chiếu một thực tại trong hành trình truy tìm quá khứ, là trạng thái băng lạnh dịu ngọt của "những ngày còn lành lặn ấm say", "trong một ngày lên men nhiều nỗi nhớ". Khi ngộ ra thế giới tâm hồn của mình chỉ là "những mảnh cũ/long lạnh này đây" cũng là khi nhà thơ bản thân nhận ra sự đơn độc, bất lực của một người "không thả nổi phôi cô đơn theo dòng nước/mãi ngắm nhìn sắc hoa cũ ngập sương", để rồi, đôi khi, đoạn tuyệt với chính mình "ném đi chiếc bóng mình sưng ướt"...

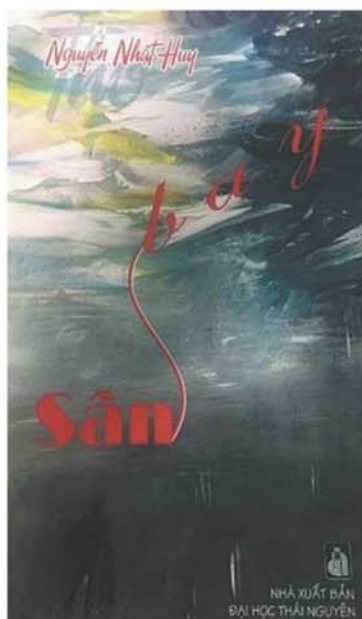
Chính bởi vì "cuộc đời không dễ lau như ô cửa" nên người thơ ấy buộc phải "nhặt muộn phiền về xây tổ" như một ước định tâm hồn.

Trong cái khuôn thức chặt chẽ của hình hài, không có đường biên để ngăn giữ và níu kéo những vong loạn của ý nghĩ, đành phải chấp nhận bất lực mà vọng thị thơ ngao nghệ bay lên. Thanh thoát trong sự dung tục, hào hứng trong những quen thuộc, cái tạo thế giới chật chội và đơn tẻ bằng sự khoáng đạt của những mặt ngôn âm dụ, Nguyễn Nhật Huy neo mình vào thế giới của riêng anh. Ở đó, anh tự do biến hình để săn đuổi những đam mê hoài vọng: "Bóng anh bay trên mái nhà mùa đông/như muốn bung ra khỏi thành phố". Cảm giác của loài chim được tự do bay lượn để quan sát thế giới tạo ra một mỹ cảm đặc biệt-mỹ cảm của sự tiếc nuối về một thế giới không vẹn toàn và không bình lặng: "Anh thích nhìn thế giới như chiếc chai vỡ/ Bởi trong đó có sự nuối tiếc vẹn nguyên". Đó là thế giới của "một vùng tôi" đang "bò qua những con đường, thành phố, biển khơi" để thấy "ánh đèn nào cũng nhạt nhòa", đang "bay qua vùng biển xanh và bức tường thành cao vút/Bay qua những hàng rào thép

# Bất lực của sự hữu hạn

(Đọc tập thơ "Sân bay" của Nguyễn Nhật Huy, Nxb Đại học Thái Nguyên, 2021)

Nguyễn Kiến Thọ



gai/ Bay qua màu da, tiếng nói"... để rồi chợt nhận ra một sự cô đơn khủng khiếp: "bên vũng nước ngày hôm qua trên đường/ mình còn sót lại".

Cảm giác người thơ luôn lạc lõng trong thế giới-người, một thế giới bất lực của ý thức. Thoát ra khỏi cái thế giới ấy bằng đôi cánh của loài chim là hành trình tìm đến tự do của thơ anh. Chỉ có vô thức mới chứa đựng/dung nạp nổi cái khuôn cỡ vừa quá khổ vừa không kiến định nổi hình hài. Vậy nên, anh cứ mơ hồ thế, băng lạnh thế mà hiện hữu. Thơ Nguyễn Nhật Huy là những đoạn khúc tự sự, là cuộc trò chuyện với chính mình hay một cuộc truy vấn đến tận cùng chiều sâu bản thể, khó mà rảnh

mạch. May mà ở anh, sự kiên nhẫn chịu đựng, cơ hồ lại trở thành một khoái cảm thẩm mỹ. Niềm tin, từ đó, có cơ để nảy mầm: "Chỉ còn một giọt nhựa/ lòng mình vẫn bám rễ mà leo lên".

Với tâm thế của một người "nhìn những đám mây quá lâu/ anh nghiệm bầu trời lúc nào không biết" thì "sân bay" là một liên tưởng gần. Sân bay là khởi điểm hay là trung điểm của một hành trình, điều đó không/chưa thật sự quan trọng. Quan trọng là ở đó, ta có được cảm giác lâng lâng đầy kích thích của người sắp được vãn du trên bầu trời. Sân bay thơ của Nguyễn Nhật Huy là khoảng lặng, là sự cô đọng dồn nén chờ đợi một cất cánh thẳng hoa. Hướng tới một bầu trời khác, một không gian khác, với Nguyễn Nhật Huy, không phải là đích tới của sự khám phá, mà là sự khởi đầu của một cái tôi bản thể đau đáu và mảnh liệt để làm mới mình và vượt qua mình.

Đọc thơ Nguyễn Nhật Huy, có cái thú cảm của người như vừa được cởi thoát khỏi hình xác nặng nề, mà thư thái nhàn nhõm phiêu du ngắm cuộc nhân gian đầy biến loạn, nhận ra sự vô vi cũng là một hạnh phúc ở đời. Tuy luôn phải vất vả, chật vật để kiểm soát sự xô dạt của cảm xúc về lí trí, vẫn đắm chìm một tín niệm, người thơ ấy khó mà đo đếm được giới hạn của mình, khi mà phía trước anh, luôn luôn hiện hữu những đường băng\*

"Sân bay là nơi khởi đầu một hành trình. Sân bay là nơi tôi không biết mình thuộc về đâu, mình đứng ở biên giới quốc gia nào. Sự mất phương hướng đau đớn ấy chỉ kết thúc khi máy bay cất cánh và xuyên qua những đám mây để tôi thấy cái nhỏ bé của cuộc đời. Sân bay cũng là cảm giác những năm tháng tôi thấy lạc lõng nhất mà viết. Viết cho một hướng đi, một sự suy tưởng và viết cho một sự trở về"

(Tự bạch của tác giả)

Đêm qua, dường như có tiếng thì thầm vọng về trong giấc ngủ. Như tiếng một dòng sông chậm rãi và thanh bình chảy qua tâm trí. Những thanh âm mơ hồ nhưng con vẫn nhận ra giọng nói mỏng như vật nặng cuối chiều của mẹ. Con nghe cả tiếng hàng dương quẽ mình vì vút ngân nga mùa gió lồng. Giọng nói của mẹ bỗng nhắc con bay lên về cánh đồng mù sương bát ngát, trong buổi chiều tàn, chiếc loa phát thanh mở một giai điệu cũ càng. Và con thành kẻ du mục với vợi ánh nhìn nơi chân trời kỷ ức, trong giấc mơ về mẹ còn in lại một dáng ngồi gió sương.

Những tiếng thì thầm đôi khi lại vang lên trong con tự nhiên như thế. Con đã đi qua những vùng đất lạ, gặp buổi mờ sương lãng đãng pha ánh đèn phố thị, con liền nghĩ về đáy mắt ngẫu dục của mẹ lúc yếu lòng. Gặp những vành nón mòn bạc lọt thõm một góc chợ giữa phố, chút hình dung cho con thấy lại dáng mẹ cũng cầm cái với những tờ tiền lẻ đượm mùi mồ hôi, cá mắm, móng tay mẹ ngả một màu vàng nâu. Mỗi lần chạy xe qua cầu, dòng sông man mác lục bình vắt ngang phố như thì thầm với con về những chàng vụng, mẹ cũng con lộn sang quãng sông nước chảy, đôi khi chân từa máu vì dẫm phải vô ốc, vô hàu... Những thì thầm đầu là mơ hay thực, đều âm áp hình bóng mẹ khôn nguôi.

Con nghĩ nhiều hơn những thứ con viết. Con nhớ nhiều hơn những điều con đã gọi tên. Để lòng con nhận ra, những năm tháng tuổi trẻ này và cả mãi về sau nữa, tâm hồn con sẽ trống rỗng bao nhiêu nếu không được lấp đầy bằng những ý nghĩ về mẹ. Và gìn giữ chúng như thể gìn giữ hơi thở này trong con.

Ở nơi này, mùa hạ đã nhón chân đi những bước đầu tiên. Phượng đã thấp lửa chói chang trong mắt người. Nhưng có lẽ những cơn mưa của mùa trước vẫn dùng dằng đôi lúc, nắng hiên lành nhường chỗ cho đàn mây đen sừng sững kéo về. Giọt mưa phố thì thầm với con về một ngày mưa trắng xóa bờ bãi, mọi gam màu bỗng nhoe dẹt, ngay cả sáng và tối cũng không còn ranh giới hữu hình. Đó là ngày mẹ cho con một hình hài, và đặt vào tiếng khóc con một sự sống. Cha đã quên trọn

# Những thì thầm bất chợt...

Trần Văn Thiên



Minh họa: Đào Tuấn

quanh người con chiếc mền nhỏ, khi thấy con khóc hoài vì lạnh. Như có những đốm lửa ấm vừa được thấp lên, con đã ngủ an lành đến sáng, giấc ngủ đầu tiên của cuộc đời trong veo tựa một hồi chuông ngân.

Đôi khi con thức dậy bởi một tiếng gà xa xôi mơ hồ vọng từ tiềm thức. Bởi nhớ mẹ là khi ta nhớ tất cả những gì quẩn quanh bên mẹ. Những thứ sớm chiều đã thành quen thuộc, giản đơn và khiêm nhường, như lẽ hiển nhiên. Vì hiển nhiên nên đôi khi chúng lại dễ dàng nhận về mình những sự quên lãng. Con tự hỏi có bao nhiêu người con trên thế gian này từng khát khao vượt thoát, kháng cự lại những trùng lặp cũ kỹ ấy? Để rồi, có bao nhiêu người con đã phải tha thiết ngoài lại khi một ngày ứa nghẹn nhận ra chúng mới chính là máu thịt, sau tất cả những đắng ngọt đã từng? Bao nhiêu người vượt gió bụi ngược về, bao nhiêu người vẫn lăm lăm xa xôi? Nhưng con vẫn tin những tiếng thì thầm vọng lên từ cổ hương tựa như loài lau trắng,

vốn dĩ mong manh nhưng tiềm tàng mãnh liệt, đã ghim chặt vào lòng những đứa con xa.

Ngày và đêm, sáng và tối, bao tiếng thì thầm từ sâu thẳm vẫn vang lên mỗi khi con viết. Là tiếng của ngọn gió đồng không đủ sức hong khô giọt mồ hôi đầm bờ vai mẹ, bờ vai gồ lên ụ sần thô ráp từ một đời gánh gồng trên cát nóng, nắng nung. Tiếng mẹ cần gạo sống khe khẽ trong đêm, những năm tháng cả nhà ta mỗi mòn lặn dạn, dáng mẹ ngồi cõ độc tựa mảnh trăng cuối mùa. Suy cho cùng, mỗi chúng ta đều là những thực thể nhỏ bé giữa thế gian này, dẫu rạo rạo đôi mươi hay tóc đã chớm bạc, thì cũng sẽ có khoảnh khắc thấy lòng chông chênh tựa ánh đèn hắt trên mặt sông vắng.

"Những lúc trái tim đã quá mỏi mệt cần nơi nương náu, cần một đốm lửa thấp lên những an lành, đừng gắng gượng, xin hãy về bên mẹ của ta", một tiếng thì thầm vẫn thường trực trong con, như cây cầu vững chãi bắc qua dòng sông đời dài rộng...\*

## Quan điểm...

(Tiếp theo trang 7)

...“Về vấn đề ngân sách cần thiết cho việc xây dựng trường học, nếu Chính phủ thực sự mong muốn, họ sẽ có. Cho đến bây giờ, họ chưa hề hỏi ý kiến của nhân dân, liệu người dân có đồng ý trả mỗi năm một khoản phí cố định dành riêng cho sự phát triển có hệ thống trường học trên toàn đất nước. Họ bắt người dân trả thuế cắt cổ, mà không cho mang lại cho họ những phương tiện để học tập và xây dựng nghề nghiệp. Nếu có ngày họ hỏi “Chính phủ cần tiền để xây dựng trường học ở làng quê và huyện thị để thực hiện giáo dục cấp một bắt buộc dành cho trẻ em, các ông các bà có muốn trả cho Chính phủ?”. Chính phủ phải hứa chính thức sẽ sử dụng số tiền đó vào việc giáo dục kiến thức và nghề nghiệp, và công việc sẽ được kiểm chứng bởi những người do dân bầu ra. Chúng ta chắc chắn sẽ có đủ số tiền để thực hiện điều đó”.

“Cho đến bây giờ thay vì quan tâm đến vấn đề hệ trọng nhất, đó là việc phát triển giáo dục để có thể thay thế những quan chức triều đình già cỗi bằng những công chức trẻ hiện đại, và những cấp dưới của bộ máy Pháp. Chính phủ chỉ quan tâm đến việc đưa cho chúng ta con số không thể đếm nổi những công chức mà với tiền lương và vô vàn những khoản trợ cấp lấy đi phần lớn tiền công quỹ. Và khi chúng ta đề cập về giáo viên cấp một, họ luôn viện cớ thiếu ngân sách để bịt miệng những người khởi xướng vấn đề. Thật buồn để nói, nhưng đó là sự thật”.

“Những người lãnh đạo đất nước đã phạm từ sai lầm này đến sai lầm khác với đất nước, nhưng họ không bao giờ muốn thừa nhận điều đó, và để che đậy những sai lầm đầu tiên, họ tìm cách tạo ra những sai lầm mới, đến nỗi mà những sai lầm chồng chất khiến cuộc sống của người dân càng ngày càng khốn khổ”.

“Ngài là công chức nhà nước, ngài không thể đánh giá khách quan hiện trạng”.

Câu chuyện tưởng rằng sẽ kết thúc ở đây khi Phan Chu Trinh bước vào một cách đột ngột và bày tỏ quan điểm của mình, quan điểm về một giải pháp ôn hòa với sự trợ giúp của chính quyền thuộc địa để phát triển giáo dục tại An Nam. Nguyễn Ái Quốc trả lời:

“Các ngài, người nhiều tuổi và dày dặn kinh nghiệm hơn tôi, các ngài tin rằng những người An Nam sẽ có thể đòi hỏi và đạt được điều gì từ Chính phủ. Về giáo dục! Chắc các ngài muốn nói tới. Từ 60 năm nay, đồng bào của tôi đã đấu tranh, và họ đã đạt được gì? Quá ít thứ. Về việc tham gia của người An Nam vào việc quản lý đất nước! Họ sẽ nói với các ngài rằng hiện tại chính là người An Nam đang lãnh đạo đất nước. Về việc thỏa mái thực hiện quyền công dân! Họ sẽ nói với các ngài rằng các ngài vẫn chưa đạt được khả năng tự lập. Thế đấy! Thế đấy! Các ngài

Buổi sáng đông xe đi làm, lúc xe lăn bánh qua cổng trường cấp ba, thấp thoáng bóng dáng màu áo trắng học trò tinh khôi làm lòng ta bồi hồi xao động. Dường như mắt đang còn muốn nấn ná thêm chút nữa, ta cứ ngoái nhìn mãi cho đến khi bóng dáng các em khuất dần sau cổng trường. Ta ngỡ ngàng rồi nhìn lịch, mới hay giờ đã là tháng sáu. Tháng sáu trong ta, trong những người đã từng là học trò, luôn là một tháng mang nhiều dấu ấn tuổi trẻ thật đẹp. Mùa thi năm nao ta cùng tháng sáu chấp chững bước từng bước vào đời.

Lạ thay, dù đã trải qua tuổi học trò hai mươi năm có lẽ nhưng cứ mỗi độ tháng sáu về ta lại thấy mình nhỏ dại của thời học trò mộng mơ. Tháng sáu của năm cuối cùng làm học trò với những kỳ thi quan trọng. Tuổi mười bảy là lứa tuổi giữa ranh giới của tuổi trưởng thành và tuổi thiếu niên. Mười bảy tuổi đứng trước kỳ thi quan trọng ta chông chênh với những sự lựa chọn. Đến lớp lòng lúc nào cũng mang cả bầu trời tâm trạng. Ngồi bên khung cửa sổ, nhìn nhánh phượng đỏ rực, bông bằng lăng tím ngắt, mắt ta nhòe đi với những nỗi âu lo. Lớp học vốn dĩ lúc nào cũng ngập tràn tiếng cười đùa khúc khích, nhưng lúc đó sao trầm lặng lạ thường.

Tháng sáu mùa thi, thương những ông bố, bà mẹ nghèo cùng tần tảo với những đứa con. Với bố mẹ và cả những đứa con sinh ra từ đồng ruộng thì luôn suy nghĩ rằng, chẳng có cách nào tối ưu thoát nghèo hơn bằng con đường học hành. Vậy nên kỳ thi luôn là một dấu mốc quan trọng của đời người, ai ai cũng đặt mục, mục tiêu mà phấn đấu. Tuy không nói ra nhưng làm người con - ta cảm thấy áp lực hơn bao giờ hết. Chẳng biết cách gì hơn bằng nỗ lực học tập hết sức, ta muốn một ngày nhiều hơn 24 tiếng đồng hồ, muốn giải quyết hơn nhiều bài tập, lấp hổng kiến thức càng nhiều càng tốt.

Ta cũng thầm cảm ơn bố mẹ đã "ưu tiên" dành quỹ thời gian tối đa cho con cái học hành. Nhớ làm sao, tối khuya đang học bài được mẹ gõ cửa đưa cho khúc sắn, củ khoai luộc kêu ần cho đỡ đói. Qua



Cao Thơm

Minh họa: A.T

mùa thi, ta mới thương cha mẹ nhiều hơn, thấm công ơn sinh thành của bố mẹ. Để rồi sau này khi trưởng thành lòng lúc nào cũng day dứt vì chưa báo đáp công ơn cho người có công ơn sinh thành giáo dưỡng. Thời gian cứ thế trôi đi, mái tóc của bố mẹ lấm tấm hoa tiêu, khỏe mắt chẳng chịt vết chân chim hẳn vết thời gian vất vả.

Tháng sáu mùa thi nhớ những người lái đò thầm lặng. Báng đèn, phấn trắng và thầy cô giáo miệt mài chờ chờ lớp lớp đàn con trên con đường học vấn. Thầy cô luôn là tấm gương để ta soi sáng, nhớ về nguồn cội tình nghĩa thầy trò. Trên con đường thành công của mỗi học trò luôn có bóng "dáng người lái" đò thầm lặng. Những nhắc nhở, ân cần, giảng giải bất kể sớm khuya nếu học trò cần giúp đỡ. Ta nhớ những lần ôn thi, buổi trưa vội

vàng ăn bát cơm đạm bạc với thầy cô. Như người cha, người mẹ thứ hai của bầy con thơ, thầy cô luôn dành những điều tốt đẹp nhất cho đàn học trò bé nhỏ. Và ta nhớ tháng sáu nắng rất bỏng, bầy học trò chạy tới báo thầy cô kết quả với niềm vui rạng ngời...

Tháng sáu mùa thi với bao nhiêu cảm xúc thật khó gọi thành tên, neo giữ trong tâm hồn ta, ngọt ngào như thể mới hôm qua. Nhớ có tháng sáu mùa thi năm xưa mà ta trưởng thành hơn, biết nhớ về cội nguồn, biết thương mẹ cha, thầy cô và thương bản thân một thời thanh xuân đã cố gắng không ngừng nghỉ.

Ồ, tháng sáu - mùa thi!\*

muốn đòi hỏi gì thêm?"

"Tại sao 20 triệu đồng bào của chúng ta không làm gì để bắt buộc Chính phủ phải trả cho chúng ta quyền con người? Chúng ta là con người, chúng ta phải được đối xử như con người. Tất cả những kẻ không muốn coi chúng ta như họ, bình đẳng, chính là kẻ thù. Chúng ta không nên sống cùng họ ở trên cùng một mảnh đất!!"

Tuy nhiên trước quan điểm kiên định của Phan Chu Trinh về một cuộc chiến ôn hòa và chấp nhận sự bảo hộ của Pháp, Nguyễn Ái Quốc tiếp tục trả lời:

"NGUYỄN ÁI QUỐC chỉ ra từ 60 năm, những người An Nam đã đòi sự thay đổi. Chính phủ không làm gì nhiều để đáp ứng đòi hỏi của họ. Có một vài người lên giọng để cho chính quyền biết điều phân nân của họ và sự đòi hỏi, và để đòi hỏi những phương thuốc chữa những vết mà họ đang chịu

đựng, người ta trả lời họ bằng nhà tù, bằng trục xuất và bằng kết tội tử hình. Nếu các ngài mong muốn dựa vào sự hợp tác của Chính phủ để thay đổi tình hình hiện tại, các ngài có thể đợi mãi mãi. Tôi tự hỏi tại sao người dân An Nam lại không thể làm điều mà những người Ai Cập và Ý đã làm. Họ không muốn đối xử với chúng ta như con người, thật vô ích cho chúng ta sống mà bị làm nhục và bị chối bỏ trên mảnh đất của mình. Chẳng lẽ họ còn lấy đi của chúng ta niềm vinh hạnh thực hiện quyền công dân và chính trị, chẳng lẽ họ còn tiếp tục coi chúng ta như quân thù và như nô lệ. Làm thế nào mà chúng ta có thể trong hoàn cảnh này yếu đuối và đánh giá cao những kẻ đã coi thường chúng ta và đối xử với chúng ta như quân thù? Nếu Chính phủ Pháp đã muốn chấp nhận vào nghị viện một số người An Nam, họ đã có thể có đây rầy những sự chống đối gặp phải của những người đại diện Thực dân! Bất hạnh thay, họ không muốn chuyện này. Chả nhẽ tôi không có lý khi đấu tranh trong tình hình này?"

Cuộc nói chuyện tạm dừng vì sắp nửa đêm.

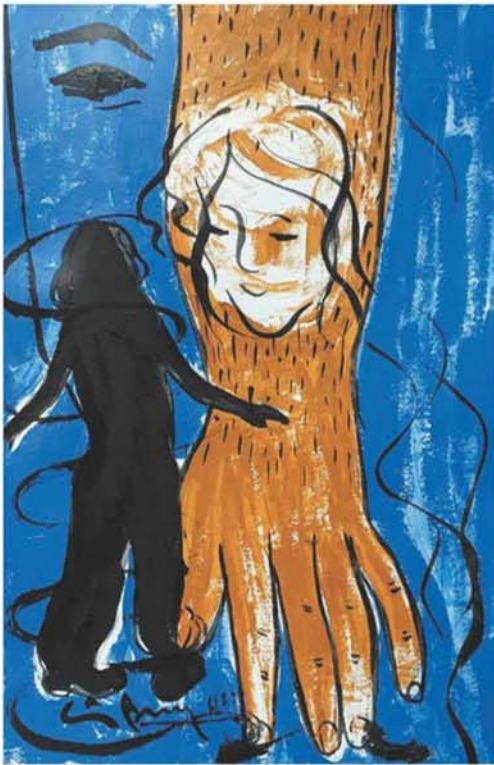
Vào lúc 11h15, tôi chia tay QUOC và những người khác.

Paris, ngày 20 tháng 12 năm 1919

Ký tên: EDOUARD

Tròn 100 năm trôi qua, nhưng những tư tưởng của Nguyễn Ái Quốc về giáo dục vẫn là vấn đề toàn cầu "cần nhất là phải biến giáo dục cấp một thành bắt buộc mới cho phép số đông dân chúng được đào tạo, bởi phần đông dân chúng mới tạo thành nhân dân không phải số ít những người tài. Giáo dục và đào tạo dân chúng là việc khẩn cần làm hơn là đào tạo nhân tài". Chỉ có thể giáo dục toàn diện và toàn dân mới mong có một nền văn minh bền vững. Một số ít nhân tài không thể làm thành nhân dân\*

Q.G



Minh họa: Nguyễn Gia Bảy

Tôi là một thủy thủ. Từ ngày còn trẻ tôi đã rong ruổi đó đây, đi vòng quanh các hải cảng trên thế giới. So với mọi người, tôi chẳng thông minh bằng, mặt mũi cũng chẳng sáng sủa lắm. Có lẽ vì thế mà tôi không ưa gì đời sống tẻ nhạt trên đất liền chẳng? Ngược lại đời sống trên biển cả bao la lại không gây cho tôi nỗi chán chường đến thế.

Bản tính tôi cũng chẳng phải hoang phí gì nên nhờ thế là tôi dễ dàng được một món tiền kha khá.

Hơn nữa tranh thủ thời gian rảnh rỗi, tôi làm thêm cả việc buôn lậu nữa. Việc buôn lậu không dành cho những người thông minh sáng láng như mọi người đâu. Vì ngờ nghệch nên tôi nhiều lần được tin tưởng gửi gắm buôn ma túy hay đá quý các loại, nhờ thế mà giờ đây tôi đã có thể rong chơi ngày tháng mà không bận tâm gì đến việc sinh kế nữa.

Nhưng mà một người như tôi cho dù có vùng tiền đi nữa thì cũng chẳng thể khoe lên mình về hào hoa phong nhã cuốn hút phụ nữ như mọi người được đâu. Vì thế mà tôi càng dễ dàng được nhiều tiền đấy.

Cái việc tích lũy tiền của mà không tiêu phí gì cho đến giờ cũng vẫn làm tôi vui thích. Nhưng cuối cùng thì cái lúc để chấm dứt điều đó cũng đã

# Poli dễ thương

Truyện ngắn. Hoshi Shinichi (Nhật Bản)

Dịch giả: Hoàng Long

đến.

Nguyên nhân là tôi đã đi xăm mình ở một bến cảng nhỏ nơi Địa Trung Hải.

Vì các bạn thủy thủ của tôi đều xăm mình cả. Có người xăm hình gái, có kẻ xăm hình thuyền còn tôi thì vẫn trắng nhách nên tôi quyết định lần này mình cũng sẽ xăm mình.

Hơn nữa, tôi cũng quyết ý là xăm cái gì độc lạ không như các hình xăm thông thường của các thủy thủ khác.

"Anh chọn hình xăm nào vậy?"

Trong túp lều nhỏ hắt hiu, một người phụ nữ Gypsy đứng tuổi vừa lần giờ những tờ giấy có vẽ hình xăm mẫu vừa hỏi tôi như thế.

Ngay lúc đó, trong đầu tôi chợt hiện ra một suy nghĩ tuyệt diệu lạ lùng.

"Xăm cho tôi cái bắp cải đi."

Tôi chưa từng thấy ai xăm hình bắp cải bao giờ cả. Thế nên tôi có phần nào đắc ý. Nhưng trong khi tôi cảm thấy lo lắng vì cái yêu cầu lạ lùng này có bị cười chê hay không thì cụ già Gypsy không hiểu sao mặt mũi lại xanh xám lại mà can ngăn.

"Xăm gì cũng được nhưng trừ hình đó ra đi cậu."

Tôi tuy đầu óc ngu muội nhưng cũng như mọi người thôi. Càng bị cấm càng muốn làm thử xem. Thế là tôi bèn nói dối.

"Không được. Tôi đã nghĩ đến việc xăm cái hình bắp cải từ lâu lắm rồi nhưng đi đến chỗ nào người ta cũng không xăm cho nên đến giờ vẫn chưa được toại nguyện đấy."

"Không ai chịu xăm cho cậu vì không thể xăm được đấy"

"Bà không thể xăm được hình bắp cải nên mới nói thế chứ gì?"

"Không phải là xăm không được. Nhưng sau đó cậu sẽ liên tục gặp xui xẻo rồi sẽ hối hận cả đời đấy"

"Không sao. Tôi muốn khoe khoang với chúng bạn. Bà cứ xăm đi. Bao nhiêu tiền tôi cũng trả mà"

Tôi nghĩ rằng nếu không tiêu tiền lúc này thì còn lúc nào nữa thế là ra sức thuyết phục cụ già Gypsy xăm được hình bắp cải trên cánh tay trái.

Đúng là tài nghệ của cụ già tuyệt vời, nhìn qua có cảm giác như hình xăm nổi bật ba chiều nữa.

Tôi trở về thuyền, ra sức khoe khoang với chúng bạn.

Thế nhưng mọi người đều trở mặt ra nhìn, chẳng tỏ ra vẻ gì cảm động như tôi nghĩ. Thế là tôi cũng cảm thấy hơi chán chường.

Và rồi những chuyện xui xẻo liên tiếp xảy đến.

Từ tối hôm đó chỗ xăm trở nên ngứa ngáy, rồi không biết có phải do tôi gãi mãi xước da rồi nước biển thấm vào chẳng và chỗ xăm bắt đầu

mưng mủ. Hai ba ngày sau tôi nghĩ lành rồi nên mở băng dán thử xem thì thấy một hiện tượng dị thường. Cái hình bắp cải đã biến mất mà thay vào đó là gương mặt của một người con gái.

Khuôn mặt của nàng ta cũng có cảm giác nổi bật ba chiều giống hình xăm cái bắp cải trước nên nhìn vô cùng sống động. Tôi dùng đầu ngón tay chọc chọc thử thì thấy mặt nàng ta cũng nhún lại như thể bị đau. Thấy quá sức thú vị nên tôi vội vàng đem khoe chúng bạn nhưng lần này cũng thế. Ai cũng trở mặt nhìn rồi lặng lẽ quay mặt đi. Cái hình xăm có khả năng biểu cảm như thế này thật tuyệt vời mà sao không ai khen tôi hết vậy? Tôi lại tuyệt vọng buồn bã. Và tôi nghĩ chắc là do khuôn mặt của nàng không được xinh đẹp lắm chăng?

Chuyện xui xẻo tiếp theo là tôi bị sa thải. Chẳng bao lâu sau, thuyền trưởng gọi tôi đến và nói.

"Lần này về cảng, cậu nghĩ cho tôi nhé. Mọi người nói ở gần cậu khó làm việc lắm."

Tôi van nài thế nào cũng vô ích. Chắc điều mà cụ già Gypsy nói là chuyện sa thải này đây. Chẳng làm gì sai trái mà tự nhiên bị sa thải chỉ có thể nói là quá sức xui xẻo mà thôi.

Tôi mua một căn nhà nhỏ, quyết định sống đời đất liền một khoảng thời gian xem sao.

Trong khi đó, khuôn mặt người con gái trên cánh tay tôi dần dần nổi phồng lên, giống như cục u vậy. Tôi có cảm giác chỗ đó sưng lên nhưng không cảm thấy đau đớn gì cả. Khuôn mặt càng lúc càng to lên, đôi khi tôi thấy nàng ta nháy mắt nữa. Nhưng vì khuôn mặt không đẹp lắm nên tôi chẳng thấy dễ thương chút nào. Tôi cứ nghĩ nếu khuôn mặt nàng ta đẹp hơn chút chắc tôi đã chẳng bị đuổi việc rồi. Thế là tôi tức điên lên.

Trong cơn cuồng nộ, tôi với tay lấy con dao kẻ bên gọt bỏ hình xăm đi và thấy lòng dịu đi chút ít. Tôi mang cái khuôn mặt đó đi chôn nơi góc vườn.

Thế nhưng chuyện vẫn chưa chấm dứt. Khoảng thời gian sau khi vết thương lành, tôi nhìn lên cánh tay thì thấy khuôn mặt của nàng ta lại xuất hiện tự đó bao giờ. Lần này vẻ mặt có khác hơn trước một tí nhưng không thể nói là xinh đẹp gì.

Tôi nghĩ rằng nếu tác động một chút

thì biết đâu chừng khuôn mặt sẽ đẹp hơn chẳng nên quyết định dùng kẹp phơi quần áo kẹp mũi nàng ta một thời gian xem sao. Khoảng chừng một tuần sau khi khuôn mặt đã phẳng lên tôi nghĩ chắc mũi cũng sẽ cao lên chút nên tháo kẹp ra xem thì thấy mũi nàng ta vẫn tẹt như cũ. Biết đâu nếu phẫu thuật thẩm mỹ chút thì đẹp hơn chẳng thế nên tôi cũng đến gặp bác sĩ nhờ cho lời khuyên. Cũng như khi ở trên thuyền, mọi người đều có vẻ ghê sợ điều đó khiến cho tôi buồn bã không nguôi.

Tôi mua đủ loại son phấn về, đắp phấn tó son cho khuôn mặt nhỏ nhắn xem sao. Vì tôi mới làm chuyện này lần đầu tiên nên dù rất hứng thú nhưng mãi mà không sao trang điểm cho đẹp được. Tôi nghĩ rằng khuôn mặt đã xấu thì dù có trang điểm cách mấy cũng vô dụng mà thôi. Cuối cùng tôi nói đùa lên dùng dao gọt luôn khuôn mặt đó đi và khi nghĩ rằng đời mình cứ thế mãi sao tôi cảm thấy lòng buồn vô hạn.

Khi cái khuôn mặt bị cắt đi và ném bỏ vào thùng rác khô héo đi và tan biến mất thì hạnh phúc ghé thăm tôi. Khuôn mặt hiện lên lần này khá đẹp. Và tôi quyết định lần này sẽ chăm nom nàng thật từ tế.

Nếu như mọi người thì có lẽ sẽ gọi đi hết lần này đến lần khác để có khuôn mặt đẹp hơn nhưng tôi biết thân biết phận mình. Mình chỉ cần như vậy là đủ rồi.

Khi đi ngủ tôi cố không đặt cánh tay trái chèn dưới thân mình rồi thủ thủ thăm thì với nàng nhiều đêm. Tôi nghĩ để nàng càng phẳng lớn lên nhiều. Và dường như cũng trở nên xinh đẹp hơn nữa. Hay vì có lẽ tâm tư tôi xao động nên mới nghĩ như thế chăng? Tóc nàng dần trở nên đen nhánh và con mắt lá lếu thật quyến rũ lòng người.

"Chà, em thấy thế nào?"

Tôi bất chợt hỏi như thế.

"Giờ cơ?"

Ngay lập tức cái miệng xinh xắn cử động và nàng cất tiếng trả lời khe khẽ như thế. Thật là một phát hiện mới. Vì cho đến giờ nàng chưa từng nói chuyện nên tôi không nhận ra điều này.

"Thế tên em là gì vậy?"

"Anh gọi em thế nào cũng được."

Lần đầu tiên tôi mới thấy một người con gái nhu thuận đến thế. Những người đàn bà tôi gặp lúc còn đi thuyền đều cười chê xem tôi là kẻ ngu ngốc cả. Tôi quá sức vui mừng.

"Vậy anh sẽ gọi em là Poli nhé. Poli đấy."

Tôi lúng ta lúng túng thốt ra những lời như vậy. Tim tôi đập mạnh, ngực tôi phập phồng.

"Giờ cơ..."

"Anh khờ khờ nghề nghiệp lắm. Đừng bỏ anh mà đi nhé."

"Không sao cả đâu anh."

Tôi nhận thấy nàng đang mỉm cười. Nàng dính chặt nơi cánh tay tôi làm sao mà có thể bỏ đi đâu được cơ chứ. Vì vậy mà tôi cũng bật cười. Cuối cùng tôi cũng có người con gái cho riêng mình. Cái thằng tôi ngu độn xấu xí như thế này...

Tôi hôn nàng. Poli có vẻ hơi khó chịu. Có lẽ vì lần đầu tiên nên nàng xấu hổ hay vì có lẽ tôi không nhả nhận lắm nên nàng khó chịu chăng? Tôi cũng chẳng biết nữa. Nhưng nàng đâu có lựa chọn nào khác. Mặc dù tôi nghĩ từ từ nàng cũng sẽ quen thói nhưng cũng cảm thấy mình hơi sợ sùng quá nên tôi mới nói.

"Poli này. Thế em muốn anh làm gì cho em nào?"

"Em muốn ăn bánh với kẹo cơ."

"Được thôi, anh sẽ mang đến cho em."

Tôi lấy một viên kẹo, dút vào cái miệng nhỏ bé xinh xinh.

"Cảm ơn anh nghe. Ngon quá đi mất."

Từ đó tôi trải qua những ngày êm đềm nói chuyện với Poli, hôn nàng rồi lại cho nàng ăn bánh kẹo.

Poli thật ngoan ngoãn dễ thương. Tôi cho Poli ăn thật nhiều bánh kẹo rồi nhìn gương mặt vui vẻ ấy mà cũng vui theo.

Poli càng ngày càng lớn dần. Rồi có lẽ vì đã quen thân, nàng nói chuyện nhiều hơn, ăn nhiều hơn nữa. Nàng luôn miệng nói em muốn ăn thứ này, em muốn ăn thứ kia.

Tôi gọi điện đến cửa hàng, cho người mang đến tất cả những thứ nàng muốn. Tôi nghĩ lúc còn làm thủy thủ mình đã không ăn chơi phung phí mà tiết kiệm tiền như vậy thật may biết bao nhiêu.

Tiền của đồ vào người con gái mình yêu chẳng phải là cách tiêu tiền tốt nhất hay sao chứ?

"Em cứ tự nhiên nghe. Anh có nhiều tiền lắm"

Poli nghe tôi nói thế thì tỏ vẻ vui mừng.

Đúng là mụ già Gypsy ăn nói lung tung cả.

Niềm hạnh phúc như vậy này mấy ai mà có được cơ chứ?

Poli của tôi càng ngày càng đẹp, càng lớn phổng phao lên...

Một khoảng thời gian dài tôi mới ra phố thị. Vì cứ mãi quần quít chăm lo cho Poli nên thật sự lâu lắm rồi tôi mới bước chân ra phố.

Đột nhiên tôi nghe tiếng huýt sáo.

Ngoảnh mặt về hướng đó, tôi nhận ra một gã bạn cùng thuyền ngày xưa đang say rượu bước đi lảo đảo. Tôi định cất tiếng gọi bạn hữu ngày xưa thì hắn ta đã lên tiếng trước.

"Này, cô em tên là gì thế?"

"Dạ, Poli ạ"

Rồi Poli trả lời trước cả tôi.

"Đi uống với anh một ly không nào?"

Hắn tiến lại thật gần.

Tôi hét lớn với Poli là mình về đi thôi em nhưng sao giọng tôi thật nhỏ xíu, còn Poli thì dường như chẳng nghe thấy gì. Rồi Poli lấy từ trong túi xách tay ra một miếng băng dán và dán mạnh lên khuôn mặt của tôi.

## Tiểu thuyết...

(Tiếp theo trang 36)

...Những trang văn của Nguyễn Bình Phương vừa kịch tính như những thước phim hành động, vừa đẹp như những bài thơ buồn, mặc dù đó là những trang văn gần gũi trong tính văn xuôi của cái tầm thường nhật cuộc thế cuộc người. Nhà phê bình Thụy Khuê gọi *Thoạt kỳ thủy* là một bài thơ dài dăm máu và nước mắt, dăm tang thương và huyền mộng. Và hẳn nhiều người bị ám bởi những câu văn tựa hồ câu thơ kiểu như "Mắt chó vàng như trăng".

Chất thơ trong tiểu thuyết Nguyễn Bình Phương còn được gia bồi thêm bởi những văn bản thơ xen chêm vào giữa văn bản tiểu thuyết. Cách làm này không phải là mới, không phải là cách làm riêng của Nguyễn Bình Phương, nhưng phải nói là những tệp thơ được dính kèm vào các tiểu thuyết của nhà văn đã tạo được hiệu ứng thẩm mỹ đặc biệt. Những lời thơ không báo trước, cứ đột vang lên, như vọng ra từ vô thức, từ ẩn ức, từ giấc mơ, như vọng về từ tiền kiếp, từ hồng hoang, cứ u u minh minh..., tạo nên độ dư dôi dư ba đa bội ám gọi cho tác phẩm.

4. Một ví dụ xoàng không vượt được tác phẩm đỉnh cao của Nguyễn Bình Phương là *Mình và họ*, cũng không vượt được những tác phẩm đầy đặn đầy đặn tinh nhuận của ông như là *Người đi vắng*. Tuy nhiên, đây vẫn là tác phẩm rất đáng đọc, thể hiện phẩm chất chuyên nghiệp của tác giả, ở sự nỗ lực kích gọi và duy trì văn hứng, và đặc biệt là ở sự công phu tu từ. Đáng nói là, tất cả những nỗ lực dụng công của một "phu chữ" đã được phi tang; hiển thị sinh động nơi hơn hai trăm trang sách là những đường bút diêm tinh tự nhiên như không của một nghệ sĩ ngôn từ.

Hấp lực của *Một ví dụ xoàng* nằm ở giọng kể bạo liệt mà tinh tế, ở bầu không khí quán quỵen mê dụ của truyện kể, ở khả năng liên thông xuyên thắm giữa ngôn ngữ và đời sống, ở những chi tiết, những nhận xét, những quan sát ngắn gọn bất ngờ, ở những hình ảnh so sánh đắt, ở những triết lý vụn nhưng độc, ở năng lực vén màn phơi lộ bản diện khác/ cuộc đời khác của các nhân vật để từ đó phơi lộ những lát cắt khác của cuộc sống... Và ở cốt truyện. Nhà văn duy trì sự lôi cuốn hấp dẫn và giữ chặt người đọc vào câu chuyện. Gần đây, nhiều người cho rằng với tiểu thuyết thì nội dung kể không quan trọng bằng cách kể. Nhưng với *Một ví dụ xoàng*, Nguyễn Bình Phương thêm lần nữa củng cố xác tín, rằng nhất thiết cần một câu chuyện hấp dẫn xuyên suốt cuốn tiểu thuyết. Đến đây tôi lại nhớ tác giả của *Những đứa trẻ lúc nửa đêm* có lần nói, rằng nếu muốn viết một cuốn sách dài thì phải có một cốt truyện làm động cơ. Cũng như muốn có một ô tô khỏe thì cần có một chiếc động cơ lớn. Nếu chiếc xe to mà động cơ nhỏ, thì anh chẳng đi được bao xa. Hay nói cách khác là, muốn kể chuyện hay thì trước hết tiểu thuyết gia phải có câu chuyện hay để kể.

H.Đ.K

## THƠ CHÂM

### Ý thức du lịch

Đi qua kỳ nghỉ dài ngày  
Bờ sông, bờ suối lại đầy rác trôi  
Du lịch sinh thái người ơi  
Thiên nhiên cảnh đẹp là nơi hữu tình  
Cớ sao khách chỉ biết mình  
Ăn xong xả rác chính mình khắp nơi  
Mỗi người chịu khó chút thôi  
Cùng nhau ý thức, vui chơi an lành.

Mèo@

### Bức xúc!

Bức xúc! Thêm phen dờ khóc cười...  
Tự hào dân tộc gửi muôn nơi!  
Khúc ca hào sảng lời Tổ quốc  
Cờ đỏ thiêng liêng thắm đất trời!

Hơn một lần lễ(\*) sao sự cố?  
Quốc ca khai mạc lại im lòi!...  
Bao ngành, nhạc phách... đi đâu cả?  
Tội với cha ông, với giống nòi!

(\*) Hơn một lần, trong một số trận thi đấu thể thao quốc tế (gần đây nhất là SEA Games 31) trong lễ chào cờ trước trận đấu, không hiểu vì sao quốc ca bị tắt lời.

### Tiến sĩ kiểu "trời ơi"!

Có "Giáo sư quần vợt"  
"Xuân Tóc đỏ" thua nào! (\*)  
Thời nhỗ nhãng, kệch cỡm  
Mọi thứ bị lộn nhào...

Nay tưởng đùa mà thật  
Có "Tiến sĩ cầu lông"  
Chọn "đề tài thiết thực"  
Phục vụ cho cộng đồng!

Biết bao nhiêu "luận án"  
Được "nhân bản" hàng năm!  
Để tài thi "na ná"  
Đều đạt trăm phần trăm!

Nhiều "Giáo sư biết tuốt"  
"Hội" nào cũng tham gia!  
Cũng phản biện, ý kiến  
Ai nào dám kêu ca...

"Chợ luận văn, luận án"  
Mở cửa suốt đêm ngày!  
Đặt hàng, thỏa thuận giá  
Xin sẵn sàng có ngay!

Bước vào thời "mở cửa"  
"Tiến sĩ giấy" ào ào!  
Số lượng thì đông đảo  
Chất lượng chẳng là bao!

(\*) Nhân vật trong tiểu thuyết "Số đỏ" của Vũ Trọng Phụng

Lê Thị Xuân Hương

## Ý KIẾN BẠN ĐỌC

### Giữ gìn sự trong sáng của tiếng



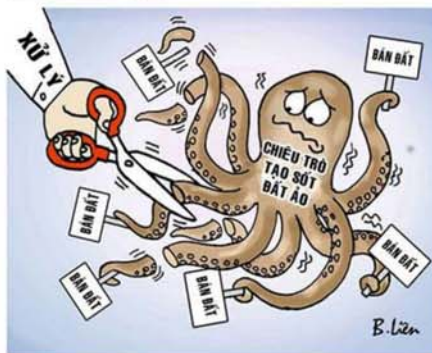
Ảnh Trần Minh bên cây cầu có tấm biển hiệu bị đối tượng xấu lắp ghép nội dung gây phản cảm

Tiếng Việt vốn phong phú về ngữ nghĩa và đa dạng trong cách phát âm, sử dụng. Tuy vậy, sự trong sáng của tiếng Việt dường như đang ngày càng bị ảnh hưởng bởi cách dùng của một bộ phận người dân. Điều này có thể thấy rõ tại một số biển hiệu, quảng cáo trên địa bàn tỉnh.

Đi dọc các tuyến đường thành phố hay vùng quê trên địa bàn tỉnh, không khó để bắt gặp những biển hiệu, bảng quảng cáo sai lỗi chính tả. Tại nhiều điểm sửa xe có thể bắt gặp những khẩu hiệu quảng cáo như: "Xửa xe, và xảm lốp". Rồi cửa hàng bún riêu được ghi thành "bún diêu"; cơm suất là "cơm xuất", mỳ xào thành "mỳ sào", trứng vịt lộn thành "chứng vịt lộn"...

Sai lỗi chính tả tên các dịch vụ, ngành nghề... là điều khá phổ biến. Tuy nhiên tình trạng ghi sai tên đường của những nhân vật nổi tiếng cũng không phải không có. Tôi nhớ, có lần ngang qua tuyến đường Lưu Nhân Chú của thành phố Thái Nguyên, đầu đường biển hiệu ghi tên là Lưu Nhân Chủ nhưng cuối tuyến đường lại ghi Lưu Nhân Trú, gây khó hiểu cho người đi đường. Chị Nguyễn Thị Dung (thành phố Thái Nguyên) chia sẻ: "Bọn trẻ nhà tôi đi qua mấy biển hiệu, quảng cáo sai chính tả là cứ thắc mắc, đọc theo rồi cười đùa. Tôi chỉ lo bọn trẻ thấy như thế sẽ đọc theo, viết theo, lâu dần lại mắc lỗi trong cách dùng từ, diễn đạt".

## GÓC BIỂU HOA



# Việt qua những tấm biển hiệu

Anh Anh (TP. Thái Nguyên)

Bên cạnh đó, ở một số tấm biển có nội dung tuyên truyền, thông báo, chữ viết bị mờ, mất hết thanh dấu và chữ cái. Thế nhưng, nó lại được để nguyên từ tháng này qua tháng khác, năm này qua năm khác mà không được chỉnh sửa. Cá biệt, có những trường hợp, tự ý thay đổi tên trên biển hiệu tại các tuyến đường hoặc cây cầu.

Anh Trần Minh ở thành phố Thái Nguyên chia sẻ: Tôi thường xuyên đạp xe buổi sớm tại nhiều tuyến đường trên địa bàn tỉnh để rèn luyện sức khỏe và có thời gian thư giãn ngắm cảnh vật. Trên đường đi, tôi gặp khá nhiều tấm biển hiệu bị lắp ghép sai thông tin so với ban đầu. Thậm chí bị cắt ghép thành những từ khá tục tĩu. Ví dụ, gần đây tôi có đạp xe qua đoạn đường thuộc xã Bàn Đạt, huyện Phú Bình thì chứng kiến tấm biển hiệu ghi thông tin về cây cầu Na Mè, xã Bàn Đạt thì bị cắt ghép thành những từ khá tục tĩu, tôi đăng lên facebook cá nhân và sau đó có người bạn trên facebook đọc được đã thông báo chính quyền xã kiểm tra và xử lý kịp thời.

Diện mạo đô thị trong những năm gần đây đã được quan tâm đầu tư và ngày càng văn minh, sạch đẹp, gọn gàng

hơn. Tuy nhiên, tại một số tuyến phố lớn trên địa bàn tỉnh, chúng ta có thể bắt gặp cảnh biển quảng cáo "chen lấn, xô đẩy" nhau nhằm tranh giành sự chú ý của người đi đường. Đây là những biển quảng cáo loại lớn, ẩn nấp trên một số trục đường, tuyến phố quan trọng, một số tấm biển quảng cáo, rao vặt,... được treo dãn khắp nơi, dùng những từ ngữ thiếu trong sáng không chỉ gây phản cảm về mỹ quan đô thị, sự bức xúc cho người đi đường mà sự sai lệch đó cũng đã ảnh hưởng đến sự trong sáng của tiếng Việt.

Thời buổi mà trình độ công nghệ thông tin phát triển các biển hiệu cũng được thiết kế rất công phu, hoành tráng. Bảng hợp, đèn neon đủ màu xanh, đỏ uốn cong đủ kiểu, nhấp nháy loạn xạ để gây chú ý. Tận dụng việc treo biển hiệu, nhiều hộ tranh thủ luôn việc quảng cáo sản phẩm, dịch vụ. Tuy nhiên, bên cạnh kiểm tra mặt hình thức thì việc rà soát, chấn chỉnh và khắc phục những biển quảng cáo có nội dung không phù hợp, sai lỗi chính tả là việc cần phải được quan tâm thực hiện kịp thời.

Lỗi chính tả trên các tấm biển hiệu không chỉ gây hiểu nhầm, hiểu sai về nghĩa của từ mà còn có thể ảnh hưởng xấu, khiến nhiều người đọc và viết theo, tạo thành thói quen xấu trong việc sử dụng tiếng Việt. Thiết nghĩ, các cơ quan chức năng cần vào cuộc mạnh mẽ và có sự đồng bộ hơn nữa trong vấn đề kiểm tra, kiểm soát các pano, áp phích, bảng quảng cáo trên địa bàn toàn tỉnh góp phần xây dựng những tuyến đường, tuyến phố ngày càng văn minh, hiện đại.



Tranh: Nguyễn Trần Bạch Liên

43 VĂN NGHỆ THÁI NGUYÊN

SỐ 10 - RA NGÀY 25 THÁNG 5 NĂM 2022

## NGŨ NGÔN

### Tấm lòng cao cả

Có một bà mẹ đơn thân nọ vừa mới chuyển nhà, bà ta phát hiện hàng xóm là một gia đình nghèo khó, gia đình đó có một bà mẹ góa chồng và hai đứa con. Một hôm nhà mất điện, bà đành phải thắp nến lên cho sáng. Một lúc sau, có tiếng người gõ cửa. Bà mở cửa, thì ra đó là con của nhà hàng xóm. Đứa bé nghiêm túc hỏi: "Con chào di, di cho con hỏi nhà di có nến không ạ?". Bà ta thầm nghĩ: "Cái gia đình này nghèo đến nỗi ngay cả nến cũng không có sao? Tốt nhất không cho, cứ như thế họ sẽ y lại mất".

Nghĩ rồi, bà liền nói to một tiếng: "Không có!". Đúng lúc bà ta đang chuẩn bị đóng cửa, đứa bé đó liền cười rạng rỡ và nói: "Con thừa biết là nhà di không có nến mà!". Nói xong, đứa bé liền lấy ra hai cây nến: "Mẹ và con sợ đi sống một mình không có nến nên con đem sang tặng di hai cái để thắp sáng ạ!". Lúc này, bà ta vừa tự trách bản thân, vừa cảm động rơi nước mắt, sau đó liền ôm chặt đứa bé vào lòng.

**Lời bàn:** *Đừng bao giờ áp đặt suy nghĩ của mình lên người khác. Họ có thể nghèo khó, nhưng khinh thường họ bạn đã hẳn là một con người thất bại bởi vì chỉ có những người nóng giận mới khinh thường những người nghèo khó khi chẳng hiểu tí gì về cuộc sống của họ. Nhiều người nghèo khó nhưng họ không nghèo tình cảm. Hơn nữa, vì bản thân đang sống trong sự nghèo khổ nên họ sẽ thấu hiểu và cảm thông được với những người khác.*

### Con có thể mua một giờ của bố không?

- Bố ơi, con có thể hỏi bố một câu được không?
- Được chứ, gì vậy? - Người cha đáp.
- Bố, một giờ làm việc bố kiếm được bao nhiêu tiền?
- Đó không phải là chuyện của con, tại sao con lại hỏi bố như vậy?
- Con chỉ muốn biết một giờ bố kiếm được bao nhiêu tiền thôi mà, nói cho con nghe đi, bố - Cậu bé nài nỉ.
- Nếu con cần phải biết thì bố nói đây, bố làm được 20 USD một giờ.
- Vậy hả bố - Cậu bé cúi mặt đáp - ...Con có thể mượn bố 10 USD được không?

Người cha nổi giận: "Nếu con vay tiền bố chỉ để mua đồ chơi vớ vẩn hay mấy thứ vô bổ gì đó thì hãy đi ngay về phòng, lên giường nằm và suy nghĩ xem tại sao con lại có thể ích kỷ như vậy. Bố phải làm việc vất vả suốt cả ngày rồi, bố không có thời gian cho những trò trẻ con như thế này đâu".

Cậu bé lặng lẽ đi về phòng, đóng cửa lại. Người đàn ông ngồi xuống và càng tức giận hơn khi nghĩ đến những điều con trai mình vừa nói: "Tại sao nó lại dám hỏi mình những câu hỏi như vậy chỉ để xin tiền thôi nhỉ?". Khoảng một giờ sau, khi đã bình tĩnh lại, anh nghĩ có lẽ mình hơi nghiêm khắc với con. Có thể nó thật sự thiếu 10 USD để mua thứ gì đó và thực ra nó đâu có thường hay xin tiền mình. Anh tiến về phía phòng con trai và mở cửa.

- Con đã ngủ chưa, con trai? - Anh hỏi.
- Chưa bố ạ, con vẫn còn thức.
- Bố nghĩ có lẽ lúc này bố quá nghiêm khắc với con. Hôm nay là một ngày dài và bố đã trút sự bức mình lên con. Đây, 10 USD mà con đã hỏi - Người cha nói.

Thằng bé ngồi bật dậy, mỉm cười và reo lên: "Ồi, cảm ơn bố!". Rồi nó liền tay xuống dưới gối lôi ra mấy tờ giấy bạc nhàu nát. Nhìn thấy tiền của thằng bé, người đàn ông lại bắt đầu nổi giận. Thằng bé chậm rãi đếm từng tờ bạc một rồi ngước nhìn bố nó.

- Tại sao con đã có tiền rồi mà còn xin bố nữa? - Người cha nói trong giận dữ.

- Bởi vì con không đủ... nhưng bây giờ thì đủ rồi ạ... Bố ơi, bây giờ con có 20 USD, con có thể mua một giờ của bố không? Ngày mai bố hãy về nhà sớm, con xin bố, con muốn được ăn tối cùng với bố - cậu bé nói.

Người cha như chết lặng người. Anh vòng tay ôm lấy cậu con trai bé nhỏ và cầu xin sự tha thứ.

**Lời bàn:** *Nếu ngày mai bạn chết đi, công ty nơi mà bạn đang làm việc sẽ dễ dàng thay thế người khác. Còn gia đình và bạn bè của chúng ta sẽ cảm thấy mất mát rất lớn trong suốt quãng đời còn lại. Hãy suy nghĩ về điều này bởi chúng ta luôn tự ép mình dành nhiều thời gian cho công việc hơn là gia đình.*

A.T (st)

